

Giáo Sĩ Việt Nam

Bán nguyệt san – Số 433 – Chúa nhật 12.06.2022

Giáo sĩ: ĐƯỢC CHỌN GIỮA LOÀI NGƯỜI VÀ CHO LOÀI NGƯỜI (x. Hr 5, 1)

www.conggiaovietnam.net

giasivietnam@gmail.com

MỤC LỤC

CÁC GIÁM MỤC CỘNG TÁC ĐỂ MƯU CẦU ÍCH CHUNG CHO NHIỀU GIÁO HỘI.....	Vatican 2
NGÔI NHÀ NGỌT NGÀO	Lm. MINH ANH, TGP. HUẾ
MẦU NHIỆM TÌNH YÊU HIỆP THÔNG CHIA SẺ VÀ CỨU ĐỘ	LM ĐAN VINH - HHTM
LỄ TẠ ƠN HỒNG ÂN VĨNH KHẮN BA NỮ TU GIÁO XỨ PHÚC LỘC.....	
.....	Lm Giuse Nguyễn Văn Nghĩa – Ban Mê Thuật
CON TÔI LÀ NGƯỜI ĐỒNG TÍNH!.....	Tiến sĩ Trần Mỹ Duyệt
CÁCH ĐƠN GIẢN ĐỂ KIÊN TRÌ TRONG ĐỨC TIN	Phêrô Phạm Văn Trung chuyển ngữ
“VÌ KHÔNG CÓ THẦY, ANH EM CHẴNG LÀM GÌ ĐƯỢC”	Lm. Trần Mạnh Hùng, STD
Giới thiệu tác phẩm: THƯƠNG CHO ĐẾN CÙNG ĐỜI LINH MỤC THỪA TÁC.....	
.....	Lm. Micae-Phaolô Trần Minh Huy, PSS
ĐÂU LÀ ĐỘNG CƠ ĐÃ KHIẾN NGƯỜI CON ÚT BỎ NHÀ RA ĐI?.....	
.....	Lm Peter Lê Văn Quảng, PsyD.
Thi hào Sophocle: Cuộc chiến làm người - Bi kịch Œdipe-Vua	Gs Nguyễn Đăng Trúc
CHUYỆN MỖI TUẦN – CHUYỆN VỀ CÔNG VIỆC CỦA CHÚA THÁNH THẦN “Ở ĐÂY VÀ LÚC NÀY”.....	Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp
MÈO	Chuyện Phiếm của Gã Siêu

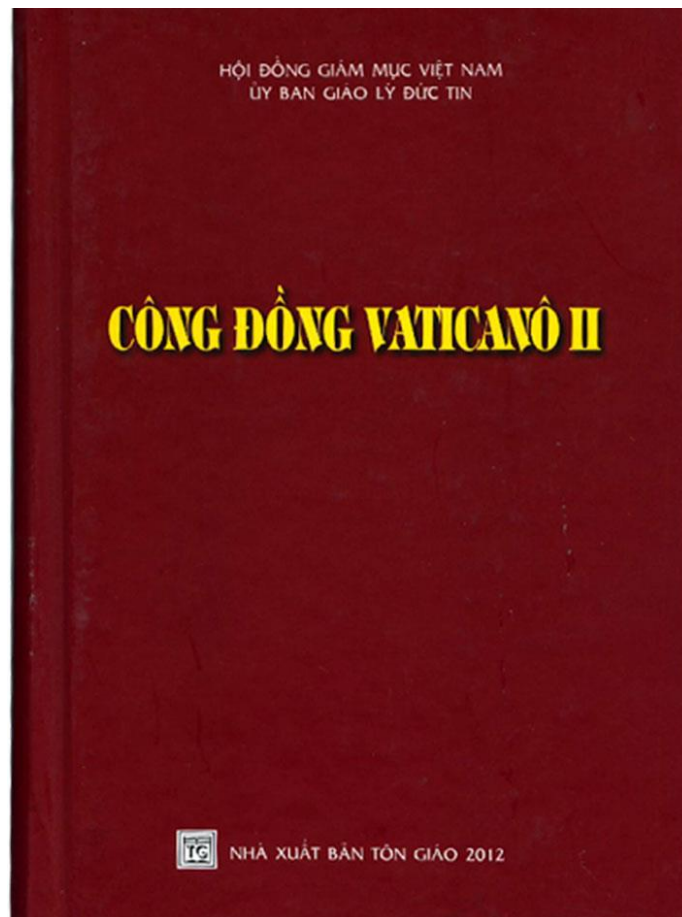
CÁC GIÁM MỤC CỘNG TÁC ĐỂ MƯU CẦU ÍCH CHUNG CHO NHIỀU GIÁO HỘI

LTS. Mặc dù trong 17 năm qua, Đặc San GSVN đã phổ biến nhiều lần các văn kiện của Công Đồng Vatican II, nhưng chúng con vẫn thấy đây là những tư liệu vô giá, sẽ giúp nuôi dưỡng đời sống Đức Tin cho mọi Kitô Hữu, cũng như sẽ rất hữu ích cho những ai muốn tìm hiểu về Giáo Hội Công Giáo, vì thế chúng con sẽ tiếp tục giới thiệu về 16 văn kiện quan trọng của Công Đồng Vatican II, đây là bản dịch của Ủy Ban Giáo Lý & Đức Tin, HĐGM Việt Nam.

Kính mong được mọi người cùng quan tâm.

Xin chân thành cảm ơn.

Đặc San GSVN



PHAOLÔ GIÁM MỤC
TÔI TỚ CÁC TÔI TỚ THIÊN CHÚA
HỢP NHẤT VỚI CÁC NGHỊ PHỤ CỦA THÁNH CÔNG ĐỒNG
ĐỂ MUÔN ĐỜI GHI NHỚ

SẮC LỆNH
VỀ NHIỆM VỤ MỤC TỬ
CỦA CÁC GIÁM MỤC TRONG GIÁO HỘI
CHRISTUS DOMINUS
Ngày 28 tháng 10 năm 1965

Tiếp theo và hết

CHƯƠNG III
CÁC GIÁM MỤC CỘNG TÁC ĐỂ
MƯU CẦU ÍCH CHUNG CHO NHIỀU GIÁO HỘI

I. THƯỢNG HỘI ĐỒNG, CÔNG ĐỒNG
VÀ ĐẶC BIỆT CÁC HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC

36. Ngay từ những thế kỷ đầu tiên của Giáo Hội, các Giám mục, những vị được đặt đứng đầu các Giáo Hội địa phương, được thúc đẩy bởi sự hiệp thông trong tình bác ái huynh đệ và lòng nhiệt thành đối với sứ vụ phổ quát được uỷ thác cho các Tông đồ, đã đồng tâm hiệp lực phát triển thiện ích vừa chung vừa riêng của từng Giáo Hội. Do đó, các Công nghị, Công đồng giáo tỉnh, và Công đồng chung đã được triệu tập, trong đó các Giám mục quyết nghị những nguyên tắc đồng nhất phải tuân giữ trong các Giáo Hội khác nhau, hoặc về việc giảng dạy các chân lý đức tin, hoặc về việc quy định kỷ luật Giáo Hội.

Thánh Công Đồng Chung này tha thiết ước mong định chế cao đẹp là các Thượng Hội Đồng và Công Đồng sẽ được củng cố với một năng lực mới, để hoạt động cách thích hợp hơn và hữu hiệu hơn, giúp cho đức tin được gia tăng và kỷ luật được tuân thủ trong các Giáo Hội, tùy theo hoàn cảnh của từng thời đại.

37. Đặc biệt ngày nay, các Giám mục thường không thể chu toàn nhiệm vụ của mình cách thích đáng và có hiệu quả, nếu không liên kết ngày càng chặt chẽ hơn và hợp tác ngày càng mật thiết hơn với các Giám mục khác. Vì các Hội Đồng Giám mục – đã được thiết lập tại nhiều quốc gia – cho thấy bằng chứng rõ ràng về sự phát triển phong phú hơn của hoạt động tông đồ, nên Thánh Công Đồng xét rằng thật hữu ích nếu khắp nơi trên thế giới, các Giám mục trong cùng một quốc gia hay cùng một miền quy tụ thành một Hội Đồng, nhóm họp theo những kỳ hạn nhất định để nhờ việc chia sẻ hiểu biết và kinh nghiệm, cũng như trao đổi ý kiến, các ngài đồng tâm hiệp lực mang lại lợi ích chung cho các Giáo Hội.

Vì thế, Thánh Công Đồng quy định những điều sau đây về các Hội Đồng Giám mục:

38. 1) Hội Đồng Giám mục là một tập thể qui tụ các vị lãnh đạo Giáo Hội trong một quốc gia hay một địa phương, liên đới thực thi phận vụ mục tử để những thiện ích Giáo Hội muốn trao ban cho con người được thêm phong phú, nhất là nhờ các hình thức hoạt động tông đồ và những phương pháp thích hợp với hoàn cảnh hiện đại.

2) Trừ các vị Tổng Đại Diện, tất cả các Đấng Bản Quyền địa phương thuộc bất cứ Nghi chế nào, các Giám mục Phó, Giám mục Phụ tá và các Giám mục hiệu tòa đang đặc trách một nhiệm vụ do Tòa Thánh hay Hội Đồng Giám mục giao phó, đều là những thành viên của Hội Đồng Giám

mục. Các Giám mục hiệu tòa khác, các vị Đặc Sứ của Đức Giáo Hoàng Rôma đang thi hành một nhiệm vụ đặc biệt tại địa phương, không phải là thành viên theo luật của Hội Đồng Giám mục.

Các Đấng Bản Quyền địa phương và các Giám mục Phó có quyền biểu quyết; còn các Giám mục Phụ tá và các Giám mục khác là những đấng có quyền tham dự Hội Đồng, thì nội quy của Hội Đồng sẽ ấn định là các vị này có quyền biểu quyết hoặc chỉ có ý kiến tham khảo.

3) Mỗi Hội Đồng Giám mục phải soạn thảo bản nội quy, được Tòa Thánh công nhận, trong đó – ngoài những phương tiện khác – phải tiên liệu các cơ quan chức năng giúp đạt đến mục tiêu cách hữu hiệu hơn, chẳng hạn như Ban thường trực của các Giám mục, các Ủy ban Giám mục, Văn phòng Tổng Thư Ký.

4) Các quyết định của Hội Đồng Giám mục, khi đã được biểu quyết hợp pháp và ít nhất hội đủ hai phần ba số phiếu của các thành viên có quyền biểu quyết trong Hội Đồng, và khi các quyết định đó được Tòa Thánh công nhận, thì có hiệu lực pháp lý, nhưng chỉ trong những trường hợp hoặc được ấn định bởi luật chung, hoặc được xác định do một chỉ thị đặc biệt của Tòa Thánh, được ban hành do ý Tòa Thánh hay theo lời thỉnh cầu của Hội Đồng Giám mục.

5) Tại những nơi có yêu cầu do hoàn cảnh đặc biệt, các Giám mục của nhiều quốc gia, với sự chấp thuận của Tòa Thánh, có thể hợp thành một Hội Đồng.

Hơn nữa, mối tương quan giữa các Hội Đồng Giám mục của các quốc gia khác nhau cần phải được phát huy để có thể thăng tiến cũng như bảo vệ công ích nhiều hơn.

6) Thánh Công Đồng tha thiết ước mong các vị Lãnh đạo các Giáo Hội Đông phương, khi họp Công Nghị để củng cố kỷ luật của Giáo Hội mình và phát huy cách hữu hiệu hơn những công cuộc nhằm thiện ích tôn giáo, cũng nên lưu ý tới công ích của toàn lãnh thổ, nơi có nhiều Giáo Hội thuộc các Nghi chế khác nhau cùng hiện diện, bằng cách tham khảo ý kiến lẫn nhau trong những hội nghị liên Nghi chế, theo những tiêu chuẩn đã được Thẩm quyền quy định.

II. RANH GIỚI CÁC GIÁO TỈNH VÀ VIỆC THIẾT LẬP CÁC GIÁO MIỀN

39. Lợi ích của các linh hồn đòi hỏi phải phân chia ranh giới thích hợp, không những cho các giáo phận mà cả cho các giáo tỉnh, hơn nữa cũng nên thiết lập những giáo miền để đáp ứng hiệu quả hơn cho những nhu cầu Tông đồ tùy theo hoàn cảnh xã hội và địa phương, cũng như để việc liên lạc của các Giám mục được dễ dàng và hữu hiệu hơn, hoặc giữa các ngài với nhau, hoặc với các Giám mục Trưởng Giáo tỉnh, và với các Giám mục khác trong cùng một quốc gia, cũng như giữa các Giám mục với Chính quyền dân sự.

40. Vì thế, để đạt được các mục tiêu kể trên, Thánh Công Đồng quyết định như sau:

1) Ranh giới các giáo tỉnh cần phải được duyệt xét lại cách thích hợp và thẩm quyền cũng như đặc ân của các Tổng Giám mục phải được xác định theo những tiêu chuẩn mới và thích đáng.

2) Phải coi đây là quy luật: tất cả các giáo phận và các địa hạt tương đương một giáo phận theo luật, phải thuộc về một giáo tỉnh nào đó. Vì vậy, các giáo phận hiện nay đang trực thuộc Tòa Thánh và không liên kết với một giáo tỉnh nào khác, thì hoặc là, nếu có thể được, phải hợp lại với nhau thành một giáo tỉnh mới, hoặc là phải sáp nhập vào một giáo tỉnh gần hơn hay thuận tiện hơn, và phải tùy thuộc quyền của Tổng Giám mục Trưởng giáo tỉnh theo tiêu chuẩn của luật chung.

3) Nơi nào lợi ích đòi hỏi, các giáo tỉnh hãy hợp lại thành giáo miền, được tổ chức theo các điều khoản quy định do luật.

41. Các Hội Đồng Giám mục có thẩm quyền phải cứu xét vấn đề ranh giới các giáo tỉnh hay vấn đề thiết lập các giáo miền, theo những tiêu chuẩn về ranh giới các giáo phận đã được quy định ở các số 23 và 24, và phải đệ trình những ý kiến cũng như nguyện vọng của mình lên Tòa Thánh.

III. CÁC GIÁM MỤC CÓ NHIỆM VỤ LIÊN GIÁO PHẬN

42. Nhu cầu mục vụ ngày càng đòi hỏi một số công tác mục vụ phải được điều hành và phát huy cách đồng nhất, vì thế rất nên thiết lập một số cơ quan chức năng, có thể do các Giám mục đảm trách, để phục vụ tất cả hay nhiều giáo phận trong cùng một miền hay một nước.

Thánh Công Đồng mong muốn giữa các Giám Chức hay Giám mục đảm nhận những phận vụ đó và các Giám mục giáo phận cũng như các Hội Đồng Giám mục, luôn có sự hiệp thông huynh đệ và đồng tâm hiệp lực chăm lo mục vụ dựa trên những tiêu chuẩn được xác định do bộ luật chung.

43. Việc chăm sóc phần thiêng liêng cho các quân nhân cũng rất đáng lưu tâm, do những hoàn cảnh đặc biệt của nếp sống quân ngũ, vì thế trong mỗi quốc gia phải tùy khả năng thiết lập một Nha Tuyên úy Công Giáo. Vị Tổng Tuyên úy cũng như các tuyên úy đừng tiếm công sức dành cho công việc khó khăn này, trong tinh thần đồng tâm cộng tác với các Giám mục giáo phận¹.

Các Giám mục giáo phận hãy cung cấp cho vị Tổng Tuyên úy đủ số linh mục thích hợp với công tác nặng nhọc đó, đồng thời các ngài cũng hãy ủng hộ những sáng kiến nhằm phát triển lợi ích thiêng liêng cho các quân nhân².

CHỈ THỊ TỔNG QUÁT

44. Thánh Công Đồng quyết định: trong việc duyệt lại Bộ Giáo Luật, phải xác lập những khoản luật thích hợp, theo các nguyên tắc đã được quy định trong Sắc Lệnh này, sau khi đã cân nhắc những nhận định do các Ủy Ban hoặc các Nghị phụ đã đưa ra.

Hơn nữa, Thánh Công Đồng cũng truyền phải biên soạn những văn bản Hướng Dẫn tổng quát về việc chăm sóc các linh hồn, để các Giám mục cũng như các linh mục chánh xứ sử dụng, giúp các ngài có những quy tắc chắc chắn để có thể chu toàn phận vụ mục tử của mình cách dễ dàng và thích hợp hơn.

Cũng cần phải biên soạn một sách Hướng Dẫn riêng về việc chăm sóc mục vụ cho từng nhóm tín hữu đặc biệt, tùy theo những hoàn cảnh khác nhau của mỗi nước hay mỗi miền, đồng thời phải biên soạn một bản Hướng Dẫn về việc dạy giáo lý cho dân Kitô giáo, trong đó đề cập tới các nguyên tắc căn bản của việc dạy giáo lý, cách điều hành và việc biên soạn các sách liên hệ. Trong khi biên soạn những Thủ bản Hướng Dẫn nói trên, cần phải quan tâm đến những nhận định do các Ủy Ban hoặc do các Nghị phụ đã đưa ra.

Tất cả và từng điều được ban bố trong Sắc Lệnh này đều đã được các Nghị phụ Thánh Công Đồng chấp thuận. Và, với thẩm quyền tông truyền nhận được từ Chúa Kitô, hợp nhất với các Nghị phụ khả kính, trong Chúa Thánh Thần, Chúng Tôi phê chuẩn, quyết nghị và xác lập, và những gì đã được xác lập theo thể thức Công Đồng, Chúng Tôi truyền công bố cho Danh Chúa cả sáng.

Rôma, tại Đền Thánh Phêrô, ngày 28 tháng 10 năm 1965
Tôi, PHAOLÔ, Giám mục Giáo Hội Công giáo
(Tiếp theo là chữ ký của các Nghị phụ)

VỀ MỤC LỤC

¹ x. S. C. CONSISTORIALIS: Instructio de Vicariis Castrensibus, 23.4.1951: AAS 43 (1951), 562-565; Formula servanda in relatione de statu Vicariatus Castrensis conficienda, 20.10.1956: AAS 49 (1957), 150-163; Decr. De Sacrorum Liminum Visitatione a Vicariis Castrensibus peragenda, 28.2.1959: AAS 51 (1959), 272-74; Decr. Facultas audiendi confessiones militum Cappellanis extenditur, 27.11.1960: AAS 53 (1961), 49-50. Xem thêm S. C. DE RELIGIOSIS: Instructio de Cappellanis militum religiosus, 2.2.1955: AAS 47 (1955), 93-97.

² x. S. C. CONSISTORIALIS: Epistula ad Em.mos PP. DD. Cardinales atque Exc.mos PP. DD. Archiepiscopos, Episcopos ceterosque Ordinarios Hispanicae Ditionis, 21.6.1951: AAS 43 (1951), 566.

NGÔI NHÀ NGỌT NGÀO

QUÀ TẶNG TIN MỪNG:

LỄ ĐỨC TRINH NỮ MARIA, MẸ GIÁO HỘI,

thứ Hai tuần X TN

NGÔI NHÀ NGỌT NGÀO

Lm. MINH ANH, TGP. HUẾ



Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/3Q8zouV>

Khi thấy mẹ và bên cạnh có môn đệ Ngài yêu mến, Chúa Giêsu nói với mẹ: **“Thưa Bà, đây là con Bà”**. Rồi Ngài nói với môn đệ: **“Đây là mẹ con”**. **Từ giờ phút ấy, người môn đệ đón rước mẹ về nhà mình!**” (Ga 19, 26-27).

Nhà tâm thần học Turnbull nói, “Trong những ngôi nhà vắng bóng người cha, **thái độ của người mẹ đối với đứa con, và mức độ bảo vệ của bà đối với nó, dường như là chìa khoá cho sự phát triển của một cậu bé. Thời điểm quan trọng nhất là từ 30 tháng tuổi đến 5 tuổi, và giai đoạn đầu tuổi vị thành niên. Đó là ‘ngôi nhà ngọt ngào’ nhất của một đời người!**”.

Kính thưa Anh Chị em,

“Đó là ‘ngôi nhà ngọt ngào’ nhất của một đời người!”. Thế nhưng, **không chỉ ấu thời, mà ở đâu có mẹ, ở đó có sự ngọt ngào! Ngôi nhà có mẹ, là ‘ngôi nhà ngọt ngào’**. Tin Mừng ngày lễ “Đức Trinh Nữ Maria, Mẹ Hội Thánh” hôm nay nói đến sự ngọt ngào đó. **Từ chân thập giá, Gioan đón Mẹ Chúa Giêsu về; Gioan viết, “Kể từ giờ đó, người môn đệ rước bà về nhà mình!”**.



Năm 2018, khi Đức Phanxicô thiết lập lễ này, Hồng Y Robert Sarah, Tổng Trưởng Bộ Phụng Tự, nói, **“Việc cử hành lễ này giúp chúng ta nhớ rằng, sự trưởng thành trong đời sống Kitô hữu phải gắn liền ‘với mầu nhiệm Thập Giá’, ‘với sự tôn sùng Chúa Kitô trong Tiệc Thánh Thể’ và ‘với Mẹ của Đấng Cứu Chuộc, cũng là Mẹ của Chúa Cứu Thế’, Đức Trinh Nữ Maria, người đã làm nên ‘Lễ Dâng’ của mình mà dâng lên Thiên Chúa!”**.



“Hãy thả neo vào Thánh Giá, thả neo vào Thánh Thể và thả neo vào cả Thánh Mẫu”, người vừa là **“Mẹ của Đấng Cứu Chuộc, cũng là Mẹ của Chúa Cứu Thế!”**. Thật sâu sắc và đầy cảm hứng khi chúng ta đọc lại tư tưởng của Robert Sarah, vị Hồng Y tốt lành! Tin Mừng ngày lễ hôm nay vẽ lại hình ảnh thánh thiện của Đức Mẹ trước thập giá của Con. Khi đứng đó, Mẹ Maria đã nghe Chúa Giêsu nói những lời sau cùng, **“Tôi khát!”**; người ta cho Ngài một ít giấm trên một miếng bọt biển, và sau đó, Ngài tuyên bố, “Mọi sự đã hoàn tất!”. **Maria, Mẹ Đấng Cứu Chuộc, đã đứng đó như một nhân chứng khi thập giá Con của Mẹ trở nên nguồn cội của sự cứu chuộc thế giới!** Sau khi ném chút giấm lần cuối, **Chúa Giêsu đã hoàn thành việc thiết lập lễ Vượt Qua Mới, Hy Lễ Mới và Giao Ước Mới; Giao Ước Vĩnh Cửu, Bí Tích Thánh Thể!**

Ngoài ra, ngay trước khi Chúa Giêsu “tắt thở”, tuyệt vời thay, các cổ ngày xưa không gọi là “tắt thở” nhưng gọi là **“sinh thì”,** “Chúa Giêsu sinh thì”, nghĩa là **trước thời khắc mà “Ngài được sinh lại trong Chúa Cha”, trong sự sống mới...** Ngài đã tuyên bố với Mẹ của Ngài rằng, **giờ đây Mẹ sẽ là “Mẹ của Đấng Cứu Chuộc”, tức là Mẹ của mỗi thành viên trong Hội Thánh.** Món quà này, **Mẹ Chúa Giêsu, được tặng trao cho Hội Thánh qua Lời của Ngài, “Đây là con của Mẹ”; “Này là Mẹ của con!”**. Không thể ngọt ngào hơn! Và “Kể từ giờ đó, người môn đệ rước bà về nhà mình!”. **Nhà người môn đệ ấy là hình ảnh ngôi nhà Hội Thánh, từ đó, trở nên một ‘ngôi nhà ngọt ngào!’.**

**Hội Thánh
là một
'ngôi nhà
ngọt ngào!'**



Sự ngọt ngào của ngôi nhà Hội Thánh đưa chúng ta về với sự ngọt ngào của Vườn Địa Đàng, mà ở đó, cũng có một bà mẹ như bài đọc Sáng Thế hôm nay gợi nhớ. Thế nhưng, đó là một sự ngọt ngào bị đánh mất khi nguyên tổ phạm tội. Mẹ Maria, người mà lời hứa ám chỉ ngay từ giây phút đó; giờ đây, như một Evà mới, trả lại sự ngọt ngào cho gia đình nhân loại, gia đình Hội Thánh, một gia đình được Chúa Con cứu chuộc. Gia đình đó nay là Giêrusalem mới, thành đô mới, rất ngọt ngào của Thiên Chúa; một thành được Ngài chúc phúc như Thánh Vịnh đáp ca tiên báo, “Hỡi thành đô của Thiên Chúa, mọi người truyền tụng những điều hiển hách về thành!”.

Anh Chị em,

“Hãy thả neo vào Thánh Giá, thả neo vào Thánh Thể và Thánh Mẫu!”. Mừng kính “Đức Trinh Nữ Maria, Mẹ Hội Thánh”, chúng ta hãy **suy gẫm về mối quan hệ của mình với Thánh Giá, Thánh Thể và Thánh Mẫu!** Nếu chúng ta sẵn sàng đứng bên Thánh Giá, ngắm nhìn nó với Mẹ mình, chứng kiến Chúa Giêsu đổ máu châu báu của Ngài, ít nữa **mỗi ngày trong Tiệc Thánh Thể, để cứu rỗi thế giới, thì bạn cũng được đặc ân nghe Chúa Giêsu nói với mình, “Này là Mẹ của con!”.** Được ở trong ‘ngôi nhà ngọt ngào’ với Mẹ Chúa Thiên Đàng, bạn hãy tìm kiếm sự chăm sóc và bảo vệ của Mẹ và để lời cầu của Mẹ lôi kéo bạn đến gần Con của ngài hơn!



Chúng ta có thể cầu nguyện,

“Lạy Mẹ Maria, **để linh hồn con luôn là ‘ngôi nhà ngọt ngào’, xin Thánh Mẫu ở lại với con! Cho con biết ôm lấy Thánh Giá đời con nhờ sức mạnh của Thánh Thể mỗi ngày!**”, Amen.

(**lời nhắn:** mọi người đều có thể yêu cầu được nhận bài suy niệm ngắn gọn tương tự của cùng tác giả **trong mỗi ngày**, xin liên lạc qua email: minhanhhue06@gmail.com – xin cảm ơn).

Lm. MINH ANH, TGP. HUẾ

Hẹn gặp lại

VỀ MỤC LỤC

MÀU NHIỆM TÌNH YÊU HIỆP THÔNG CHIA SẺ VÀ CỨU ĐỘ

HIỆP SỐNG TIN MỪNG

CN 11 TN C - LỄ CHÚA BA NGÔI

Cn 8,22-31; Rm 5,1-5; Ga 16,12-15

I. HỌC LỜI CHÚA

1. TIN MỪNG : Ga 16,12-15

(12) “Thầy còn nhiều điều phải nói với anh em. Nhưng bây giờ, anh em không có sức chịu nổi. (13) Khi nào Thần Khí sự thật đến, Người sẽ dẫn anh em tới sự thật toàn vẹn. Người sẽ không tự mình nói điều gì, nhưng tất cả những gì Người nghe, Người sẽ nói lại, và loan báo cho anh em biết những điều sẽ xảy đến”. (14) Người sẽ tôn vinh Thầy, vì Người sẽ lấy những gì của Thầy mà loan báo cho anh em. (15) Mọi sự Chúa Cha có đều là của Thầy. Vì thế, Thầy đã nói : Người lấy những gì của Thầy mà loan báo cho anh em”.

2. Ý CHÍNH :

Bài Tin mừng của thánh Gio-an hôm nay trích từ bài diễn từ giã biệt, trong đó, Đức Giê-su trần trối tất cả những chân lý mặc khải cho các môn đệ, trước khi bước vào cuộc Khổ Nạn. Như một ông Thầy hiểu biết mức độ lãnh hội giới hạn của các môn đệ, Đức Giê-su đã hứa ban Thần Khí Sự Thật đến để soi sáng cho các ông và dẫn đưa các ông đến sự thật toàn vẹn. Thần Khí Sự Thật đó chính là Chúa Thánh Thần.

3. CHÚ THÍCH :

-C 12-13 : + *Thầy còn nhiều điều phải nói với anh em. Nhưng bây giờ, anh em không có sức chịu nổi* : Chân lý đức tin đã được Đức Giê-su mặc khải, nhưng các môn đệ lại chưa có khả năng lãnh hội được, vì các ông chịu ảnh hưởng nặng nề của quan niệm về một Đấng Thiên Sai trần tục của dân Do thái thời bấy giờ. **+ *Khi nào Thần Khí Sự Thật đến. Người sẽ dẫn anh em tới sự thật toàn vẹn*** : Vào lễ Ngũ Tuần, nhờ Chúa Thánh Thần tác động nên các ông đã hiểu biết toàn vẹn các mầu nhiệm của Thiên Chúa. Vai trò của Chúa Thánh Thần là hướng dẫn, soi lòng mở trí các môn đệ nhận biết sự thật. **+ *Tất cả những gì Người nghe, Người sẽ nói lại, và loan báo cho anh em những điều sẽ xảy đến*** : Thánh Thần không nói những gì khác với Đức Giê-su. Do đó, tất cả những điều người ta nghĩ về Thiên Chúa mà khác với lời dạy của Đức Giê-su như các Tông đồ rao giảng, thì đều sai lầm. ư Tin mừng của Gio-an có đoạn viết như sau : “Lề luật đã được Thiên Chúa ban qua ông Mô sê, còn ân sủng và sự thật thì nhờ Đức Giê-su Ki-tô mà có... Không ai thấy được Thiên Chúa bao giờ. Nhưng con Một là Thiên Chúa, và là Đấng hằng ở nơi cung lòng Chúa Cha, chính Người đã tỏ cho chúng ta biết” (Ga 1,14.17-18).

-C 14-15 : + *Mọi sự Chúa Cha có đều là của Thầy* : Mọi sự đều bắt nguồn từ Chúa Cha, thể hiện nơi Chúa Con và hoàn tất trong Chúa Thánh Thần, để tôn vinh Ba Ngôi Thiên Chúa. **+ *Người lấy những gì của Thầy mà loan báo cho anh em*** : Ngày nay Chúa Thánh Thần tiếp tục soi lòng các Đức Giáo hoàng kế vị Tông đồ Phê-rô và các Giám mục kế vị các Tông đồ khác khi họp Công Đồng Chung. Do đó, giáo huấn của các ngài về đức tin và luân lý đều được Thánh Thần soi dẫn hợp với Lời dạy của Chúa Giê-su, nên tuyệt đối không sai lầm được.

4. CÂU HỎI :

1) Tại sao các môn đệ lại không thể hiểu hết những Lời Đức Giê-su rao giảng trong thời gian Người giảng đạo ? 2) Chúa Thánh Thần có vai trò thế nào trong chương trình cứu độ của Thiên Chúa, đặc biệt đối với các môn đệ của Đức Giê-su ? 3) Giáo huấn của các Đức Giáo Hoàng và của các Công Đồng chung về đức tin và luân lý có thể sai lầm không ? Tại sao ?

II.SỐNG LỜI CHÚA

1. LỜI CHÚA : “Vậy anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ, làm phép rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần” (Mt 28,19).

2. CÂU CHUYỆN :

1) TÌNH THƯƠNG CỦA MẸ DIỄN TẢ TÌNH YÊU CỦA THIÊN CHÚA : “Tha thứ tất cả, tin tưởng tất cả, hy vọng tất cả, chịu đựng tất cả” (1 Cr 13,7) :

Trong phòng xử án Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sáng ngày 16-8-1996, ngay ở hàng ghế đầu, suốt những giờ xét xử của Hội đồng xử án, một người đàn bà với đôi mắt ướt đầm nước mắt, cứ nhìn đăm đăm vào chiếc lưng của bị cáo đang đứng trước vành móng ngựa. Đó là chiếc lưng của đứa con đầu lòng của bà trong chiếc áo tù, và có in ký hiệu "AB". Cho đến khi công tố viên đọc xong lời buộc tội và đề nghị mức án "hai mươi năm tù vì tội giết người" bà bỗng nấc lên một tiếng rồi ngất xỉu. Bà ngất xỉu có lẽ vì bà không chịu đựng nổi mức án dành cho con bà: 20 năm tù vì cái tội giết người; mà người nó định giết không ai khác hơn là chính bà. Bà là mẹ của bị cáo và cũng chính là người bị hại!

Hơn một năm trước đây, vào ngày 16 tháng 7, 1995, chính nó đã cầm một thanh gỗ tròn dài nửa mét đánh vào đầu bà, rồi cầm một con dao đâm vào ngực bà. Người đầm đìa máu bà ngã xuống ngất xỉu - vì con. Hôm nay bà lại ngã xuống, ngất xỉu... cũng vì con. Con bà - Lương Quốc Tuấn, sinh năm 1976, ở quận 11, làm thợ cửa sắt. Từ khi lên 5 tuổi, cha của Tuấn đã bỏ mẹ con Tuấn đi sống với người khác. Mẹ của Tuấn lặn lội nuôi hai đứa con thơ lớn lên. Thế mà... Sáng hôm đó, chúa nhật, Tuấn dậy trễ. Tuấn hỏi xin mẹ mấy ngàn ăn hủ tiếu. Mẹ Tuấn không cho, bảo lấy mì ăn liền nấu ăn. Tuấn khai trước toà: "Mẹ nói từ ngày quen con nhỏ đó thân ốm nhom ốm nhách, không tiền không bạc... mẹ không cho tiền còn nói nọ nói kia..." Thế là Tuấn đã làm cái điều mà có lẽ nghe đến, ai cũng thấy rợn cả người: đánh, giết mẹ! Với 10 vết thương, chỉ có hai vết ở tay, còn lại toàn ở đầu và ngực nhưng khi từ bệnh viện sau sáu ngày điều trị trở về, bà lại ráng sức để xách đồ ăn vào thăm con đang bị giam trong tù ! Sợ con bị đưa ra toà, bà đã viết giấy bãi nại xin xóa tội cho con. Và trước toà, bà cứ khóc nói : "Từ nhỏ đến khi lớn nó ngoan lắm. Nó không uống rượu, không hút thuốc, xin toà giảm tội !" Rồi bà nức nở tỏ ra ray rứt, ân hận, trách mình : "Tôi không nuôi nó ăn học đến nơi đến chốn. Nó phải đi làm sớm, lúc học xong lớp 8." Hoàn toàn bà không hề nhắc gì đến cái tội tày trời mà đứa con của mình đã mắc phải.

Bên trong phòng xử án, khi bà tỉnh lại, phóng viên đến xin hỏi chuyện bà, bà lại khóc nói : "Tôi không nói được gì đâu, đau đớn quá." Khi có các phóng viên đến chụp ảnh con bà đang một tay bị còng vào ghế, bà van nài : "Xin đừng chụp ảnh con tôi..." Khi những người công an còng hai tay con bà giải đi, bà đã lao người với theo, bà ngã trong vòng tay của người quen. Lúc ấy phóng viên nhìn thấy rất rõ một vết thẹo trên trán của bà. Vết thẹo do chính tay con bà đã cầm một thanh gỗ đập vào để lại... (Tuổi Trẻ 17-8-1996).

2) CON NGƯỜI KHÔNG THỂ PHỦ NHẬN SỰ HIỆN HỮU CỦA THIÊN CHÚA :

VÔN-TE là người đã công khai bỏ đạo và hoàn toàn không tin vào Thiên Chúa và còn luôn chế diễu niềm tin của các Kitô hữu. Một hôm ông đi bách bộ với một người bạn thân có đức tin sâu sắc, trên một đường quê ở ven rừng. Giữa giao lộ có một cây Thánh giá phủ đầy tuyết trắng xóa. Bấy giờ VÔN-TE chỉ vào cây Thánh giá phủ đầy tuyết và nói với anh bạn : “Đây là hình ảnh của tôn giáo ngày nay. Thiên Chúa của các anh đã bị văn minh khoa học phủ kín mặt mày và

niềm tin tôn giáo đã bị sự lạnh lùng băng giá của con người hôm nay che lấp. Vì vậy, Thiên Chúa của các anh không còn lý do tồn tại nữa”. Chợt lúc đó, một cơn gió mạnh thổi đến hất tung chiếc mũ trên đầu VÔN-TE xuống đất, đồng thời cơn gió cũng làm tan chảy lớp tuyết bao phủ cây Thánh giá khiến gương mặt Chúa Giê-su trên cây Thánh giá từ từ hiện ra rõ nét. Người bạn của VÔN-TE lúc đó mới nói : “Này anh bạn, đây mới là hình ảnh đích thực của niềm tin tôn giáo hôm nay. Cho dù con người vẫn lạnh lùng và chai cứng như lớp tuyết trắng che kín Thánh giá, nhưng sức mạnh của Thiên Chúa vẫn dư sức hất tung sự kiêu ngạo của con người và làm tan chảy sự lạnh lùng nơi con tim sỏi đá của con người. Ngài luôn hiện hữu cho dù con người có ra sức loại trừ Ngài”.

3) CHÍNH TÔI ĐÃ GẶP THẤY NGƯỜI :

Hài ấy AN-RÊ PHỐT-SA (André Foissard) là một sinh viên thuộc một gia đình vô tín ngưỡng. Thân phụ ông là người vô thần, cố tình để trên bàn học của con các sách báo có nội dung bài bác đạo Công giáo để con cũng đi theo sự vô tín của mình. Nhưng dù sống trong môi trường vô tín như thế, Phốt-sa vẫn đạt tới đức tin nhờ ơn Chúa Thánh Thần. Một hôm, anh đi vào nhà thờ Đức Bà ở Pa-ri để tìm một người bạn. Cặp mắt của anh tình cờ nhìn thấy tượng Chúa Giê su đang chịu đóng đinh trên cây thập giá. Lập tức anh đã cảm nghiệm được sự hiện diện của Chúa. Anh đến đứng dưới chân cây thập giá ấy một hồi lâu và những giọt nước mắt cứ tự nhiên lăn dài trên má. Bấy giờ anh cảm thấy mình như một đứa con đã đi lạc trong một thời gian dài, nay mới vừa tìm thấy người cha thân yêu của mình. Sau này anh đã thuật lại biến cố ấy trong một tác phẩm thời danh là “Quả thật có Thiên Chúa. Chính tôi đã gặp Ngài”.

4) TÌNH THƯƠNG HY SINH CHẾT THAY CHO NGƯỜI KHÔNG QUEN BIẾT :

Cha thánh MA-XI-MI-LIÊN KÔN-BÊ (Maximilien Kolbe) thụ phong linh mục năm 1918. Cha bị Đức Quốc Xã bắt ngày 17.2.1941 và bị giam tại trại tập trung Ô-sơ-vích (Auschwitz). Đây là một nhà tù hãi hùng nhất bao gồm mọi hình phạt và kỷ luật sắt ghê gớm, độc ác dành cho các tù nhân. Mỗi tù nhân không còn được mang tên mình, thay vào đó là những con số. Cha Kôn-bê mang số tù binh là 16.670. Tại nhà tù này, Đức quốc xã đưa ra một quy định hết sức khắc nghiệt: Nếu có một tù nhân trốn trại, thì mười người khác phải chết thay. Rất nhiều tù nhân là nạn nhân của thứ luật rừng này trong đó có cha Ma-xi-mi-lien Kôn-bê.

Đó là một ngày trong tháng 8.1941, một người tù đã vượt ngục thành công. Thế là mười người khác bị chỉ định chịu chết thay cho anh ta. Trong số mười người này có anh lính Ga-giô-ních-giéc (Gajowniczek). Anh kêu khóc thảm thiết khi nghe đọc tên mình trong số người bị chết, vì anh còn mẹ già, vợ con đang chờ mong anh về. Trước thảm cảnh đó, vì lòng mến Chúa yêu người, Cha Kôn-bê đã đứng ra xin được chết thế cho anh lính tội nghiệp kia. Được chấp nhận, Cha cùng đoàn tử tù anh dũng bước vào phòng hơi ngạt số 14. Hôm sau, người ta mở cửa phòng để lôi xác ra ngoài, nhưng Cha Ma-xi-mi-lien Kôn-bê vẫn còn thoi thóp thở, người ta chích cho Cha một mũi thuốc an huệ. Cha tắt thở đúng vào chiều ngày áp lễ Đức Mẹ hồn xác lên trời 14.8.1941.

Trong thánh lễ phong chân phước Ma-xi-mi-lien Kôn-bê lên bậc hiển thánh, có một cụ già được đứng trong đoàn người lên dâng lễ vật. Ông đã Đức Thánh Cha Phaolô VI chủ tế ôm hôn. Đây chính là người tử tù được cha thánh chết thay. Trong giây phút trang trọng ấy, toàn thể cộng đoàn đã sốt sắng hát khúc tình ca : “không có tình yêu nào trọng đại cho bằng chết vì yêu”. Đây là một chứng tích tình yêu cao vời khiến mọi người hiện diện đều rất xúc động và rơi nước mắt. Tình yêu hiến thân chịu chết thay cho tha nhân đã diễn tả chính tình yêu tốt đỉnh của Thiên Chúa Ba Ngôi như lời Chúa Giê-su phán : “Không có tình thương nào cao cả hơn tình thương của người đã hy sinh tính mạng vì bạn hữu của mình” (Ga 15,13).

3. THẢO LUẬN :

1) Chúa Cha là Đấng sáng tạo, Chúa Con là Đấng cứu chuộc, Chúa Thánh Thần là Đấng thánh hóa. Vậy mỗi tín hữu phải có bổn phận thế nào đối với Chúa Ba Ngôi ?

2) “Thiên Chúa là Tình Yêu”. Vậy bạn cần sống tinh thần hiệp thông, chia sẻ yêu thương nơi gia đình, đoàn thể và trong xứ đạo của bạn thế nào để nên giống như tình yêu giữa Ba Ngôi Thiên Chúa ?

4. SUY NIỆM :

1) **NHẬN BIẾT MỘT THIÊN CHÚA DUY NHẤT** : Với trí khôn suy luận theo nguyên lý nhân quả, người ta có thể biết có Đấng Tạo Hóa. Nhờ Mô-sê trong Cựu Ước, dân Do thái đã nhận biết Thiên Chúa là Đấng Tự hữu và là Đấng duy nhất (x. Xh 20,2-3). Nhưng đến thời Tân Ước, nhờ Chúa Giê-su là Con Thiên Chúa làm người, mà loài người chúng ta còn biết Thiên Chúa có Ba Ngôi là Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần. Chúa Cha yêu Chúa Con từ trước muôn đời và đã sai Chúa Con xuống trần gian làm Đấng Thiên Sai. Chúa Thánh Thần là Tình Yêu giữa Chúa Cha và Chúa con và là Đấng được Chúa Cha cử xuống với Hội Thánh để giúp Hội Thánh tiếp tục sứ mạng của Chúa Giê-su trao phó là rao giảng Tin Mừng, làm chứng cho Chúa Giê-su hầu góp phần cứu độ trần gian.

2) HỘI THÁNH NHẬN BIẾT THIÊN CHÚA BA NGÔI NHỜ CHÚA GIÊ-SU :

+ **Trong cuộc Thần hiện tại sông Giođan** : “Khi Đức Giê-su chịu phép rửa xong, vừa ở dưới nước lên, thì kìa các tầng trời mở ra. Người thấy Thần Khi Chúa đáp xuống như chim bồ câu và ngự xuống trên Người. Và có tiếng từ trời phán : “Đây là Con yêu dấu của Ta. Ta hài lòng về Người” (Mt 3,16-17).

+ **Khi nói chuyện với ông Ni-cô-đê-mô** : “Quả vậy, Đấng được Thiên Chúa sai đi, thì nói những Lời của Thiên Chúa, vì Thiên Chúa ban Thần Khí cho người vô ngần vô hạn. Chúa Cha yêu thương Con và đã giao mọi sự trong tay Người. Ai tin vào Con thì được sống đời đời” (Ga 3,34-36a).

+ **Khi trao sứ vụ truyền giáo cho các môn đệ trước khi lên trời** : “Vậy anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ, làm phép rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần” (Mt 28,19).

+ **Trong bài giảng của Phê-rô vào lễ Ngũ Tuần** : “Thiên Chúa Cha đã ra tay uy quyền nâng Người lên, trao cho Người Thánh Thần đã hứa, để Người đổ xuống: Đó là điều anh em đang thấy và đang nghe” (Cv 2,33).

+ ***Trong lời cầu chúc cho các tín hữu của tông đồ Phao-lô*** : “Cầu chúc toàn thể anh em được tràn đầy ân sủng của Chúa Giê-su Ki-tô, đầy tình thương của Thiên Chúa, và ơn hiệp thông của Thánh Thần. A-men” (2 Cr 13,13). “Để chứng thực anh em là con cái, Thiên Chúa đã sai Thần Khí của Con mình đến ngự trong lòng anh em... Trong Người, cả anh em nữa, cũng được xây dựng cùng với những người khác, làm ngôi nhà Thiên Chúa” (Ep 2,18.22).

3) ĐẶC ĐIỂM MÀU NHIỆM TÌNH YÊU CỦA CHÚA BA NGÔI :

+ ***Ba Ngôi liên kết với nhau trong một tình yêu hiệp nhất trọn vẹn*** : Tình yêu đó khiến cho Ba Ngôi khác nhau nhưng hiệp nhất trong một bản thể duy nhất và một uy quyền ngang nhau như Đức Giê-su đã khẳng định : “Tôi và Chúa Cha là một” (Ga 10,30) ; “Để tất cả nên một, như lạy Cha : Cha ở trong Con và Con ở trong Cha. Để họ cũng ở trong chúng ta” (Ga 17,21). Chúa Cha và Chúa Con luôn hiệp nhất nên một trong tư tưởng và trong hành động, nên Đức Giê-su đã luôn vâng lời Cha và làm theo thánh ý Chúa Cha : “Nếu anh em giữ các điều răn của Thầy, anh em sẽ ở lại trong tình thương của Thầy, như Thầy đã giữ các điều răn của Cha Thầy và ở lại trong tình thương của Người” (Ga 15,10). Và Đức Chúa Thánh Thần cũng không làm gì ngoài ý muốn của Chúa Giê-su như lời Người phán trong Tin Mừng hôm nay : “Mọi sự Chúa Cha có đều là của Thầy. Vì thế, Thầy đã nói : Người (Chúa Thánh Thần) sẽ lấy những gì của Thầy mà loan báo cho anh em” (Ga 16,15). Sự hiệp thông giữa Ba Ngôi trọn vẹn đến nỗi một Ngôi biểu hiện cho cả Ba Ngôi, như Chúa Giê-su đã cho biết : “Ai thấy Thầy là thấy Chúa Cha” (Ga 14,9). Ngày nay Hội Thánh tôn thờ Chúa Cha qua hình ảnh Con Thiên Chúa nhập thể làm người là Chúa Giê-su, Đấng đã đi giảng đạo và sau cùng đã chịu nạn chịu chết trên cây thập giá để chuộc tội cho loài người, đã được an táng trong mồ, rồi ngày thứ ba đã từ cõi chết sống lại vinh quang.

+ ***Ba Ngôi Thiên Chúa liên kết với nhau trong một tình yêu trao ban*** : Chúa Cha có gì thì ban cho Chúa Con tất cả : “Mọi sự Chúa Cha có đều là của Thầy”. Chúa Cha ban cho Chúa Con chính mình nên Chúa Con là hình ảnh hoàn hảo của Chúa Cha. Đến nỗi ai thấy Chúa Con là thấy Chúa Cha (x. Ga 14,9). Ngược lại, nhận được gì thì Chúa Con dâng lại cho Chúa Cha: Dâng bản thân, ý muốn, và ngay cả mạng sống của mình. Khi hấp hối trong vườn Giết-si-ma-ni, Chúa Giê-su tuy sợ phải chịu chết theo ý Chúa Cha nhưng sẵn sàng vâng theo ý Chúa Cha qua lời cầu nguyện : “Áp ba, Cha ơi ! Cha làm được mọi sự, xin cất chén này xa con. Nhưng xin đừng làm điều con muốn, mà làm điều Cha muốn” (Mc 14,36). Quả thật tình yêu của Ba Ngôi Thiên Chúa là một tình yêu dâng hiến đến nỗi không giữ lại điều gì cho mình, mà sẵn sàng cho đi tất cả.

+ ***Ba Ngôi Thiên Chúa liên kết trong một tình yêu cứu độ*** : Tình yêu nơi Ba Ngôi Thiên Chúa sung mãn tuôn đổ xuống muôn loài: Chúa Cha tác sinh để làm cho muôn loài được sống, rồi khi loài người phạm tội lỗi ra phải chết, Chúa Cha đã sai Chúa Con nhập thể làm người là Chúa Giê-su. Chúa Giê-su được Thánh Thần hướng dẫn đi công bố Tin mừng Nước Trời và chấp nhận con đường “Qua đau khổ vào vinh quang” theo thánh ý Chúa Cha để cứu độ loài người. Từ đây ai muốn được hưởng ơn cứu độ của Thiên Chúa ban cần tin theo làm môn đệ Chúa Giê-su và được thánh hoá nhờ ơn Thánh Thần ban qua lãnh nhận các phép bí tích do Hội Thánh cử hành.

4) SỐNG MÀU NHIỆM CHÚA BA NGÔI GIỮA ĐỜI THƯỜNG :

+ **Tuyên xưng đức tin bằng làm dấu thánh giá:** Mỗi ngày, khi làm dấu Thánh giá là chúng ta tuyên xưng đức tin về màu nhiệm Một Chúa Ba Ngôi là : Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần. *Làm dấu Thánh giá là ta ghi dấu của Ba Ngôi trên thân thể và trên mọi hoạt động của ta.* Do đó ta cần làm mọi việc cách nghiêm túc đẹp lòng Thiên Chúa.

+ **Kết hiệp với Chúa Ba Ngôi bằng lối sống yêu thương :** Mừng lễ Chúa Ba Ngôi, chúng ta luôn ý thức sự hiện diện của Ba Ngôi nơi chúng ta để kết hiệp mật thiết với Ngài, bằng việc biểu lộ lòng mến Chúa qua việc tuân giữ giới răn yêu thương như Đức Giê-su dạy : “Ai yêu mến Thầy thì sẽ giữ Lời Thầy. Cha của Thầy sẽ yêu mến người ấy. Cha của Thầy và Thầy sẽ đến và ở lại với người ấy” (Ga 14,23).

+ **Lắng nghe Chúa phán dạy qua Thánh Kinh và tiếng lương tâm :** Ngày nay, Thiên Chúa siêu việt vẫn luôn ở với chúng ta để nhắc nhở chúng ta làm lành lánh dữ qua Lời dạy của Chúa trong Sách Thánh và trong tiếng lương tâm. Hãy giữ sự thinh lặng nội tâm để có thể nghe được tiếng Người. Hãy biết quảng đại chia sẻ tình thương của Người với tha nhân, nhất là giúp đỡ phục vụ Chúa đang hiện thân qua những người nghèo hèn, yếu đuối, bất hạnh và bị bỏ rơi.

+ **Xây dựng Cộng đoàn thống nhất trong đa dạng :** Như “Thiên Chúa là Một theo Bản Tính, là Ba theo Ngôi Vị”, Hội thánh cũng phải vừa thống nhất vừa đa dạng. Hội thánh có mười hai Tông đồ, bốn sách Tin mừng, hai kinh Lạy Cha... Tuy nhiên, để sự thống nhất mà không trở nên khép kín nghèo nàn, để sự đa dạng không biến thành có gây chia rẽ, thì cần phải có sự hiệp thông sâu xa giữa mọi thành phần trong Hội thánh. Đời sống của Ba Ngôi là mẫu mực cho mọi tổ chức của loài người. Hãy thống nhất trong những điều chính yếu, nhưng chấp nhận sự đa dạng trong những điều tùy phụ.

5. NGUYỆN CẦU :

LẠY CHÚA BA NGÔI CỰC THÁNH. Chúa là mẫu mực của một tình yêu tinh tuyền. Xin cho các tín hữu chúng con trở nên dấu chỉ sự hiện diện của Chúa giữa lòng xã hội hôm nay. Xin dạy chúng con biết yêu người như Chúa đã yêu con, biết *sống với* và *sống cho* tha nhân, biết quảng đại cho đi và khiêm nhường nhận lãnh. Lạy Ba Ngôi chí thánh. Xin cho chúng con luôn vững tin vào sự hiện diện quyền năng của Chúa trong chúng con và trong những người nghèo hèn đau khổ đang cần sự trợ giúp của chúng con.- AMEN.

LM ĐAN VINH - HHTM

VỀ MỤC LỤC

LỄ TẠ ƠN HỒNG ÂN VĨNH KHẮN BA NỮ TU GIÁO XỨ PHÚC LỘC.

Chuyên mục

“Huế - Sài Gòn – Hà Nội”:

LỄ TẠ ƠN HỒNG ÂN VĨNH KHẮN

BA NỮ TU GIÁO XỨ PHÚC LỘC.

(2Cr. 8,9-15; Hr.10,4-10; Mt 20,20-28) - (02-6-2022)

Lm Giuse Nguyễn Văn Nghĩa –

Ban Mê Thuật.



Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/3aHpVKS>

Cộng đoàn thân mến,

Hẳn nhiên chúng ta đều hiểu mục đích và ý nghĩa của Thánh Lễ hôm nay là **"TẠ ƠN"**. Thật dễ dàng nói Đấng mà chúng ta dâng lời cảm tạ là Thiên Chúa. Tuy nhiên nếu hỏi nhau rằng **ai là những người phải biết sống tâm tình cảm tạ** thì dường như có đó một số người không dễ trả lời. **Ba nữ tu con cái giáo xứ Phúc Lộc nhà chúng ta chẳng?** Câu trả lời không sai nhưng chưa thật chính xác. Vậy phải chăng là **gia đình của ba nữ tu?** Cũng đúng nhưng chưa đủ đầy. Vậy để có câu trả lời tương đối hoàn chỉnh thì cần **phải xét xem cái hồng ân hay quà tặng mà Thiên Chúa thương ban là gì**. Thưa: đó là vào ngày **31-5-2022 vừa qua Thiên Chúa đã đoái ban cho nhân loại 26 thành viên hội dòng Nữ Vương Hòa Bình**, giáo phận Ban Mê Thuật, **tự nguyện cách vĩnh viễn theo sát chân Chúa Giêsu qua ba lời khuyên Tin Mừng là "vâng phục, khó nghèo và khiết tịnh" để sống đức ái Kitô giáo hoàn hảo hơn**, trong đó có ba người con của giáo xứ nhà Phúc Lộc chúng ta. Người nhận ơn chính là người trước hết và trên hết phải biết sống tâm tình cảm tạ. Như thế câu trả lời xem ra khá tỏ tường. **Người phải tạ ơn đó là toàn thể nhân loại nói chung, cộng đoàn giáo xứ chúng ta nói riêng và đặc biệt là những cộng đoàn mà các nữ tu sẽ đến chung sống và phục vụ.**



Chúng ta tạ ơn thế nào cho đúng và đẹp lòng Thiên Chúa, Đấng đã ban cho chúng ta những con người **quyết sống đức ái Kitô giáo cách trọn hảo qua các lời khuyên Tin Mừng?** Không gì hơn hãy noi gương Chúa Kitô. **Hy tế Thánh Thể sắp được cử hành trên bàn thờ đây chính là Hy Tế Tạ Ơn đúng nghĩa nhất.** Chúa Kitô sống tâm tình cảm tạ bằng việc sử dụng ân ban **đúng, đẹp thánh Ý Cha trên trời.** Chúa Cha đã ban cho Chúa Con một thân xác và Chúa Con làm người **đã dùng chính thân xác ấy để loan truyền chân lý, để liên đới với nhân loại đến cùng bằng việc gánh lấy mọi hậu quả của tội lỗi nhân loại vào chính tấm thân trần trụi tui hỏ chẳng còn hình tượng người ta nữa trên cây thập giá.** Ngài dùng chính **tấm thân ấy** để thông chia sự sống thần linh cho nhân loại chúng ta để tất cả mọi người đều có thể nhận được hồng ân tha thứ và được giao hòa với Cha trên trời. **“Này là Mình Thầy...Này là Máu Thầy...”.**

Như thế lời tạ ơn đẹp lòng Thiên Chúa nhất đó là **hãy đón nhận các nữ tu đây như là quà tặng của Thiên Chúa.** Khi chân thành đón nhận đức ái, **đón nhận cách hữu hiệu tình yêu của Đấng Cứu Độ, Giêsu Kitô qua các nữ tu đây là chúng ta đang dâng lời cảm tạ đúng và đẹp ý Chúa.** Những người sống đời thánh hiến chính là hiện thân Chúa Kitô. **Các vị ấy không sống đức vâng phục cách tiêu cực hay cực chẳng đã,** chớ sai đâu đánh đó **nhưng noi gương Chúa Kitô luôn tích cực sống đức vâng lời: Hy sinh và lễ vật thì Chúa không ưng, này Con xin đến để thực thi ý Ngài.**



Đón nhận những con người tích cực và tự nguyện **đến không phải để được phục vụ nhưng để phục vụ chúng ta và giúp chúng ta được sống và sống dồi dào là chúng ta biết sống lời tri ân cảm tạ.** Đón nhận những người sống đời tu trì thánh hiến khi họ **tự nguyện nghèo khó đi để chúng ta ngày thêm giàu có** không chỉ trong sở hữu hay cách thế sử dụng của cải vật chất, nhưng nhất là để **thêm phong phú hơn trong hình thái hiện hữu là chúng ta cảm tạ tri ân Thiên Chúa một cách đẹp lòng Ngài.** Đón nhận các nam nữ tu sĩ khi họ yêu thương chúng ta cách quảng đại, không chiếm hữu **nhưng làm cho chúng ta ngày càng nên dễ thương, được nhiều người yêu mến và giúp chúng ta thêm khả năng yêu mến người khác là chúng ta nói lời cảm tạ tuyệt vời. Đỉnh tột của đức khiết tịnh là đây.**



Hết lòng tạ ơn Thiên Chúa, nhưng chúng ta cũng **chân thành cảm ơn những người tự nguyện sống đời thánh hiến.** Họ chính là một trong những **quà tặng Thiên Chúa ban cho**

nhân trần, cho chúng ta. Dĩ nhiên ẩn dưới lời cảm ơn cũng có đó tâm tình rất thật dù không mong chút nào. **Đó là ai cũng muốn nhận quà tặng, nhận ơn lành của Chúa chứ không muốn gánh phải “cục nợ”.** Chính vì thế việc **cầu nguyện cũng như sự chân thành góp ý** để cho những người sống đời thánh hiến **ngày càng theo sát Chúa Kitô hơn theo các lời khuyên Tin Mừng: “vâng phục, khó nghèo, khiết tịnh”** là việc cần làm liên lỉ.



Trong Thánh Lễ chứng giám lời tuyên khấn vĩnh viễn của các nữ tu hội dòng Nữ Vương Hòa Bình, Đức giám quản giáo phận đã nhắc nhở các nữ tu rằng **không chỉ có tâm tình hòa bình mà phải có tâm hồn hòa bình.** Xin thêm ý tưởng như lời cầu chúc rằng ước gì quý nữ tu đây thực sự là **hồng ân hòa bình, là quà tặng bình an mà Chúa ban cho chúng ta, cho những ai mà quý nữ tu sẽ gặp gỡ hay đến chung sống và phục vụ.**



Đã từng kể chuyện cho một cộng đoàn Công Giáo ở nước cờ hoa rằng: Trước Thánh Lễ tôi thấy một anh gia trưởng tay cầm bì thư vừa hỏn hển: **“Thưa cha cho con xin lễ bình an gia đình”.** “Nhà có chuyện gì mà xin bình an?” Tôi buột miệng hỏi. **“Dạ, bố mẹ vợ của con ở bên**

Việt Nam mới qua thăm”. Một tháng sau cũng ông ấy, tay cầm phong bì dày hơn và mặt thì “hớn hờ”: “Thưa cha cho con xin lễ tạ ơn”. “Nè, có chuyện gì mà xin tạ ơn đây?”. “Dạ, ông già, bà già vợ con về lại Việt Nam rồi”.



Đã là quà tặng bình an của Chúa thì chắc chắn người nhận sẽ “hớn hờ” và tạ ơn. Đã có đó chuyện thật như bịa đó là sau cuộc viếng thăm của cha xứ thì cả nhà hồi hộp lo âu: “Không biết cha xứ thăm nhà mình có chuyện gì đây?”. Bà vợ buột miệng: “Chắc là phải đóng góp chứ gì nữa”. Và cũng mong sao sẽ không có chuyện bịa như thật sau đây: Sơ nhất một cộng đoàn cầm bì thư đến xin lễ: “Xin cha cầu nguyện cho chúng con được bình an vì cộng đoàn sắp nhận thêm một thành viên vừa tuyên khấn trọn đời”. **Kết quả của cuộc gặp gỡ giữa Mẹ Maria và bà chị họ Isave: cả hai đều hớn hờ và dâng lời tạ ơn.** Quý sơ đã tuyên vịnh khấn trong ngày lễ ấy. Xin chúc quý sơ giữ mãi kỷ niệm đẹp này.



Lm Giuse Nguyễn Văn Nghĩa – Ban Mê Thuột

Hẹn gặp lại

VỀ MỤC LỤC

CON TÔI LÀ NGƯỜI ĐỒNG TÍNH!

Chuyên mục
“Huế - Sài Gòn – Hà Nội”:
CON TÔI LÀ NGƯỜI ĐỒNG TÍNH!

Tiến sĩ Trần Mỹ Duyệt



Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/3NPNxeA>

Nếu có một ngày, người con của bạn nói với bạn: **“Con không muốn cưới vợ, hoặc con không muốn lấy chồng. Nhưng con muốn sống với người bạn trai hay người bạn gái của con.”** Chắc chắn khi nghe như vậy, bạn sẽ rất sửng sốt, khủng hoảng, và thất vọng! Nhưng đây không phải là phản ứng của riêng bạn mà là của phần đông những cha mẹ, phụ huynh khi biết mình có một người con thuộc thành phần đồng tính.

NHỮNG NGƯỜI ĐỒNG TÍNH LÀ AI?

LGBTQ là chữ viết tắt tổng hợp của **Lesbian** (đồng tính nữ), **Gay** (đồng tính nam), **Bisexual** (lưỡng tính), **Transgender** (đổi giống), and **Queer/Questioning** (kỳ dị/nghi ngờ).

Đây là những người tự cảm thấy bên trong mình ẩn hiện một phái tính khác của mình. Thí dụ, **bên ngoài là một cậu trai hay một cô gái, nhưng trong người cậu trai ấy là một cô gái, hoặc ngược lại.** Và trong cách sống, những người này thường thể hiện qua những cảm tình, như **hành động, nói năng, áo quần.** Tiếng chuyên môn gọi là Gender identity.



Họ thu hút hay là đối tượng sự thu hút lãng mạn hoặc cảm nhận về tính dục đối với người khác (Sexual attraction).

Tự đánh giá về căn tính của phái tính (Sexual identity). Thí dụ, đồng tính nam, đồng tính nữ, hoặc lưỡng tính.

Và trong quan hệ tình dục (Sexual behavior), họ muốn chia sẻ với những người mà họ cho là cùng phái tính.

Những đặc tính trên có thể bao gồm trong một người, nhưng **phần đông lại che giấu**, vì sợ rằng công khai hành động phái tính sẽ dẫn đến việc kỳ thị hoặc coi thường.



Trong một khảo cứu gần đây có 11% những người Mỹ trưởng thành ít nhất đã có lần cảm thấy hấp dẫn bởi một người cùng giới tính. 8,2% cho biết đã liên hệ với người cùng phái, nhưng

chỉ có 3,5% chấp nhận mình là đồng tính nam, đồng tính nữ, hoặc lưỡng tính. [How Many People are Lesbian, Gay, Bisexual, and... <https://williamsinstitute.law.ucla.edu> › Publications]



NGUYÊN NHÂN TÌNH TRẠNG PHÁI TÍNH

Tuy không do lựa chọn, nhưng **trạng thái phái tính của một người có thể thay đổi trong suốt cuộc sống**. Nhiều người biết mình là đồng tính ngay trước khi dậy thì. Trong những trường hợp này **tâm lý trị liệu, chữa trị, hoặc khuyên ngăn không thay đổi được căn tính phái tính của một người**.

Giảng sư Christopher C. H. Cook, Giám Đốc the Centre for Spirituality, Theology & Health tại Durham University, năm 2021, qua cuộc khảo cứu mang tên “What causes sexual orientation? – Nguyên nhân gây ra xu hướng tình dục” [Full article: The causes of human sexual orientation - Taylor... <https://www.tandfonline.com>] đã phân tích một số những lý do đưa đến tình trạng đồng tính, gồm:

Genetics (Di truyền):

Đặc biệt nhấn mạnh đến yếu tố song sinh. Nhưng song sinh được phân ra thành 2 loại là: Identical, or monozygotic (MZ): Non-identical, or dizygotic (DZ).

Identical, or monozygotic (MZ): Sinh đôi cùng trứng, giống hệt nhau còn được gọi là đơn hợp tử. Các cặp song sinh này chia sẻ 100% genes, giới tính, màu mắt, nhóm máu v.v.

Non-identical, or dizygotic (DZ): Sinh đôi khác trứng hay sinh đôi hai hợp tử. Các em chia sẻ 50% genes. Có thể khác nhau về giới tính, màu mắt, nhóm máu v.v.

Kết quả cho thấy những phân tích nguyên nhân phái tính của người đồng tính bao gồm 32% là do di truyền.



Kích thích tố (Hormones):

Hormones tạo nên những tính chất về tâm sinh lý. Những điều này được định hình do ảnh hưởng của những kích thích tố trong thời gian phát triển ban đầu (đặc biệt intra-uterine). Một số chịu ảnh hưởng do những thời gian phát triển nguy kịch.

Anh chị em cùng huyết thống:

Do ảnh hưởng từ các anh trai. Là con trai trong một gia đình có nhiều anh trai. Nhưng những người chị lại không có ảnh hưởng này.

Môi trường xã hội:

Nơi chốn làm việc, bạn bè giao du, và ngay cả môi trường học đường, những thầy cô, các môn học, những sách vở đọc, tìm hiểu và tra cứu.

THỪA NHẬN CỦA XÃ HỘI

Năm 1973, Hiệp Hội Các Bác Sĩ Tâm Thần Hoa Kỳ (APA) trong một cuộc thăm dò ý kiến 5.854 các bác sĩ tâm thần (psychiatrist) đã bỏ phiếu loại hội chứng đồng tính khỏi chứng bệnh tâm thần, trong khi đó chỉ có 3.810 vị vẫn cho rằng đồng tính là một hình thức tâm bệnh. Kết quả là mặc dù đồng tính không còn bị liệt vào danh sách tâm bệnh, nhưng đã được thay thế bằng một tên gọi là "Rối loạn xu hướng tình dục" cho những người "xung đột với" xu hướng tình dục của họ. "[sexual orientation](#) disturbance" for people "in conflict with" their [sexual](#) orientation. Mãi đến năm 1987, hội chứng này mới hoàn toàn được loại khỏi tiêu chuẩn định bệnh những bệnh nhân tâm thần.

Sau đó, Tổ Chức Y Tế Thế Giới (WHO), vào năm 1992 cũng loại bỏ chứng bệnh này khỏi danh mục tâm bệnh. Và ghi chú rằng đây là **một tình trạng thuộc phái tính chứ không do lựa chọn.**

Ngày nay, trong tâm lý trị liệu tại Mỹ và Âu Châu, khi gặp những trường hợp liên quan đến đồng tính, **hình thức trị liệu chính là khuyến khích những người này chấp nhận quan niệm phái tính của mình, giúp họ tự tin và sống trưởng thành hơn về mặt tâm lý.**

Tóm lại, **đồng tính không còn được coi như tình trạng tâm bệnh.** Các nhà khoa học cho đến nay vẫn không tìm ra được lý do chính đáng của hiện tượng này, nhưng đưa ra lý thuyết cho rằng, **đồng tính là do sự phức tạp về di truyền, nội tiết, và những ảnh hưởng môi trường.** [<https://en.wikipedia.org/wiki/Homosexuality>. Homosexuality - Wikipedia]

Tuy nhiên, đó chỉ là cái nhìn của tâm lý, của Tổ Chức Y Tế Thế Giới. **Riêng về khía cạnh luân lý và xã hội, cái nhìn này vẫn chưa được nhiều người chấp nhận.** Và đó là lý do day dứt cho những người trong cộng đồng LGBTQ, và cho cả phần đông các nhà giáo dục, luân lý, tôn giáo, và đặc biệt, những phụ huynh có con em trong trường hợp này.

ỨNG DỤNG THỰC HÀNH

Đồng tính là một vấn đề hiện còn **đang gây ra nhiều tranh cãi và nhiều vấn đề liên quan đến đời sống của những người trong cộng đồng LGBTQ.** Đây là vấn đề không hề đơn giản và dễ dàng để trả lời ủng hộ hay phản đối, thương hay ghét, chấp nhận hay không chấp nhận. Quan niệm của mỗi người còn **tùy vào ảnh hưởng gia đình, giáo dục, văn hóa, xã hội và tôn giáo.**

Riêng về vấn đề tôn giáo, nếu để mình rơi vào quan niệm chủ quan về luân lý, thành kiến, và quá khích, người ta sẽ không dễ dàng chấp nhận những người đồng tính. Nhưng trong một cái nhìn khác, căn cứ vào câu nói của Đức Giáo Hoàng Phanxicô trả lời ký giả Andrea Tornielli trong cuộc họp báo trên chuyến bay từ Rio de Janeiro trở về Roma ngày 28 tháng Bảy, 2013 liên quan đến chủ đề những người đồng tính, ngài nói: **“Tôi là ai mà phán xét”** (who am I to judge) Qua câu nói này, nhiều người đã cho rằng Đức Giáo Hoàng đứng về phía những người đồng tính. Nhưng trong thực tế, câu trả lời **không có nghĩa là đúng hay sai, đồng ý hay không đồng ý.** Nó chỉ phản ánh cái nhìn luân lý về sự phán xét và kết án người khác.

Tuy nhiên nếu căn cứ vào kết quả khảo cứu của giáo sư Christopher C. H. Cook, với 32% là do di truyền, 25% môi trường gia đình, và 43% môi trường đặc biệt, thì chúng ta có thể tin rằng **đồng tính và đời sống đồng tính có 68% xác suất đến từ những lý do khác ngoài di truyền** mà khoa tâm lý, giáo dục có thể ảnh hưởng tốt. Và đây là những gì mà phụ huynh, các nhà giáo dục, các nhà luân lý có thể làm được, bao gồm 3 việc đó là: Đề phòng, hướng dẫn, và đồng cảm.

Đề phòng:

Khi nói đến đề phòng là nói đến những gì cần phải làm để ngăn cản một chuyện sẽ xảy ra. “Phòng bệnh hơn chữa bệnh.” Với 25% ảnh hưởng do môi trường gia đình, điều mà cha mẹ có thể làm là **bảo toàn sự chung thủy của hôn nhân và xây dựng một gia đình hạnh phúc.** Điều đáng buồn là nhiều vợ chồng lấy nhau, đã sinh con đẻ cái, bây giờ lại ly dị và chuyển qua sống đời đồng tính. Chồng sống với một người đàn ông, vợ sống với một người đàn bà.

Ngoài ra, nếu con cái thấy cha mình rượu chè, cờ bạc, trai gái, bỏ bê trách nhiệm và nhất là lỗ mãng, hành hung mẹ mình, liệu người con gái có muốn lấy chồng không? Hoặc ngược lại, một bà mẹ suốt ngày lười biếng, ăn quà, sắm sửa, đom đóm, lảng nhãng bỏ bịch, thì liệu người con trai của bà có muốn lấy vợ hay không? Cũng trong bầu khí gia đình, nếu người anh, người chị, sống buông thả, trai gái, thất tình, chán đời, ly dị, liệu người em có muốn bước vào đời sống hôn nhân theo những tấm gương đó hay không? **Đây là những nỗi ám ảnh mà nhiều bạn trẻ vẫn thường tâm sự, và tỏ ra nghi ngờ cái hạnh phúc của hôn nhân, gia đình.**

Còn lại 43% những yếu tố khác như giáo dục gia đình, giáo dục học đường, ảnh hưởng bạn bè, ảnh hưởng môi trường làm việc, xã hội, tôn giáo...

Hướng dẫn:

Nếu nhìn về phương diện hướng dẫn thì với **68% các trường hợp mà ta gọi là đồng tính vẫn có cơ hội để được hướng dẫn, trị liệu.** Và đây là công việc của cha mẹ, phụ huynh, các nhà giáo dục, đạo đức và tâm lý. Điều này cũng cho thấy có nhiều trường hợp đồng tính chẳng qua chỉ vì bị mê hoặc, dụ dỗ, nhất thời yếu đuối, bị sức ép của gia đình, bạn bè, xã hội **chứ thực chất không phải là người tự sinh ra đã mang sẵn những yếu tố di truyền bất di dịch về phái tính.**

Đồng cảm:

Sau cùng, trở lại với con số 32% là do di truyền. Nhưng vẫn theo giáo sư Cook, thì tính chất di truyền này cũng rất phức tạp. Riêng di truyền theo đặc tính song sinh cũng đã chia thành 2 trường hợp. Song sinh cùng trứng, và song sinh khác trứng. Thêm vào đó, những yếu tố phát triển bào thai như kích thích tố, những trường hợp mang thai đặc biệt. Tóm lại, số những người đồng tính một cách thực sự - đồng tính tự bản chất - **tuy chưa được xác định, nhưng có lẽ chỉ là con số ít ỏi.** Và trong trường hợp này, **cách hữu hiệu nhất để đối phó hoặc hướng dẫn là chấp nhận và thương yêu, nâng đỡ. Giáo dục cuối cùng là giúp các em nhận thức về mình, về con người và xu hướng phái tính của mình để sống sao hạnh phúc, xứng đáng với nhân phẩm và giá trị của mình.**

THAY LỜI KẾT

Tóm lại, đồng tính, hôn nhân đồng tính là những đề tài mang **tính xã hội, đạo đức xã hội, và tâm lý.** Tôi đã có dịp nghiên cứu về vấn đề này từ năm 1980 lúc còn là sinh viên trong chương trình Tâm Lý Ứng Dụng. Ngày 15 tháng 11 năm 2013, tôi cũng đã trình bày về đề tài **“Phong hóa Việt Nam và mối quan hệ đồng tính”** tại Trung Tâm Mục Vụ Tổng Giáo Phận Saigon do Soeur Hồng Quế tổ chức, cùng với Đức Cha Louis Nguyễn Anh Tuấn lúc đó là giám đốc, và một bác sỹ y khoa. Buổi hội thảo hôm đó rất sôi nổi, hào hứng và tạo cơ hội để các em đồng tính có dịp nói lên cảm nghĩ và suy nghĩ của mình.

Nếu chỉ nhận định vấn đề bằng cảm tính và tự nhiên ta sẽ rất dễ rơi vào tình trạng **hoặc thái quá, hoặc bất cập.** Điểm chính ở đây là **nếu chúng ta có một người con đồng tính, hoặc**

nếu chính chúng ta là người đồng tính thì việc cần thiết nhất vẫn là chấp nhận sự thật về con mình hay về chính mình. Tiếp đến là hướng dẫn con mình cũng như tìm cho mình một lối sống thích hợp, hạnh phúc, xứng đáng với phẩm giá và tư cách của một con người.



Đức Hồng y Parolin:
“Công trình tạo dựng đẹp nhất của Thiên Chúa là gia đình”
Diễn từ tại Đại hội các Gia đình Thế giới lần thứ 12

Trần Mỹ Duyệt

Hẹn gặp lại

VỀ MỤC LỤC

CÁCH ĐƠN GIẢN ĐỂ KIÊN TRÌ TRONG ĐỨC TIN

Chuyên mục:

TÔI TIN, CHÚNG TÔI TIN

**CÁCH ĐƠN GIẢN ĐỂ KIÊN TRÌ
TRONG ĐỨC TIN**

Phêrô Phạm Văn Trung chuyển ngữ
Tác giả: LM Nnamdi Moneme, OMV,
www.catholicexchange.com



Kính mời theo dõi video tại đây:
<https://bit.ly/38Bm3KI>

Chúng ta học được một bài học quan trọng từ Giuđa. Ông đã được kêu gọi và ban ơn trở thành một trong những môn đệ của Chúa Giêsu. Ông nhận được đức tin để chữa lành người bệnh và đuổi quỷ. Tuy nhiên, Thánh Gioan nói với chúng ta: “*Khi Giuđa đi rồi, Chúa Giêsu nói: ‘Giờ đây, Con Người được tôn vinh’*” (Gioan 13:31)

Điều gì đã khiến Giuđa mất niềm tin vào Chúa Giêsu và từ bỏ cộng đoàn đức tin? Ông ta làm như vậy bởi vì ông ta đã **gắn bó với số tiền kiếm được bằng cách phản bội Chúa Giêsu**. Dù “*y giữ túi tiền và thường lấy cho mình những gì người ta bỏ vào quỹ chung*” (Gioan 12: 6), **ông vẫn muốn có nhiều tiền hơn theo cách trái với ý Chúa dành cho ông**. Ông mạnh dạn hỏi các nhà lãnh đạo Do Thái: “***Tôi nộp ông ấy cho quý vị, thì quý vị muốn cho tôi bao nhiêu?***” (Mt 26:15)



Giuđa và ... tiền.

Chúng ta cũng bắt đầu mất niềm tin vào Chúa khi chúng ta tiếp tục muốn điều gì đó mà Chúa không muốn cho chúng ta vào thời điểm hiện tại. Dù có điều gì tốt hay cần thiết đến đâu, **chúng ta cần phải muốn điều đó chỉ như Chúa muốn nó cho chúng ta**, nếu chúng ta muốn tiếp tục giữ cho niềm tin của mình vào Chúa vẫn còn sống động và mạnh mẽ. Đây là lý do tại sao Chúa Giêsu yêu cầu chúng ta hành động và nói: **“Chúng tôi là những đầy tớ vô dụng”** (Lc 17:10), những người vâng lời Ngài trong đức tin, **làm tất cả những gì Ngài muốn nơi chúng ta, rồi chỉ muốn và chấp nhận những gì Ngài ban cho chúng ta.**



Trong cuộc sống này, **không phải lúc nào chúng ta cũng thành công, nổi tiếng, khỏe mạnh, được yêu thương, giàu có,...** Những điều này phụ thuộc vào những yếu tố nằm ngoài tầm kiểm soát của chúng ta và **Chúa không mong muốn chúng ta có những điều này mọi lúc mọi nơi.** Điều Thiên Chúa luôn luôn muốn nơi chúng ta là **trở thành môn đệ của Ngài, yêu thương người khác như Ngài đã yêu thương chúng ta, “Anh em hãy yêu thương nhau; anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em”** (Gioan 13,34).

Yêu người khác như Chúa Kitô đòi hỏi chúng ta luôn có một đức tin mạnh mẽ và sống động. **Trước hết, chúng ta phải có đức tin nơi Chúa Giêsu Kitô là “Đấng trong Ngài Chúa Cha được tôn vinh”** (Gioan 14:13) nếu chúng ta luôn yêu thương người khác chỉ vì Ngài. **Thứ hai, chúng ta cũng phải tin vào tình yêu thương của Ngài dành cho chúng ta mọi lúc nếu chúng ta định yêu thương người khác như Ngài đã yêu thương chúng ta.** Làm thế nào chúng ta có thể yêu người khác như Chúa Kitô đã yêu chúng ta khi chúng ta nghi ngờ hoặc thắc mắc về tình yêu của Ngài dành cho chúng ta? **Cuối cùng, chúng ta cũng phải có đức tin nơi những lời nói và lời hứa của Ngài vì những lời này hướng dẫn chúng ta yêu thương người khác như Chúa Kitô.** Nếu không có những lời nói và lời hứa của Ngài hướng dẫn tình yêu

của chúng ta dành cho người khác, chúng ta sẽ yêu họ một cách ích kỷ, luôn tìm kiếm lợi ích cá nhân riêng mình.

Sau khi Thánh Phaolô bị ném đá ở Lystra, ông đã hồi phục và vào thành phố với một thông điệp mạnh mẽ về việc kiên trì trong đức tin, **“Ngài khuyên nhủ họ giữ vững đức tin và nói: “Chúng ta phải chịu nhiều gian khổ mới được vào Nước Thiên Chúa”** (Công vụ 14:22). Ông không mất niềm tin vì trận đòn vô cớ mà ông nhận được. Ông cũng khuyên những người nghe mình **đừng đánh mất niềm tin vì bất cứ điều gì. Nếu không có đức tin mạnh mẽ và sống động nơi Chúa Giêsu Kitô, chúng ta không thể yêu như Ngài**, chia sẻ tình yêu của Ngài: **“Đức Mến không bao giờ mất được”** (1 Côrintô 13: 7), và vì thế chúng ta chịu đựng mọi khó khăn gian khổ phải đối mặt trên hành trình đến vương quốc của Thiên Chúa. Nói tóm lại, **chúng ta không thể vào thiên đàng nếu không có đức tin mạnh mẽ và sống động nơi Chúa Giêsu Kitô.**

Anh chị em thân mến trong Chúa Kitô, có rất nhiều điều, con người hoặc sự kiện, trong thế giới của chúng ta ngày nay **có thể cám dỗ chúng ta đánh mất đức tin nơi Thiên Chúa.** Đức tin của chúng ta thường bị đe dọa khi chúng ta chỉ tập trung vào việc đạt được những gì chúng ta muốn hoặc tránh khỏi những điều chúng ta không muốn mà **không có bất cứ sự nhạy bén hoặc mở lòng nào đối với những gì Thiên Chúa thực sự muốn nơi chúng ta.**

Vì vậy, ngày nay nhiều người mất đức tin vì các mối tương quan không thành, người thân qua đời, sức khỏe, tiền bạc, thiếu việc làm, tội ác và bất công, điều tiếng trong Giáo hội, bắt bớ, v.v ... Một số người thậm chí mất niềm tin vào Thiên Chúa bởi vì các ứng cử viên chính trị mà họ ưa thích đã không giành được chiến thắng trong các cuộc bầu cử! Ngoài ra, **sự ràng buộc vô điều kiện và ham muốn có thêm tiền bạc, quyền lực và thú vui cuối cùng khiến chúng ta đánh mất đức tin của mình hoàn toàn.**

Làm thế nào chúng ta có thể vượt qua được những trở ngại này và chịu đựng được nhiều khó khăn khi chúng ta từ bỏ đức tin của mình? Chúng ta có nhận ra rằng chúng ta đã nhận được ánh sáng của đức tin trong những thời khắc tăm tối như thế này không? Ánh sáng của Chúa Kitô không dành để đầu hàng bóng tối trong thế giới của chúng ta vì bất cứ lý do gì, **“Ánh sáng chiếu soi trong bóng tối, và bóng tối đã không diệt được ánh sáng”** (Gioan 1: 5)

Đức tin của chúng ta là một món quà quý giá mà Chúa Kitô đã dành cho chúng ta trên Thập Giá và nhờ Sự Phục Sinh của Ngài từ trong mồ. Ngài đã ban tặng món quà đức tin này cho chúng ta trong phép Thánh Tẩy. Ngài chắc chắn sẽ ban thưởng cho chúng ta vì đã kiên trì trong đức tin này cho đến cùng, **“Thiên Chúa sẽ lau sạch nước mắt họ. Sẽ không còn sự chết; cũng chẳng còn tang tóc, kêu than và đau khổ nữa, vì những điều cũ đã biến mất”** (Khải huyền 21: 4)



"Ngài sẽ lau sạch nước mắt họ,
sẽ không còn sự chết,
cũng chẳng còn tang tóc,
kêu than và đau khổ nữa,
vì những điều cũ đã biến mất"
(Kh 21,4)

Đây là lý do tại sao chúng ta luôn cần phải có một đức tin mạnh mẽ và sống động. Đây là lúc để **nuôi dưỡng đức tin của chúng ta bằng cách cầu nguyện và cầu xin Ngài gia tăng đức tin của chúng ta đồng thời khẳng định ân huệ đức tin trong cuộc sống của chúng ta.** Chúng ta phải nói với Ngài nhiều lần: **"Con tin! Nhưng xin Thầy giúp lòng tin yếu kém của con!"** (Mácô 9:24). Đức tin của chúng ta phát triển qua việc đón nhận và tôn thờ **Chúa Giêsu Thánh Thể, nguồn gốc và đỉnh cao của đức tin chúng ta. Phục vụ người khác cũng khiến chúng ta có niềm tin lớn hơn.** Dành thời gian suy ngẫm về Lời Chúa cũng làm sống động đức tin của chúng ta vì **"Ấy vậy, có đức tin là nhờ nghe giảng, mà nghe giảng là nghe công bố Lời Chúa Kitô"** (Rôma 10:17).

**"Ấy vậy,
có Đức Tin là nhờ nghe giảng,
mà nghe giảng là nghe công bố
Lời của Chúa Kitô".
(Rôma 10:17)**

Lòng sùng kính đích thực của chúng ta đối với Đức Maria, Mẹ Thiên Chúa, cũng cho phép chúng ta **thông phần vào đức tin của chính Mẹ**. Mẹ là người hoàn toàn mong muốn tất cả những gì Thiên Chúa muốn cho Mẹ, **“Vâng, tôi đây là nữ tỳ của Chúa, xin Chúa cứ làm cho tôi như lời sứ thần nói”** (Luca 1,38). Mẹ là người luôn luôn mời gọi chúng ta luôn hành động theo Lời Chúa Giêsu với đức tin: **“Ngài bảo gì, các anh cứ việc làm theo”** (Gioan 2: 5). Đức tin của Mẹ đủ mạnh mẽ để chịu đựng cuộc khổ nạn đau đớn và cái chết của Con Mẹ trên thập giá **“Đứng gần thập giá Chúa Giêsu, có thân mẫu Ngài”** (Gioan 19:25). Khi nhận người môn đệ yêu dấu làm con mình trong lúc đau đớn tột cùng, Mẹ Maria cho thấy rằng Mẹ có thể giúp chúng ta vâng lời Thiên Chúa và yêu thương tha nhân trong lúc khó khăn. và những khoảnh khắc đau đớn. **Mẹ Maria thực sự là chìa khóa giúp chúng ta kiên trì trong đức tin của chúng ta nơi Chúa Giêsu Kitô bởi vì Mẹ sẽ giúp chúng ta hành động trong đức tin và chỉ muốn những gì Thiên Chúa luôn muốn cho chúng ta.**

Đức tin của chúng ta sẽ sống động và mạnh mẽ chỉ khi chúng ta **trau dồi nó không ngừng** và bắt đầu **luôn muốn những gì Chúa muốn cho chúng ta** - rằng **chúng ta yêu người khác như Ngài đã yêu chúng ta.**

Vinh danh Chúa Giêsu! Tôn vinh Mẹ Maria!

Phêrô Phạm Văn Trung,

Hẹn gặp lại

VỀ MỤC LỤC

“VÌ KHÔNG CÓ THẦY, ANH EM CHẴNG LÀM GÌ ĐƯỢC”

Gioan 15:1-17

Trong tuần này, tôi có dịp cử hành thánh lễ tại nhà nguyện của Đại học Notre Dame tại thành phố Fremantle, tiểu bang Tây Úc và bài Tin Mừng của thánh lễ hôm ấy được trích ở chương 15, từ câu 1 đến câu 17 của Phúc Âm thánh Gioan, mà tôi xin trích dẫn nguyên văn như sau:

¹“Thầy là cây nho thật, và Cha Thầy là người trồng nho. ²Cành nào gắn liền với Thầy mà không sinh hoa trái, thì Người chặt đi; còn cành nào sinh hoa trái, thì Người cắt tỉa cho nó sinh nhiều hoa trái hơn. ³Anh em được thanh sạch rồi nhờ lời Thầy đã nói với anh em. ⁴Hãy ở lại trong Thầy như Thầy ở lại trong anh em. **Cũng như cành nho không thể tự mình sinh hoa trái, nếu không gắn liền với cây nho, anh em cũng thế, nếu không ở lại trong Thầy.**

⁵“Thầy là cây nho, anh em là cành. **Ai ở lại trong Thầy và Thầy ở lại trong người ấy, thì người ấy sinh nhiều hoa trái, vì không có Thầy, anh em chẳng làm gì được.** ⁶Ai không ở lại trong Thầy, thì bị quăng ra ngoài như cành nho và sẽ khô héo. Người ta nhặt lấy, quăng vào

lửa cho nó cháy đi. ⁷Nếu anh em ở lại trong Thầy và lời Thầy ở lại trong anh em, thì muốn gì, anh em cứ xin, anh em sẽ được như ý. ⁸Điều làm Chúa Cha được tôn vinh là: Anh em sinh nhiều hoa trái và trở thành môn đệ của Thầy.

⁹“Chúa Cha đã yêu mến Thầy thế nào, Thầy cũng yêu mến anh em như vậy. Anh em hãy ở lại trong tình thương của Thầy.¹⁰ Nếu anh em giữ các điều răn của Thầy, anh em sẽ ở lại trong tình thương của Thầy, như Thầy đã giữ các điều răn của Cha Thầy và ở lại trong tình thương của Người. ¹¹Các điều ấy, Thầy đã nói với anh em để anh em được hưởng niềm vui của Thầy, và niềm vui của anh em được nên trọn vẹn.

¹²“Đây là điều răn của Thầy: **anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em.** ¹³Không có tình thương nào cao cả hơn tình thương của người đã hy sinh tính mạng vì bạn hữu của mình. ¹⁴Anh em là bạn hữu của Thầy, nếu anh em thực hiện những điều Thầy truyền dạy. ¹⁵Thầy không còn gọi anh em là tôi tớ nữa, vì tôi tớ không biết việc chủ làm. Nhưng Thầy gọi anh em là bạn hữu, vì tất cả những gì Thầy nghe được nơi Cha Thầy, Thầy đã cho anh em biết.

¹⁶“Không phải anh em đã chọn Thầy, nhưng chính Thầy đã chọn anh em, và cất cử anh em để anh em ra đi, sinh được hoa trái, và hoa trái của anh em tồn tại, hầu tất cả những gì anh em xin cùng Chúa Cha nhân danh Thầy, thì Người ban cho anh em. **¹⁷Điều Thầy truyền dạy anh em là hãy yêu thương nhau.**

Đây là một trong những đoạn Tin Mừng trong 4 cuốn Phúc Âm mà tôi rất thích đọc và suy gẫm, vì nó chứa rất nhiều tâm tình sâu kín của Đức Giêsu Kitô muốn nhấn gởi và truyền đạt cho các môn đệ mà Ngài yêu quý, dĩ nhiên trong đó có cả chúng ta là những người đã lãnh nhận bí tích rửa tội và trở nên Kitô hữu.

Tôi xem đoạn Tin Mừng này (Ga 15:1-17) giống như là “bức thư tình” hay là “di chúc” mà Chúa Giêsu muốn để lại cho các môn đệ, trước khi Ngài bước vào cuộc thương khó và khổ nạn, được kết thúc bởi cái chết ô nhục trên thập tự giá.

Tiên đoán trước những gì có thể xảy ra với chính mình và biết được thời gian không còn nhiều nữa, nên Chúa Giêsu dường như muốn trấn trối và khuyên nhủ các môn đệ của mình, những lời vàng ngọc như sau:

“Thầy là cây nho, anh em là cành. Ai ở lại trong Thầy và Thầy ở lại trong người ấy, thì người ấy sinh nhiều hoa trái, vì không có Thầy, anh em chẳng làm gì được. Ai không ở lại trong Thầy, thì bị quăng ra ngoài như cành nho và sẽ khô héo. Người ta nhặt lấy, quăng vào lửa cho nó cháy đi... (Ga 15:5-6).

Trong phần chia sẻ Lời Chúa của tôi trong thánh lễ trưa thứ Tư vừa rồi, ngày 18 tháng 5 năm 2022, tôi đã mời gọi các bạn sinh viên và những người giáo dân tham dự trong thánh lễ hôm ấy cùng với tôi, tìm hiểu về một chân lý khá thực tiễn trong đời sống tâm linh của chúng ta, mà chính Chúa Giêsu đã biểu lộ một cách tỏ tường. Ngài nói: “Thầy là cây nho, anh em là cành. Ai ở lại trong Thầy và Thầy ở lại trong người ấy, thì người ấy sinh nhiều hoa trái, vì không có Thầy, anh em chẳng làm gì được.”

Tôi hỏi các bạn sinh viên: các bạn có sử dụng điện thoại thông minh (smart phone) không? Tỷ dụ như điện thoại di động hiệu Samsung hay Iphone. Các bạn sinh viên trả lời: dạ thưa có. Tôi yêu cầu một bạn cho tôi xem Iphone 13 series là loại mới nhất,^[1] của bạn ấy và tôi hỏi bạn đó: “con có thể nói cho cha và các bạn biết, là con có thể sử dụng cái điện thoại di động Iphone 13 của con để làm những công việc gì?” Và nó những chức năng tân tiến như thế nào?

Bạn ấy đứng lên và chia sẻ với chúng tôi về các chức năng của chiếc máy điện thoại di động Iphone 13 của bạn với những lời lẽ như sau:

Chiếc điện thoại Iphone này rất thông minh và hữu dụng. Con có thể dùng nó để gọi điện thoại nói chuyện với mọi người khắp nơi trên thế giới. Con có thể dùng các loại App như Viber, Zalo WhatsApp hay Facetime để liên lạc miễn phí và có thể gọi điện thoại bằng Video call (nghĩa là khi gọi điện thoại nói chuyện với người thân, bạn có thể nhìn thấy họ và các cảnh vật xung quanh). Con có thể dùng điện thoại để chuyển tiền cho người thân hay bạn bè, hay để thanh toán các hoá đơn, và đặc biệt là con có thể dùng điện thoại di động để chụp hình, quay video, scan các tài liệu rồi gửi đi qua email. Thêm vào đó, con có thể sử dụng điện thoại di động này để hướng dẫn và chỉ đường cho con khi con lái xe, nhất là những nơi mà con chưa có biết đường. Hệ thống GPS cung cấp qua Google map rất thuận tiện và tuyệt vời lắm cha. Bây giờ mình không cần phải coi bản đồ đâu cha, nên khi con lái xe, con không có còn sợ lạc đường nữa.

Tôi nghe bạn sinh viên thao thao bất tuyệt chia sẻ với chúng tôi về các ứng dụng quá độc đáo, và hết sức tuyệt vời của máy điện thoại thông minh, đang được sử dụng hiện nay trên toàn thế giới. Có thể nói ngày nay, chúng ta không thể làm việc tại các công ty khi không có một chiếc điện thoại như vậy. Chúng ta hầu như lệ thuộc rất nhiều vào chiếc điện thoại di động và lúc nào chúng ta cũng mang nó theo bên cạnh. Đi làm hay đi ra ngoài mà bỏ quên điện thoại di động ở nhà hay tại văn phòng làm việc thì nguy to, vì không thể liên lạc hay nhắn tin cho người khác.

Sau khi nghe bạn ấy chia sẻ xong về các ứng dụng tuyệt vời của chiếc điện thoại đời mới – Iphone 13 series – mà bạn đang cầm trên tay. Tôi nhẹ nhàng hỏi bạn ấy: nhưng con có thể sử dụng chiếc điện thoại “thần kỳ” ấy, nếu nó hết pin và con quên chưa có nạp pin cho nó. Bạn ấy

nhìn tôi, rồi nhoẻn miệng cười. “Dạ thưa cha không?” Nếu điện thoại của con hết pin là con đành bó tay luôn, vì nó không còn sử dụng được nữa, lúc ấy chiếc chiếc điện thoại đời mới và tối tân của con cũng trở nên vô dụng và vô tích sự, chẳng làm được việc gì nữa.

Tôi mỉm cười và cảm ơn bạn ấy, rồi tôi nói: **“Con nói rất đúng, khi hết pin rồi thì chiếc điện thoại di động, cho dù có cực kỳ tối tân đến cỡ nào, nó cũng trở thành vô dụng và không thể sử dụng được vào bất kỳ việc gì nữa.”**

Đây chính là trọng tâm của vấn đề mà Chúa Giêsu muốn truyền đạt cho chúng ta, ngang qua đoạn phúc âm được ghi lại trong Tin Mừng của Thánh Gioan 15:1-17, vì chính Chúa đã tuyên bố một cách xác quyết: “Thầy là cây nho, anh em là cành. Ai ở lại trong Thầy và Thầy ở lại trong người ấy, thì người ấy sinh nhiều hoa trái, vì không có Thầy, anh em chẳng làm gì được.” (Ga 15:5).

Không có pin (hay hết pin), chiếc điện thoại di động đã không thể làm được những gì mà nó đã từng làm. Nó trở nên vô tích sự, dù là đời mới nhất và mắc tiền nhất. Cuộc đời của mỗi Kitô hữu chúng ta cũng giống vậy, không có sự kết hiệp mật thiết với Chúa Giêsu Kitô, chúng ta cũng trở nên vô dụng và cũng chẳng làm gì được cả, giống như cành nho phải tách nhập vào cây nho để nó mới có thể múc lấy nhựa là sức sống từ thân cây nho, và nhờ đó mà nó có thể sinh hoa trái.

Đây chính là chân lý cốt yếu trong đời sống tâm linh của mỗi người trong chúng ta, **vì không có Chúa, chúng ta không làm được gì cả**, cho nên chúng ta cần phải ở lại trong Ngài, như cành nho cần phải dính liền với cây nho. Tách ra khỏi thân cây nho, nhánh nho sẽ bị khô héo và người ta sẽ nhặt lấy, rồi quăng vào lò lửa cho nó cháy đi.

Chúa Giêsu đã dùng hình ảnh rất thực này để diễn tả và giúp cho các môn đệ hiểu được cái chân lý huyền nhiệm trong đời sống thiêng liêng của họ. Việc Chúa Giêsu dùng hình ảnh của cây nho và cành nho, giúp cho các môn đệ và những người lắng nghe Ngài tại xứ Palestine, có thể am tường và thấu hiểu sự thật cao siêu này, vì tại đây, ai nấy đều quen thuộc với lối minh họa khi sử dụng các hình ảnh đơn giản như thế, nhưng lại có sức thuyết phục mãnh liệt đối với người nghe.

Thời này trong thế giới mà chúng ta đang sống, tôi muốn sử dụng hình ảnh của chiếc điện thoại di động là loại điện thoại thông minh để giải thích cho các bạn trẻ sinh viên của tôi, hầu giúp họ có thể hiểu thấu cái chân lý cốt yếu này, đó chính là chúng ta cần phải kết hiệp mật thiết với Chúa trong đời sống tâm linh của họ. Mỗi người trong chúng ta sẽ trở nên vô dụng, nếu chúng ta không có đời sống kết hiệp với Chúa, bằng đời sống cầu nguyện và bằng việc siêng năng tham

dự các bí tích, trong đó quan trọng nhất, vẫn là bí tích thánh thể được cử hành qua các thánh lễ. Và ngang qua thánh lễ, Chúa sẽ ban cho chúng ta nguồn ân sủng dồi dào để mỗi người sống thật tốt “ơn gọi” làm con cái Thiên Chúa. Giáo hội Công giáo vẫn luôn tuyên bố: **“Thánh lễ là nguồn mạch của mọi ân sủng và là tuyệt đỉnh của đời sống Kitô hữu.”**^[2]

Chiếc điện thoại di động kia sẽ không mang lại lợi ích gì cho người sử dụng, nếu nó hết pin. Tương tự như thế, chúng ta cũng vậy, đời sống của chúng ta cũng sẽ trở nên vô tích sự và vô ý nghĩa, nếu chúng ta không thực sự kết hiệp mật thiết với Thiên Chúa, là nguồn mạch của mọi ân sủng, là kho tàng châu báu mà chúng ta luôn mong muốn kiếm tìm trong cuộc đời của mình, và hy vọng khi chúng ta tìm được nó, cuộc đời của mình sẽ có được niềm vui chân thật, sự bình an nội tại sẽ ngự trị và hạnh phúc sẽ tràn ngập trong tâm hồn của chúng ta.

Tôi ước ao gọi lại Lời của Chúa một lần nữa cho toàn thể quý vị để chúng ta cùng nhau suy gẫm và hy vọng có thể rút ra những điều quý báu cho chính bản thân của mình.

“Thầy là cây nho, anh em là cành. Ai ở lại trong Thầy và Thầy ở lại trong người ấy, thì người ấy sinh nhiều hoa trái, vì không có Thầy, anh em chẳng làm gì được. Ai không ở lại trong Thầy, thì bị quăng ra ngoài như cành nho và sẽ khô héo. Người ta nhặt lấy, quăng vào lửa cho nó cháy đi...

Chúa Cha đã yêu mến Thầy thế nào, Thầy cũng yêu mến anh em như vậy. Anh em hãy ở lại trong tình thương của Thầy. Nếu anh em giữ các điều răn của Thầy, anh em sẽ ở lại trong tình thương của Thầy, như Thầy đã giữ các điều răn của Cha Thầy và ở lại trong tình thương của Người.

Đây là điều răn của Thầy : **anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em.** Không có tình thương nào cao cả hơn tình thương của người đã hy sinh tính mạng vì bạn hữu của mình.” (Ga 15:5-6, 9-10, 12-13).

Thành phố Perth, Chúa nhật ngày 22 tháng 5 năm 2022

Lm. Trần Mạnh Hùng, STD.

^[1] . Iphone 13 series phát hành năm 2021, còn riêng Iphone 14 series thì sắp được ra mắt vào năm nay (2022). Xem <https://didongviet.vn/>

^[2] . **“The Mass is the source of all graces and the summit of the Christian life”**. See Universal Catechism

'The Sacrament of the Eucharist', article nos. 1322-1418 Documents of the Second Vatican Council, Dogmatic Constitution on the Sacred Liturgy, 1963 Pope John Paul II, The Eucharist in its Relations hip to the Church, Ecclesia de Eucharistia, 2003.

VỀ MỤC LỤC

Giới thiệu tác phẩm THƯƠNG CHO ĐẾN CÙNG ĐỜI LINH MỤC THỪA TÁC

Giới thiệu tác phẩm

THƯƠNG CHO ĐẾN CÙNG ĐỜI LINH MỤC THỪA TÁC 2022

Lm. Micae-Phaolô Trần Minh Huy, PSS

LỜI TỰA

của Đức Cha Phêrô NGUYỄN VĂN ĐỆ, SDB

Giám Mục Thái Bình

Cùng quý độc giả, cách riêng các nhà giáo dục, đào tạo, huấn luyện, các Cha Giám đốc chủng viện, các cha giáo, các cộng tác viên, ân nhân, đang âm thầm hay công khai, trực tiếp hay gián tiếp dẫn thân cho việc gieo mầm, ươm cây, huấn luyện các chủng sinh linh mục tương lai cho Giáo hội, Giáo phận, Dòng tu tại các đại chủng viện, tiểu chủng viện, tu viện, học viện, nhà thờ, nhà tập thân mến.

Trước hết tôi muốn nói lên niềm vui và hãnh diện, tự hào về một người anh linh mục, người bạn, người thầy, cha giáo, nhà tu đức linh hướng, giải tội rất thân thiện, đạo đức, đầy ngưỡng mộ, kính trọng, yêu mến của tôi đối với Cha Micae-Phaolô Trần Minh Huy, PSS, tác giả tập sách “THƯƠNG CHO ĐẾN CÙNG ĐỜI LINH MỤC THỪA TÁC”, và nhiều tác phẩm khác !

Tôi đã sống gần gũi và thân thiện với Cha Micae-Phaolô Trần Minh Huy PSS, hơn 10 năm, tại Tòa giám mục giáo phận Bùi Chu (4 năm) và giáo phận Thái Bình (6 năm), nên khi được ngài ngỏ ý nhờ viết Lời Tựa tập sách “THƯƠNG CHO ĐẾN CÙNG ĐỜI LINH MỤC THỪA TÁC”, tôi nhận lời ngay. Lý do vừa để chia vui, chúc mừng, cầu nguyện cho Cha Micae-Phaolô nhân dịp đại lễ Kim Khánh 50 Linh mục, vừa để tri ân, cảm ơn và biểu dương lòng tận tụy, hy sinh, quảng

đại cống hiến tài năng và sức lực Ngài dành cho tôi và Giáo phận Thái bình cũng như nhiều Giáo phận khác, Dòng tu khác !

Về ý nghĩa và nội dung, mục đích của cuốn sách “THƯƠNG CHO ĐẾN CÙNG ĐỜI LINH MỤC THỪA TÁC”, Cha Micae-Phaolô Trần Minh Huy đã nói trong Lời Nói Đầu: *‘Và nay, chuẩn bị mừng 50 năm linh mục ở tuổi đời 83, tôi viết tập sách THƯƠNG CHO ĐẾN CÙNG ĐỜI LINH MỤC THỪA TÁC này, như một di sản tinh thần để lại gọi nhắc một chút kinh nghiệm đời linh mục thừa tác cho các đàn em, trong tinh thần Giáo Hội Hiệp Hành’.*

Tôi rất tâm đắc với tựa đề và nội dung tác phẩm “THƯƠNG CHO ĐẾN CÙNG” này vì đây là tâm điểm, đỉnh cao của toàn thể mầu nhiệm cứu độ của Chúa Giêsu Kitô: *“Không có tình yêu nào lớn hơn tình yêu của người thí mạng vì bạn hữu mình”* (Ga 15,9-17).

Mục đích chủ yếu của tập sách “THƯƠNG CHO ĐẾN CÙNG” cũng được Cha Micae-Phaolô tổng lược như sau: *‘chủ yếu là tổng hợp lại một số đề tài tôi đã được may mắn chia sẻ với nhiều linh mục đoàn, Chứng viện và Dòng Tu ở Bắc, Trung, Nam và Tây Nguyên Việt Nam. Tôi xin hết lòng tạ ơn Chúa, cảm ơn các Đức Cha Giáo Phận, các Bề Trên Chứng Viện và các Dòng Tu Nam Nữ đã mời và tạo mọi điều kiện thuận lợi nâng đỡ tôi thi hành sứ vụ. Tôi cũng cảm ơn các Cha, các Thầy và các Tu sĩ nam nữ đã chịu khó nghe tôi, cả những điều có thể khó nghe nữa’.*

Nhiều người, trong đó có tôi, rất tâm đắc và biết ơn Cha Micae-Phaolô rất nhiều khi đọc và sử dụng các tác phẩm của Ngài cho việc dạy học, huấn đức, giảng thuyết, tĩnh tâm cho các linh mục, phó tế, chủng sinh và tu sĩ v.v. nhờ các tác phẩm, tài liệu, tập sách quý giá của Ngài như các tác phẩm :

- Thương cho đến cùng Đời Linh mục thừa tác.
- Đào tạo người đào tạo và nhân bản Kitô giáo
- Đào tạo trưởng thành nhân bản Kitô giáo và đời tu
- Đào tạo và tự đào tạo thiêng liêng của các Linh mục tương lai trong bối cảnh Việt Nam ngày nay
- Nhà đào tạo tâm huyết và sứ vụ đào tạo hôm nay
- Để được đào tạo và tự đào tạo nên Linh mục Giáo phận như Chúa và Giáo hội mong ước
- Tân Phúc âm hóa bản thân tu sĩ và cộng đoàn
- Sống tốt ơn gọi Linh mục trong bối cảnh Tân Phúc âm hóa
- Linh mục sống và thực thi mục vụ Lòng Chúa Thương xót

- Tình cảm và Tính dục trong đời sống và sứ vụ của Linh mục ngày nay,
- và còn nhiều tác phẩm khác.

Tất cả đều nói lên trái tim mục tử đầy yêu thương, và đã thương là thương đến cùng! Cha Micae-Phaolô Trần Minh Huy, nhà đào tạo đầy tâm huyết, không chỉ nói và viết mà còn sống, thực hành, thương bằng hành động, bằng việc cống hiến cả đời cho Chúa Kitô, cho Hội thánh của Người, cho các Giáo phận, cho hội Xuân Bích, cho các Chứng viện, Dòng tu...

“THƯƠNG CHO ĐẾN CÙNG” là nguyên nhân, lý do, động cơ, động lực, vui mừng và hy vọng, thập giá và vinh quang của 83 năm cuộc đời và 50 năm linh mục của Cha Micae-Phaolô Trần Minh Huy. Cả đời, Ngài chỉ biết “thương Chúa, thương Hội Thánh, thương Xuân Bích, thương Giáo phận, thương Chứng viện, thương Dòng tu, thương tất cả, thương cho đến hơi thở cuối cùng !

Cha Micae-Phaolô Trần Minh Huy kính mến,

Không còn lời chúc phúc nào tuyệt diệu hơn để chúc mừng Cha nhân dịp đại lễ Kim Khánh 50 năm Linh mục và 83 năm cuộc đời của Cha, bằng chính Lời Chúa Giêsu: *“Hỡi đầy tớ tốt lành và trung tín trong việc nhỏ, Ta sẽ đặt ngươi làm những việc lớn, ngươi hãy vào hưởng sự vui mừng của chủ ngươi”* (Mt 25,14-30); *“Anh em hãy vui mừng hơn hở, vì phần thưởng dành cho Anh em ở trên trời thật lớn lao !”* (Mt 5,12)

Thái Bình 02/06/2022

Với vai trò nhiệm vụ



ĐC. Phê-rô Nguyễn Văn Đệ SDB

Giám mục Giáo phận Thái Bình.

LỜI GIỚI THIỆU
của Đức Tổng Giuse NGÔ QUANG KIẾT
Nguyên Tổng Giám Mục Hà Nội

Một lần nữa chúng ta gặp lại cha Micae-Phaolô Trần Minh Huy, PSS, trong một tác phẩm mới: **THƯƠNG CHO ĐẾN CÙNG ĐỜI LINH MỤC THỪA TÁC**.

Một tựa đề hết sức cảm động vì tác giả suy nghĩ về thời điểm nghỉ ngơi sau 50 năm thi hành tác vụ Linh mục. Xin Chúa thương cho đến cùng là một lời cầu nguyện đầy xúc cảm. Như Thánh vịnh 70: *"Xin đừng sa thải con lúc tuổi đã xế bóng. Chớ bỏ rơi khi sức lực suy tàn"* (Tv 70, 9).

Xin Chúa xót thương bản thân, nhưng tác giả cũng "thương cho đến cùng" cuộc đời các linh mục đang thi hành nhiệm vụ. Đời sống dâng hiến vốn đã khó khăn. Lại gặp phải thời kỳ khủng hoảng. Nên càng đáng thương hơn nữa.

Thương yêu không chỉ là cảm tính. Nhưng biến thành hành động. Đặc biệt có suy tư để tìm ra phương dược chữa trị những nguyên nhân gây nên khủng hoảng và đau khổ cho các linh mục hiện nay. Vì thế tác giả dày công phân tích những nguyên nhân sâu xa từ trong tâm lý đến ngoài xã hội. Từ thiếu đào tạo đến thiếu đồng hành. Từ yếu đuối của xác thịt đến âm mưu sâu xa của ma quỷ. Để rồi đề ra một chương trình chữa trị tận căn. Bằng đời sống nhân bản. Bằng đào tạo trưởng thành tình cảm. Trên hết bằng đời sống thiêng liêng kết hợp với Chúa.

Rất thời sự, hiệp hành được coi là giải pháp ngăn ngừa và chữa trị hữu hiệu cho các căn bệnh hiện nay.

Nhưng trên hết phải là cuộc sống cầu nguyện kết hợp với Chúa. Khi đã nghỉ ngơi công việc mục vụ, linh mục phải dành nhiều thời giờ với Chúa và cho Chúa. Bỏ hết mọi công việc để chỉ tìm Chúa mà thôi.

Như một bản chúc thư. Như một lời nhắn nhủ cuối cùng. Như một món quà trao tặng. Và như tâm huyết một đời của một tâm hồn linh mục luôn tha thiết với việc đào tạo, đồng hành và chữa trị cho các tâm hồn linh mục. Tác phẩm **THƯƠNG CHO ĐẾN CÙNG ĐỜI LINH MỤC THỪA TÁC** xứng đáng được nhiệt tình đón nhận. Vì thế tôi trân trọng giới thiệu tác phẩm này.

Châu Sơn đầu tháng Thánh Tâm Chúa Giêsu 2022

+ Giuse Ngô quang Kiệt
Nguyên TGM Hà nội

Nhận Xét

của Đức Cha Phêrô NGUYỄN VĂN VIÊN
Giám Mục Phụ Tá Giáo Phận Vinh

Cha kính quý,

Con đã nhận được sách 'Thương Cho Đến Cùng Đời Linh Mục Thừa Tác' và Thiệp Mời của cha.

Cảm tạ Chúa đã ban cho cha dồi dào hồng ân trong đời sống linh mục. Cha 'bắt đầu muộn' so với 'một số linh mục khoa bảng khác', lại phải mang bệnh tật, nhưng cha đã đi xa hơn nhiều lắm!

Thành quả là 9 cuốn sách rất quý để lại cho các thế hệ, nhất là các linh mục. Vào một số nhà nguyện hay nhà xứ, thỉnh thoảng con thấy sách của cha, con mừng lắm!

Xin Chúa Thánh Thần luôn đồng hành và hướng dẫn cha luôn mãi.

Con,

Pet. Nguyễn Văn Viên

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU	15
-------------------	----

Phần Thứ Nhất

CÁC THÁCH THỨC CHO ĐỜI LINH MỤC THỪA TÁC

Một GIỚI THIỆU TỔNG QUÁT

Hai NHỮNG BIỂU LỘ THIẾU TRƯỞNG THÀNH NHÂN BẢN

1. Những lời than phiền:	22
2. Các nguyên nhân xa gần	24
3. Một Số Nguyên Nhân Khác	29

Ba CÁC CƠN KHỦNG HOẢNG

1. Khủng hoảng ĐỨC TIN	32
2. Khủng hoảng QUYỀN BÍNH	34
3. Khủng Hoảng Về VÂNG LỜI	36
4. Khủng hoảng TÌNH HUYNH ĐỆ	38
5. Khủng hoảng TÌNH CẢM & TÍNH DỤC	43

Bốn NHỮNG GẶP GHỀNH VỀ TÌNH CẢM TÍNH DỤC

I. Những Gặp Ghềnh Tình Cảm và Tính Dục	49
1. Trước khi vào Chứng Viện/Dòng Tu	49
2. Khi đã vào Chứng Viện/Dòng Tu	51
3. Trong suốt dòng đời sống sứ vụ mục vụ	56
4. Cách ứng xử đúng đắn: Chia tay	58
II. Biết Quản Lý Giới Tính Của Mình	59
III. Những Nguyên Lý Hướng Dẫn	61

1. Thời Gian Lớn Hơn Không Gian	61
2. Thực Tế Lớn Hơn Ý Tưởng	62
3. Toàn Thể Lớn Hơn Từng Phần.....	62
4. Hiệp Nhất Lớn Hơn Xung Đột.....	62
5. Thiên Chúa Lớn Hơn Người Phàm.....	63
6. Vĩnh Cửu Lớn Hơn Tạm Thời.....	63

Năm

CƠN KHỦNG HOẢNG GÂY THIẾT HẠI NHẤT: NẠN LẠM DỤNG TÌNH DỤC

I. Trình Bày Tổng Quát	66
II. Các Nguyên Nhân Đưa Tới Lạm Dụng	72
1. Sự thiếu trưởng thành nhân bản toàn diện	72
2. Khát vọng thỏa mãn nhu cầu tâm lý	72
3. Do thiếu khả năng quản lý giới tính của mình	72
4. Tò Mò Táy Máy Chân Tay	73
5. Có vấn đề về Tính Dục Đồng Tính	73
6. Chủ Nghĩa Giáo Sĩ Trị	75
7. Thần thánh hóa thái quá Linh mục	76
8. Thiếu đồng hành thiêng liêng	76
9. Suy thoái tương quan thiêng liêng	77
10. Thiếu đời sống nội tâm và cầu nguyện	78
11. Do dữ kiện tâm sinh lý hấp dẫn tính dục	79
12. Não Trạng Bảo Vệ Cơ Chế	79
13. Sự Quấy Phá của Ma Quỷ	80
14. Thiếu Phương Thế Bảo Vệ	80
15. Thiếu mở lòng ra để được giúp đỡ kịp thời	80
16. Cạm Bẫy của Thế Gian	80
III. Các Thiệt Hại Do Nạn Lạm Dụng Tình Dục	81
1. Về Nhân Sự	81
2. Về Vật Chất	81
3. Về Uy Tín và Lòng Tin	82
IV. Các Biện Pháp Quyết Liệt của Giáo Hội	84
1. Đối với giáo sĩ lạm dụng	84
2. Đối với Những Linh Mục Có Con	85
3. Đối với Giám Mục lạm dụng hay bao che	87
4. Hủy Bỏ Bí Mật Tông Tòa	88
5. Lực Lượng Đặc Nhiệm	89
V. Những Can Thiệp Cường Điều và Nguy Hiểm	89
1. Bản Báo Cáo của Giáo Hội Công Giáo Pháp	89
2. Bản Báo Cáo Lạm Dụng Tình Dục Và Tiến Trình Công Nghị ở Đức	91
3. Tình Hình Ở Các Giáo Hội Địa Phương Khác	94
4. Lửa Đỏ Đổ Thêm Dầu: Việc TGM Michel Aupetit Từ Chức và Các Hệ Quả	95
VI. Suy Tư về Tính Thời Thế của Các Biện Pháp	98
1. Nguyên tắc chỉ đạo	98
2. Thời Tội Phạm Tình Dục Được Coi là Có Thể Sửa Chữa	99
3. Thời Tội Phạm Tình Dục Được Coi là Không Thể Sửa Chữa	99

4. Hậu Quả của Các Biện Pháp Theo Tính Thời Thế ..	100
VII. Tự Bản Thân Tích Cực Giải Quyết Tận Gốc Rễ	101
VIII. Kết luận	108

Phần Thứ Hai

CÁC GIẢI PHÁP BỒI NỖ LỰC BẢN THÂN

Một

SỰ TRƯỞNG THÀNH TOÀN DIỆN, NHÂN BẢN VÀ THIÊNG LIÊNG

I. Nhận Định Tổng Quát	111
II. Tiền Đề Quan Trọng về Trưởng Thành	113
III. Trưởng Thành Nhân Bản Toàn Diện	115
1. Trưởng Thành Nhân Bản Nói Chung	115
2. Trưởng Thành Nhân Bản Kitô Giáo	121
3. Trưởng Thành Nhân Bản Đời Tu	124

Hai

SỐNG TRƯỞNG THÀNH CÁC NHU CẦU TÂM LÝ CĂN BẢN CỦA CON NGƯỜI

I. Nhu Cầu Tình Yêu	130
II. Nhu Cầu Thân Mật	131
III. Các loại thân mật của linh mục/tu sĩ	132
IV. Nhu Cầu Hạnh Phúc	134

Ba

SỐNG TỐT TÌNH BẠN KHÁC PHÁI CỦA LINH MỤC

I. Nhận Định và Đặt Vấn Đề	138
II. Tương Quan với Người Nữ Nói Chung	140
III. Tương Quan với Nữ Tu	141
IV. Tương quan với bạn khác phái đời thường	145
1. Đối với bạn gái Công giáo	145
2. Đối với bạn gái không Công giáo:	146
V. Tương quan với các Góa Phụ	146
VI. Các Giải Pháp Ứng Xử Tốt Đẹp	147
1. Tương quan với Mẹ và Chị Em Ruột của mình	147
2. Cõi Cù Bà như mẹ và thiếu nữ như chị em	148
3. Nhìn cách ứng xử của Chúa Giêsu	148
4. Quyết Liệt Dứt Khoát Chia Tay	151
5. Phát huy Tình Huynh Đệ Bí Tích linh mục	153

Bốn

SỐNG TRIỆT ĐỂ LUẬT ĐỘC THÂN LINH MỤC

I. Bản Chất và Sứ Vụ Linh Mục Theo Nghi Thức Truyền Chức	155
1. Giáo Lý của Công Đồng Vatican II:	155

2. Giám Mục khẳng định với giáo dân:	156
3. Giám Mục chủ phong nhắc nhở tân chức:	156
4. Các Cam Kết của Tân Chức	158
5. Lời Hứa Vâng Phục của tân chức	159
6. Kinh Cầu Các Thánh	159
7. Đặt Tay và Lời Nguyện Truyền Chức	160
8. Mặc lễ phục Linh mục	162
9. Xức Dầu thánh	162
10. Trao Chén Thánh và hôn bình an	162
II. Truyền Thống Không Thay Đổi của Giáo Hội	163
III. Ý Nghĩa và Lợi Ích của Độc Thân Khiết Tịnh	168

Năm SỐNG CAO ĐỘ BÍ TÍCH THÁNH THỂ

Sáu SỐNG TỐT SỨ VỤ GIẢNG LỄ

1. Đặc Tính Bài Giảng Lễ	188
2. Tính Cách Một Bài Giảng Lễ Tốt	189
3. Bối Cảnh Phụng Vụ của Bài Giảng Lễ	190
4. Những điều kiện người giảng lễ phải có	191
5. Nội Dung của Bài Giảng Lễ	192
6. Những lời nói làm trái tim bừng cháy	193
7. Chuẩn Bị Bài Giảng Lễ	195
8. Sứ mệnh làm Thầy Dạy Lời Chúa	200

Bảy SỐNG TỐT BÍ TÍCH CỦA LÒNG THƯƠNG XÓT

1. Linh Mục Ý Thức Về Sứ Vụ Của Mình	205
2. Tính quan trọng cấp bách của Bí Tích Giải Tội	207
3. Thừa Tác Viên và Hối Nhân	209
4. Việc Xưng Tội Cá Nhân và Tiến Đức	212
5. Cha Giải Tội Tốt theo ĐTC Phanxicô	213
6. Những Vấn Đề Nhạy Cảm	216
7. Việc Dốc Lòng Chừa giúp đổi đời hữu hiệu	220
8. Các Mẫu Gương Tuyệt Vời về Cha Giải tội	221
9. Đề Nghị Một Bản Xét Mình	223
10. Kinh Đọc Trước và Sau Giải Tội	229

Tám SỐNG TỐT SỨ VỤ MỤC TỬ

1. Mục Tử và Mục Vụ hay Dịch Vụ và Kẻ Chăn Thuê?	231
2. Các Đối Tượng Ưu Tiên của Sứ Vụ Mục Tử Hôm Nay	235
3. Chia sẻ tâm hồn mục tử với Chúa Giêsu	247
4. Cách Linh mục cư xử với đoàn chiên	249

Chín

LINH MỤC ĐỒNG HÌNH ĐỒNG DẠNG VỚI CHÚA KITÔ MỤC TỬ NHÂN LÀNH

1. Định Hướng Tổng Quát	259
2. Đời Sống Nội Tâm Cầu Nguyện	261
3. Lòng Nhân Ái	263
4. Sự Nhạy Bén Mục Vụ	267
5. Tinh Thần Phục Vụ	273
6. Tinh Thần Khó Nghèo	277
7. Sống Quyền Bính và Vâng Lời Đích Thực	282

Mười

SỐNG NGUỒN HỖ TRỢ THIÊNG LIÊNG

1. Buông Mình Theo Chúa Thánh Thần	287
2. Sống Dưới Sự Bảo Trợ Của Mẹ Maria	294
3. Ôm Ghì Lấy Thánh Giá Chúa Giêsu	298

Mười Một

SỐNG ĐỜI CẦU NGUYỆN KẾT HIỆP VỚI CHÚA

1. Dẫn Nhập	305
2. Lợi Ích của Thỉnh Lặng	309
3. Các Trở Ngại Và Giải Pháp	314
4. Ý Nghĩa và Lợi Ích của Cầu Nguyện	323

Phần Thứ Ba

GIẢI PHÁP BỞI CÁC TƯƠNG QUAN HIỆP HÀNH TRONG GIÁO HỘI

Một

ĐẶT VẤN ĐỀ

Hai

HIỆP HÀNH NỀN TẢNG VỚI CHÚA

1. Hiệp Hành với Chúa trong Kinh Thánh	343
2. Hiệp Hành trong Căn Tính Linh Mục	347
3. Hiệp Hành trong Bí tích Thánh Thể	350
4. Hiệp hành bằng Đời Sống Nội Tâm	352

Ba

HIỆP HÀNH PHẨM TRẬT VỚI ĐỨC THÁNH CHA VÀ ĐÁNG BẢN QUYỀN

1. Hiệp Thông Phẩm Trật theo Vaticanô II	359
--	-----

2. Hiệp Thông Hiệp Hành Phẩm Trật trong Giáo Hội ...	362
3. Hiệp Hành giữa Giám mục và Linh mục	367
4. Bài học Hiệp Hành từ Đoàn Ngỗng Trời	374

Bốn

HIỆP HÀNH HUYNH ĐỆ GIỮA CÁC LINH MỤC

1. Hiệp Thông Linh Mục theo Vaticanô II	377
2. Tình huynh đệ bí tích của Linh Mục	379
3. Hiệp hành Giữa Cha Sở/Cha Phó	382
4. Hiệp hành giữa người tiền nhiệm/kế nhiệm	383
5. Hiệp hành giữa Thế Hệ Già và Thế Hệ Trẻ	386
6. Sống Hiệp Hành và Chỉ Bảo Huynh Đệ	389
7. Nỗ Lực Làm Người Linh Mục Đích Thực.....	391
8. Đời Sống Hiệp Hành Tăng Sức Mạnh	394

Năm

HIỆP HÀNH VỚI DÂN CHÚA TRONG SỨ VỤ DƯỠNG GIÁO

1. Hiệp Thông với Dân Chúa theo Vaticanô II	399
2. Hiệp Hành Trong Sứ Vụ Linh Mục	402
3. Hiệp Hành trong Phục Vụ Nhân Ái	405
4. Hiệp Hành Trong Phục Vụ Bí Tích	408
5. Linh Mục Tự Vấn về Sứ Vụ Hiệp Hành.....	410
6. Những Hỗ Trợ Xây Dựng Hiệp Hành	414

Sáu

HIỆP HÀNH VỚI THẾ GIỚI TRONG SỨ VỤ TRUYỀN GIÁO

1. Lối Sống Mục Vụ Hiệp Hành	422
2. Linh mục sống hiệp hành giữa thế gian	426
3. Sống tính ngôn sứ để đánh thức thế giới	428
4. Ra khỏi chính mình, đi đến vùng ngoại biên	431
5. Hiệp Hành Trong Sứ Vụ Truyền Giáo	434

Phần Thứ Tư

ĐI CHO ĐẾN HOÀN TẤT

Một

NHỮNG CHẶNG DỪNG CHÂN QUAN TRỌNG: KIM KHÁNH – NGÂN KHÁNH LINH MỤC

1. Nhìn Lại Kiểm Tra Hành Trang	438
2. Để Xác Tín Hơn Hành Trình Ơn Gọi	448

Hai

NHỮNG TÂM TÌNH THIẾT YẾU ĐỂ MỪNG KIM - NGÂN KHÁNH

1. Tâm tình BIẾT ƠN 458
2. Tâm tình XIN LỖI 461
3. Tâm tình THA THỨ 464
4. Tiến trình bốn bước tâm lý và thiêng liêng để Tha Thứ 466
5. Tâm tình CẦU CHÚC 469
6. Tâm tình CẦU NGUYỆN 469

Ba

THỜI GIAN TÌM CHÚA HƠN CÔNG VIỆC CỦA CHÚA

1. Hệ quả của việc chỉ tìm Công Việc của Chúa 471
2. Tính Ưu Tiên của việc TÌM KIẾM CHÍNH CHÚA 473
3. Điều Hợp giữa Chính Chúa và Công Việc của Chúa 476

Bốn

CHUẨN BỊ CHUYỂN HÀNH TRÌNH CUỐI CÙNG

1. **Cái Va-Li của Con**
2. Năng nghị đến cái chết và giờ chết của mình 480
3. Hãy nhìn cái chết với lòng trông cậy 482
4. Người ta chết như người ta đã sống 485
- HIỀN DÂNG CHO MẸ NHỮNG NĂM CUỐI ĐỜI 486
- KINH CẦU TRONG GIỜ LÂM CHUNG 486
- KINH KHẤN THÁNH GIUSE 489
- KINH DỌN MÌNH CHẾT LÀNH
của thánh Anphongsô 490

LỜI NÓI ĐẦU

Tạ ơn Chúa, tôi đang ở vào những ngày chuẩn bị mừng Kim Khánh Linh Mục (1972 – 2022). Khi thụ phong linh mục, dựa vào hành trình cuộc đời 32 năm thăng trầm đã qua, tôi chọn khẩu hiệu đời linh mục của tôi là **CHỈ VÌ LÒNG CHÚA THƯƠNG**. Khi mừng Ngân Khánh Linh Mục, thời gian gia nhập Hội Linh Mục Xuân Bích đi học tại Pháp, được đồng tế thánh lễ và tiếp kiến Thánh Giáo Hoàng Gioan-Phaolô II, tôi viết cuốn sách **TÌNH YÊU THIÊN CHÚA LÊN TIẾNG GỌI**. Khi được hai cha sở kế nhiệm tôi ở vùng Dưỡng Mong - Diêm Tự - Hà Trung - Trường Lưu mà tôi đã coi sóc 24 năm liền, ưu ái mời về thăm tham dự lễ hai ngài tổ chức mừng 45 linh mục của tôi, sau 21 năm xa cách đoàn chiên cũ, tôi viết tập sách nhỏ **CHÚA VẮN THƯƠNG**. Và nay, chuẩn bị mừng 50 năm linh mục ở tuổi đời 83, tôi viết tập sách **THƯƠNG CHO ĐẾN CÙNG ĐỜI LINH MỤC THỪA TÁC** này, như một di sản tinh thần để lại gọi nhắc một chút kinh nghiệm đời linh mục thừa tác cho các đàn em, trong tinh thần Giáo Hội Hiệp Hành.

THƯƠNG CHO ĐẾN CÙNG ĐỜI LINH MỤC THỪA TÁC chủ yếu là tổng hợp lại một số đề tài tôi đã được may mắn chia sẻ với nhiều linh mục đoàn, Chứng viện và Dòng Tu ở Bắc, Trung, Nam và Tây Nguyên Việt Nam. Tôi xin hết lòng tạ ơn Chúa, cảm ơn các Đức Cha Giáo Phận, các Bề Trên Chứng Viện và các Dòng Tu Nam Nữ đã mời và tạo mọi điều kiện thuận lợi nâng đỡ tôi thi hành sứ vụ. Tôi cũng cảm ơn các Cha, các Thầy và các Tu sĩ nam nữ đã chịu khó nghe tôi, cả những điều có thể khó nghe nữa.

Thật ra đây là một lời cầu nguyện tha thiết xin Chúa thương tôi cho đến cùng và giúp tôi cũng thương Chúa cho đến cùng, vì thánh Phaolô đã xác quyết *không ai có thể tách biệt tôi ra khỏi tình yêu của Đức Kitô*, nhưng tôi nhận thấy có những lúc chúng ta đã để có ai đó hay cái gì đó có thể tách biệt Đức Kitô ra khỏi tình yêu và cuộc đời của chúng ta. Lời cầu nguyện tha thiết này tôi cũng hướng tới các anh em linh mục, chủng sinh, tu sĩ nam nữ, nhất là những vị đã và sẽ nghe tôi hay đọc sách của tôi, nhất là trong thời gian hưu dưỡng có nhiều thời gian hơn để cầu nguyện và sống với Chúa. Chính vì chiều kích cầu nguyện quan trọng này, tôi hữ ý chen vào các đề tài trình bày những lời cầu nguyện thích hợp, để chúng ta có thể dừng lại cầu nguyện xin thêm năng lượng và ánh sáng cần thiết để tiếp tục hành trình.

Nguyện xin Chúa Thánh Thần ban ơn soi sáng, hướng dẫn, biến đổi và thực hiện cho đến tận cùng mọi điều gì Ngài đã thương khởi sự với chúng ta, cho chúng ta và qua chúng ta.

Linh mục Micae-Phaolô Trần Minh Huy, PSS

Kỷ niệm Kim Khánh Linh Mục (1972-2022)

VỀ MỤC LỤC

ĐÂU LÀ ĐỘNG CƠ ĐÃ KHIẾN NGƯỜI CON ÚT BỎ NHÀ RA ĐI?

Chuyên đề:

SỨC MẠNH TÌNH YÊU

do Linh Mục Tiến Sĩ Tâm Lý

Peter Lê Văn Quảng phụ trách

**38. ĐÂU LÀ ĐỘNG CƠ ĐÃ KHIẾN NGƯỜI CON ÚT
BỎ NHÀ RA ĐI?**

(Trích trong tác phẩm
MỘT TÌNH YÊU TUYỆT VỜI)



Kính mời theo dõi video tại đây:
<https://bit.ly/3x7OMPt>

Tình yêu là yếu tố căn bản trong liên hệ giữa bố mẹ và con cái. Nếu bể chứa tình yêu của con cái đầy tràn, con cái sẽ đáp lại tình yêu của bố mẹ bằng cách vâng giữ những gì bố mẹ khuyên bảo để làm vui lòng bố mẹ. **Nhưng khi bể chứa tình yêu ấy khô cạn, con cái sẽ đi tìm tình yêu ở một nơi nào khác vì con người không thể sống mà không có tình yêu. Con người có thể sống thiếu ăn, thiếu mặc nhưng không thể sống thiếu vắng tình yêu.** Chính vì thế, khi người ta ly hôn, người ta sẽ đi tìm một người bạn đời khác.

Con cái chúng ta cũng vậy, **khi chúng cảm thấy: trong gia đình, bố mẹ không yêu chúng, chúng sẽ ra đi để tìm tình yêu từ những bạn bè của chúng để rồi rất dễ dàng trở thành những món mồi ngon từ những con người muốn lợi dụng chúng. Nhưng với người con út trong câu chuyện Phúc Âm mà chúng ta đang nói đến (Lc 15, 11-32), người cha rất yêu thương nó, lo cho nó mọi sự rất đầy đủ. Vậy đâu là động cơ đã khiến người con út bỏ nhà ra đi?**

Ngoài vấn đề giận dữ mà chúng ta đã bàn đến trong bài trước đây, sau đây là những yếu tố mà chúng ta cần phải chú ý đến, nếu chúng ta muốn có một đường lối giáo dục tốt cho con cái chúng ta:



KHỦNG HOẢNG

Đây cũng chính là lý do đã khiến người con cả cũng như hàng ngàn con trẻ vị thành niên đã bỏ nhà ra đi vì **đã gặp phải những khủng hoảng trong gia đình xem ra quá lớn với chúng**. Người con cả bị khủng hoảng khi thấy cha mình đối xử với mình không được hào phóng mấy trong khi lại đối xử với em mình quá sức ưu đãi. Đó là một chuyện **bất công đối với anh ta**.

Cứ theo quan niệm thông thường: ai yêu bố mẹ nhiều, lo lắng cho bố mẹ nhiều, phục vụ cho bố mẹ nhiều, người ấy phải được bố mẹ ân thưởng nhiều, còn ai phục vụ ít, lo lắng ít, người ấy phải hưởng phúc lợi ít, như thế mới gọi là công bằng. Đàng này, người em chẳng lo gì cho cha, lại còn tiêu phí hết tiền của, gây thêm nhiều đau khổ cho cha, bây giờ trở về lại được ưu đãi. Tâm hồn người anh cả chưa được chuẩn bị đầy đủ để chấp nhận những chuyện đối với anh xem ra oái ăm như vậy, nên anh bị khủng hoảng tinh thần, muốn bỏ nhà ra đi để phản đối sự ứng xử xem ra quá vô lý của người cha.

Rất nhiều con cái chúng ta vì chưa có kinh nghiệm trong cuộc sống nên thường gặp phải nhiều thất bại trên nhiều phương diện, đôi khi còn vấp phải những lỗi lầm to lớn trên bình diện đạo đức, khiến tâm hồn chúng bất an và gặp nhiều khủng hoảng. Lẽ ra chúng ta phải an ủi, nâng đỡ và có những chỉ dạy thích hợp, thì nhiều bố mẹ đã **giận dữ, mắng chửi hoặc bạo hành với con cái bằng lời nói cũng như bằng hành động khiến chúng đành phải bỏ nhà ra đi để tìm một chút tình thương ở một nơi nào khác**. Và đây là câu chuyện của một nicô ở Hà Nội.

Mấy năm trước đây, tôi có về Hà Nội dạy cho các thầy lớp thần IV: Tâm lý Bệnh nhân, Hôn nhân và Gia đình. Trong một buổi học kia, có 1 thầy giơ tay nói: Thưa cha, ngày mai cuối tuần con muốn đưa cha đi thăm một sư cô ở một chùa gần đây. Các thầy nghe thế đều cười ầm lên. Tôi đoán chắc có điều gì lạ ở đây. Và thầy nói tiếp: Mỗi cuối tuần chúng con có đi làm công tác mục vụ ở đó, chúng con đi thăm các cụ già. Nơi đó có một sư cô. Sư cô này có một điều gì đó bí ẩn: một đêm kia cô ngủ, một con rắn bò vào phòng cô, rồi bò lên giường cô, và bò lên người

cô, cô giật mình trỗi dậy. Nhìn thấy con rấn, một cách phản xạ tự nhiên cô kêu lên: **Lạy Chúa! xin cứu con! Lạy Chúa! Xin cứu con!** Cô không kêu Phật nhưng cô lại kêu Chúa xin cứu con. Đó là một chuyện lạ ... thì ra sự cô vốn là một người Công Giáo. Trước đây **cô đã vào một dòng tu, và cô đã gặp khủng hoảng lớn lao ở trong dòng cũng như khi về nhà, nên cô đã quyết định ra đi đến một miền đất xa xôi để đổi đời.**

YÊN ỦI LÚC KHỦNG HOẢNG

Vấn đề là **chúng ta không thể giữ được con cái chúng ta khỏi làm lỗi và thất bại.** Những cố gắng yêu thương và chỉ dạy chúng **không bảo đảm sự thành công của chúng.** Trẻ vị thành niên là con người, và con người thì **tự do để chọn cái tốt và cái xấu.** Khi con trẻ chọn không đúng, bố mẹ đau khổ. Đây là bản tính của việc “làm bố mẹ”. Vì chúng ta có liên đới, **khi đứa trẻ thất bại, mọi người đều cảm thấy bị khủng hoảng. Không ai cảm thấy bị khủng hoảng lớn lao bằng bố mẹ.**

Không phải tất cả lỗi lầm hay thất bại của con trẻ ở cùng một mức độ. Có lúc nặng, lúc nhẹ như những cơn động đất. Không phải chỉ có mức độ khác nhau mà còn nhiều loại khác nhau. Lỗi lầm hay thất bại trong việc trình diễn, đó là chuyện bình thường. **Nhiều lúc chúng ta mong đợi quá nhiều nơi con cái chúng ta, chúng ta sẽ dễ dàng thất vọng,** để rồi có những lời chua cay, miệt thị, khiến con cái chúng ta đau khổ và bất mãn. Bố mẹ nên hiểu rằng không phải mọi người đều có thể thắng được huy chương vàng. **Nếu bố mẹ chỉ thỏa mãn với sự hoàn hảo, họ sẽ không bao giờ thỏa mãn với con trẻ của họ.**

Phạm trù thứ 2 của thất bại của trẻ vị thành niên là vấn đề luân lý. Thất bại này xảy ra khi con cái phạm luật luân lý mà trong đó gia đình đã sống giữ nhiều năm. Kết quả của việc thất bại luân lý có thể làm tổn hại đến bố mẹ.

Phản ứng của bố mẹ là cố gắng làm **giảm thiểu đi cái đã xảy ra. Nhảy vào để khổng chế tình thế và cố gắng bảo vệ đứa trẻ là một hành động theo tôi không phải là khôn ngoan. Nếu bạn tìm cách xóa những hậu quả của thất bại, bạn đang làm công việc chống lại sự trưởng thành của đứa trẻ. Con trẻ học những bài học sâu xa của cuộc đời qua kinh nghiệm hậu quả của thất bại.**

Điều mà tôi muốn nói ở đây là: sự thất bại của con trẻ không cần bố mẹ đi đằng sau đá hắt nó, hoặc lên án nó bởi sự thất bại của nó. Cũng không cần bố mẹ đi đằng trước lôi kéo nó, cố gắng thúc nó phù hợp với những ước muốn của bố mẹ. Điều nó cần là **bố mẹ đi bên cạnh, nói ngôn ngữ tình yêu của nó với ước muốn chân thành muốn dìu dắt và nâng đỡ nó để nó tự học lấy những bước đi có trách nhiệm sau thất bại. Những bố mẹ như vậy sẽ là những bố mẹ thành công.** John Rosemond có lý khi nói: **“Làm bố mẹ tốt là làm đúng việc khi một đứa trẻ làm điều sai.”** (John 13: 4-5; John 15: 14-16; Mark 14: 22-25; Luke 23:41-43.)



Đức Hồng y Parolin:

“Công trình tạo dựng đẹp nhất của Thiên Chúa là gia đình”

Diễn từ tại Đại hội các Gia đình Thế giới lần thứ 12

Và sau đây là những cách diễn tả ngôn ngữ tình yêu trong phương diện này:

- Mặc dầu thất bại, chán nản, mất mát, hãy nói cho con bạn rằng **bạn lo cho nó biết bao. Hãy nhận ra sự cố gắng của nó và hãy khích lệ nó về mặt tích cực của sự cố gắng của nó. Khích lệ nó tiếp tục làm việc cho mục đích của nó.** Hãy nói với nó rằng **bố mẹ hiểu được và rất cảm thông với con trong vấn đề này.**
- **Hãy bớt thời giờ làm việc khi con bạn đã gặp phải chán nản và hãy dành thời giờ lắng nghe nó nói:** nó đau khổ biết bao, giận dữ biết bao, hoặc tại sao nó cảm thấy bị tổn thương. Hãy đi và nói chuyện với nó về cuộc tranh cãi với ông chủ nó. Hãy bảo nó **chọn sinh hoạt nào nó thích để làm nhẹ bớt cơn đau khủng hoảng.**
- Hãy hỏi: **Bố mẹ có thể làm gì được cho con để giúp con bớt đau và có thể đối phó với vấn đề nan giải của con.** Bố mẹ sẽ xếp bữa ăn thích hợp cho con vì khóa học này ở trường xem ra quá khó.
- Hãy tỏ cho con bạn **tấm gương về cách bạn đã trải qua khủng hoảng như vậy mà không phải chú ý đến bạn.** Hãy viết thư bày tỏ lòng thương mến và hy vọng cho nó. Hãy cho nó một bài viết từ một cuốn sách của bạn nói về ký ức và cách giải quyết về một khủng hoảng như vậy. Đây là một món quà có ý nghĩa cho nó.



TỰ DO - ĐỘC LẬP

Đây là nguyên do chính đã khiến cho người con út trong Phúc Âm cũng như hàng ngàn đứa con khác đã muốn bỏ nhà ra đi, để có được một cuộc sống tự do và ngay cả một sự hưởng thụ tự do mà không phải bị ràng buộc bởi những luật lệ khắt khe hay truyền thống gia đình.

Bạn có biết **2 giai đoạn mà trong đó bố mẹ thường hay xung khắc với con cái không?** Những nhà nhiên cứu nói giai đoạn 1 xảy ra trong thời gian lớp 7 và lớp 8, giai đoạn 2 khoảng thời gian lớp 8 và 9. Hai giai đoạn này được nối liền với nhau bởi một sợi giây chung: **Độc Lập**. Và giai đoạn 2 là cao điểm của xung khắc giữa bố mẹ và con cái. Những xung khắc này vẫn còn dính líu chung quanh vấn đề độc lập. Dĩ nhiên, trẻ vị thành niên thì ở giai đoạn phát triển tuyệt vời, vì thế những bê bối và phá luật là nguyên do của căng thẳng xung đột. Theo chuyên gia Steinberg và Levine sự xung đột **lên tới đỉnh vào năm lớp 8 hoặc lớp 9, đoạn xuống dần**. Nhu cầu cần độc lập được diễn tả trên nhiều bình diện. Cùng với nhu cầu độc lập, con trẻ tiếp tục **cần đến tình yêu của bố mẹ**. Tuy nhiên, **bố mẹ thường cắt nghĩa hành vi hướng về độc lập là dấu chỉ không muốn tình cảm bố mẹ nữa. Đây là một sai lầm**.

Mục đích chúng ta là **khuyến khích sự độc lập trong khi vẫn đáp ứng nhu cầu cần tình yêu của con trẻ**. Những đặc tính đi liền với sự tìm kiếm độc lập thường gồm những ước muốn: **không gian cá nhân, không gian cảm tính, độc lập xã hội, và độc lập tri thức**.

Con trẻ vị thành niên cần không gian cảm xúc. Những năm đầu có thể con bạn đã nói cho bạn mọi sự như: cái gì đã xảy ra ở trường, giấc mơ tối qua, bài tập khó thế nào, nhưng những năm vị thành niên, **bạn có thể cảm thấy như chúng câm mồm**. Nếu bạn hỏi cái gì đã xảy ra ở trường, chúng sẽ nói: “Không có gì”; hoặc “cũng vậy thôi”. Khi bạn hỏi cô bé về một trong những bạn bè cô bé, cô có thể cho rằng bạn tò mò. **Điều này không có nghĩa cô bé muốn che giấu hành vi sai lầm**.

Một phần của “điều có nghĩa là người lớn” là chúng chọn **Khi Nào** và **Điều Nào để nói cho người khác**. Đó là dấu chỉ Con trẻ của bạn đang trong tiến trình trở thành một người lớn. Chính vì thế, **là bố mẹ chúng ta nên có những lời yêu thương, thân thiện như:** “Mẹ biết thỉnh thoảng con không muốn nói những tư tưởng và cảm giác của con với mẹ. Mẹ hiểu và điều đó thì OK. Nhưng nếu con muốn nói, mẹ muốn con biết rằng điều đó thì mẹ luôn sẵn sàng cho con.” Đó là những lời của một cha mẹ khôn ngoan, đã học được **giá trị của việc cho con trẻ một không gian cảm xúc. Tạo một môi trường mà ở đó con cái họ có thể phát triển sự độc lập xã hội, trí thức, và cảm tính là một trong những món quà lớn lao nhất mà bố mẹ ban cho con cái.** (Matthew 4: 18-22. John 15: 1-17)

Và đây là những cách thế bố mẹ có thể diễn tả tâm tình của mình với những đứa con về phương diện độc lập:

- Bố Mẹ cảm thấy hãnh diện **về việc con tự lập và việc muốn làm đôi việc tự ý con.** Bố Mẹ khuyến khích con suy nghĩ, lên chương trình, và xem xét cẩn thận khi con làm một quyết định. Bố Mẹ biết con có thể có những chọn lựa tốt. Nhưng nếu bất cứ khi nào con muốn hoặc cần lời chỉ dẫn của bố mẹ, hãy hỏi bố mẹ. **Bố Mẹ sẽ cố gắng hết sức để cho phép con lớn lên và làm những việc của con mà không cần có bố mẹ.**

- **Bố Mẹ biết con muốn làm việc cách độc lập nhưng bố mẹ cũng không bao giờ tiếc thời giờ dành cho con.** Bố Mẹ đang học cách để con được tự do, nhưng bố mẹ muốn có giờ để làm một cái gì đó với con trong tuần này.

- Trong lúc con muốn làm việc tự ý con, mẹ cũng muốn làm gì đó cho con. Mẹ muốn giặt đồ cho con, lo bữa ăn cho con, và giúp con làm bài ở nhà. **Có điều gì con cần mẹ làm giúp không?**

- Hãy cho con bạn cái đồng hồ để giúp nó đúng giờ khi nó muốn tự lập. Hãy hứa để cho nó tự mình **cảm thấy tự đủ** và hãy làm điều đó. Hãy **thảo luận vấn đề liên quan đến tự do**, và hãy **cho nó chút tiền như một món quà để nó có thể làm được một việc gì.**

LỜI NGỎ: Ngay sau mùa đại dịch, những cộng đoàn ở VN có nhu cầu mở những khóa chuyên nghiệp như: **Tâm Lý Mục Vụ** (Bệnh Nhân, Hôn Nhân và Gia Đình) hay **Tâm Lý Lãnh Đạo**, hoặc giúp **Giảng Phòng**, tôi xin tình nguyện về giúp miễn phí, ngay cả vé máy bay cũng miễn phí. Tôi chỉ muốn làm một chút gì cho Quê Hương và Giáo Hội quê nhà trước khi mình già yếu. Trân trọng,
Lm. Peter Lê Văn Quảng Psy.D.
Email: quang1951510@gmail.com
Viber: 886-974333840.



Lm. Peter Lê Văn Quảng

Hẹn gặp lại

VỀ MỤC LỤC

Thi hào Sophocle: Cuộc chiến làm người - Bi kịch Œdipe-Vua

(Trích trong tác phẩm

“Ý NGHĨA CỦA VĂN HÓA - ĐẠO LÀM NGƯỜI” của Gs Nguyễn Đăng Trúc)

Chương VI

Thi hào Sophocle

Cuộc chiến làm người

Bi kịch Œdipe-Vua

Trong bản bi kịch *Oedipe–Vua*, Sophocle không còn mượn những nhân vật thần thoại để diễn tả thân phận của con người, nhưng sử dụng những nhân vật hầu như hiện thực của cuộc sống xã hội của thành Nhã Điền³ (vào thế kỷ V trước công nguyên). Và cuộc chiến làm người càng được đưa gần với cuộc sống hiện thực (nhất là phải tiếp cận với

³ Ngoại trừ bóng dáng quái vật Nhân-sư như một lời dụ dỗ bên trong thôi thúc bước chân lầm lạc của con người hiểu biết, chúng ta thấy bối cảnh chung của toàn bản kịch là cuộc sống của Thành Nhã Điền lúc bấy giờ.

trào lưu những nhà thông thái nguy biến đang bùng lên⁴), thì những lý chứng về nền tảng căn cơ của đôi bên về ý nghĩa nhân tính lại càng được nêu lên để biện minh.

Sinh hoạt của thành Nhã Điền lúc bấy giờ đang chuyển qua một bước ngoặt mà các tác giả bi kịch không phải là những người làm phát ngôn cho nền văn hóa đang phổ biến; nhưng ngược lại, họ là những tiếng nói bên lề lịch sử nhắc nhở con người đương thời về nguy cơ quên lãng ý nghĩa nhân tính trong khung cảnh văn hóa của thời đại mà họ đang sống. Bước ngoặt của văn hóa mà các nhà bi kịch Hy-lạp đặt thành vấn đề đó là nền văn hóa *homo sapiens* mà trào lưu ‘khôn ngoan’ tôn vinh: Con người ‘khôn ngoan, thông thái’ mà Platon sau đó sẽ trình bày rõ nét trong các tác phẩm của ông qua các nhân vật được Socrate gọi là những kẻ ‘tài trí’, đặc biệt là *Protagoras*. Con người ở đây được nhận ra qua nét cá biệt giữa muôn sinh vật như là *loài biết nói*. Và lời nói được hiểu là « đo lường các sự vật » và gọi tên chúng. Từ xác tín về nét cá biệt chung của những sinh vật gọi là người nơi khả năng « đo lường sự vật » như thế, con người đã có được nền tảng công lý trong tay để xây dựng được cộng đồng dân chủ thành Nhã Điền. Mối liên hệ giữa *Gaia* và *Thémis*, giữa khả năng *đo lường sự vật* và *công lý* xây dựng cuộc sống chính trị công dân đã được Eschyle đặt vấn đề trong *Prométhée bị trói*. Đến giai đoạn bản bi kịch *Oedipe-Vua* ra đời, 30 năm sau kể từ khi có bản kịch *Prométhée bị trói*, Nhã Điền vừa chứng kiến một nếp sinh hoạt dân chủ được tổ chức hoàn bị hơn với những kiến thức sự vật tiến xa hơn, nhưng cũng vừa phải đương đầu với những rối loạn xã hội và thiên tai nặng nề hơn. Lời cảnh giác của nhà bi kịch Sophocle (*xuyên qua hình ảnh con người hiểu biết Oedipe, là cha một nhân loại mới, là chủ một xã hội mới và cũng là nguyên cớ của tội ác và khổ đau, là kẻ khốn cùng hơn cả*⁵) được gióng lên như lời thách đố tối hậu có liên quan đến sự mất còn của ý thức con người về chân tính của mình.

1 – Cuộc chiến giữa chân lý và tư thân

a/ Cuộc chiến làm người

Từ lối hành văn rất đặc biệt⁶ của thể văn bi kịch cũng như từ những kinh nghiệm cá nhân⁷ của tác giả và hoàn cảnh lịch sử của thành Nhã Điền vào buổi đương thời, đến lối

4 Các nhà viết sử Tây phương thường gọi trào lưu này là *phép lạ Hy-lạp*

5 Xem, v. 1364-1365, *Oedipe* : ... *S'il existe un malheur au-delà du malheur, c'est là le lot d'Oedipe* !

6 J.P. VERNANT et P. VIDAL-NAQUET, *sd*, tr. 101 : *Không loại thể văn nào thời Thượng Cổ dùng nhiều thành ngữ song nghĩa hơn thể văn bi kịch, và bản bi kịch Oedipe-Vua có những lối nói nhị-trùng hai lần nhiều hơn các bản kịch khác của Sophocle.*

7 Sophocle là bạn Périclès, chứng kiến những thăng trầm của bạn mình, nạn chiến tranh và ôn dịch của Nhã Điền trong thời kỳ sáng tác bản văn (Xem Robert PIGNARE in Introduction, *Théâtre Complet de Sophocle*, GF Flammarion, Paris, 1964, tr. 10: *C'est Périclès, à travers ses amis, qu'on vise. Au printemps de 431, prenant l'offensive sur me, Athènes laisse ravager l'Attique.*

đặt vấn đề một cách rất ráo về nhân tính, bản văn *Oedipe Vua* thường được xem là bản văn tiêu biểu cho tư tưởng bi kịch Hy-lạp. J.P. VERNANT và P. VIDAL-NAQUET từng nhận xét :

*Lời nói song nghĩa không phản ánh bản ngã tâm lý nhị trùng nơi Oedipe, một con người rất bình thường, nhưng sâu xa hơn đó là vấn đề hai cảnh vực đối đầu nơi nhân tính. Oedipe có hai khuôn mặt. Tự nơi ông đã là một bí ẩn mà ông chỉ đoán ra được ý nghĩa dần hồi nơi mặt trái của bất cứ việc gì mà ông đã tin và sống qua.*⁸

Từ ý nghĩa từng chữ *Oedipe* và *Vua*, đến sự liên kết giữa hai chữ này làm thành tựa đề bản bi kịch, tất cả đều hàm ngụ những sự đối kháng, mâu thuẫn. *Oedipe – Vua* là thân trạng của con người tự đánh giá là văn minh của Thành Nhã Điền, con người tự xem mình vượt hẳn mọi người về hiểu biết, quyền uy và danh tiếng ; nhưng đó cũng là con người quên lãng tư tưởng, chân lý và nhân tính của mình như Socrate⁹ từng nêu lên trong phiên tòa xử tử hình ông. Nhưng vượt lên bối cảnh giới hạn của lịch sử, Sophocle muốn đặt vấn đề về thân phận chung¹⁰ của con người mang nghiệp tự thân qua hình ảnh *Oedipe Vua* : vừa tự hào nắm ánh sáng hiểu biết mọi sự trong tay, nhưng vừa mù tối không biết đến lý lịch tức là những tương quan kết dệt nên nhân tính.

Oidipous :

- *Oidi* gọi lên hình ảnh của tài trí con người : *Oida* là *biết* ¹¹. *Pous* là chân để bước đi, là hình ảnh con người đang thể hiện nhân tính của mình, là *Đạo*, là « con đường » mà hầu như ngôn ngữ của bất cứ nền văn hóa nào cũng dùng để diễn tả phân vụ hoàn thành nhân tính của mình. *Oidipous*, nhờ ánh sáng của tài trí và quyền năng chế ngự mọi sự, đã tự định nghĩa nhân tính của mình trong khuôn khổ của ánh sáng và tài năng đó. Tác động tự mình làm ra nghĩa của nhân tính cho mình (đi liền với việc lãng quên mối tương giao ẩn kín làm nên lý lịch căn nguyên của mình) làm phát sinh tương quan mới (= *một hôn nhân không phải là hôn nhân*), một thời mới, một nhân loại mới vâng theo ý muốn độc tôn của con người hiểu biết.
- Nhưng *Oidos* còn có nghĩa là bị sưng, bị thương tích, bị khổ đau và bị bỏ rơi nơi vùng đất xa lạ : (v. 713-714, Jocaste. -*Đứa bé vừa sinh ra, chưa đủ ba ngày, thì Laios*

Et cela recommence l'année suivante. Dans la ville aux rues tortueuses et sales, encombrées de réfugiés, la peste se déclare, Périclés doit se démettre, condamné à son tour pour détournements.

Tr. 341 in notes : *L'épidémie de 430 a pu suggérer au poète l'idée de son pathétique prologue et de son chant d'entrée du chœur.*

8 J.P. VERNANT et P. VIDAL-NAQUET, Sd. tr. 105 :

9 Xem PLATON, *Apologie de Socrate*, 29d-e.

10 Xem v.1400-1401, *Œdipe*. - : *Vous qui avez vu le sang de mon père versé par mes mains.*

v.1186 – 1188, *Le Chœur*. - *Générations des mortels, c'est néant, à mes yeux, que votre vie.*

11 cf. v. 397-398

đã cột chân, vắt nó trên một núi đồi hoang vu¹²). Ánh sáng của người mù, ánh sáng mà người khôn ngoan Oedipe không biết và hơn thế nữa không muốn chấp nhận, sẽ chỉ cho Oedipe con đường hướng về quê thật, nguồn sống thật nơi ‘hôn nhân cũ’ làm nên mình : Tirésias. - Ta vốn là kẻ khôn ngoan dưới con mắt của những kẻ sinh ra người¹³ ...Tội nhân giết Laios mà người tìm ...là người hiện diện ở đây..., người ấy sẽ ăn mày, và quờ quạng bước đi tìm đường với chiếc gậy, và lưu lạc nơi xứ người¹⁴.

Tyrannos

Oedipe vốn thuộc hoàng gia nơi quê thật của mình, con của Laios và Jocaste, nhưng Oedipe không hề biết. Oedipe hiện tại (= theo sự hiểu biết nơi khả năng trước mắt của ông) lại là con của vua Polybe¹⁵ và hoàng hậu Mérope, vua chúa xứ người, và chỉ là cha mẹ nuôi.

Oedipe là vua thành Thèbes : thầy cả của Thèbes gọi Oedipe là đáng tối cao (*κρατυνων*¹⁶) y như danh hiệu mà dân chúng qua ca đoàn từng xưng hô Zeus là *κρατυνων*¹⁷, là đáng cứu độ (*σωτηρ*¹⁸, cứu dân thoát khỏi ôn dịch như đã cứu dân thành Thèbes khỏi sự quấy phá của Nhân-sư), là người mang ánh sáng trí tuệ của mình để tìm kẻ sát nhân và phân xử (*εγω φωνω*¹⁹). Nhưng người mù Tisérias (mà Oedipe coi là chỉ sống từ cõi tối tăm²⁰) sẽ khai mở cho Oedipe thấy mình không là gì cả (*là ngộ không = ta chỉ thấy người là số không*²¹), là một kẻ sát nhân²², là người

12 v.713-714, Jocaste. - *l'enfant une fois né, trois jours ne s'étaient pas écoulés, que déjà Laios, lui liant les pieds, l'avaient fait jeter sur un mont désert'...*

13 v. 436, Tirésias. - *J'étais sage aux yeux de tes parents.*

14 v. 450 –456, Tirésias. - *Le meurier de Laios que tu recherches. est ici même....il mendiera et, tâtant sa soute devant lui avec son bâton, il errera en terre étrangère...*

15 1394-1395, Œdipe. - *Ô Polype, ô Corinthe, ô vieux palais que j'appelais paternel, quelle plaie secrète recelait cette belle jeunesse que vous avez nourrie !*

16 v. 14.

17 v. 903.

18 v. 48.

19 v. 132.

20 v. 374-375, Œdipe. – *Tu ne vis que de ténèbres : comment donc me pourrais-tu nuire, à moi, comme à quiconque voit la carté du jour ?*

21 v. 1186-1188, Le Chœur. – *Pauvres générations humaines, je ne vois en vous qu'un néant !*

22 v. 1397.

làm ô uế ²³thành Thèbes, một kẻ tệ hại nhất²⁴, khốn khổ nhất trong mọi người ²⁵, một kẻ thần thánh xa lánh ghét bỏ²⁶ và phải bị lưu đày biệ xứ (= απολις).²⁷

Mỗi một chi tiết trong toàn bộ bi kịch là mỗi một cuộc xung đột, loại trừ nhau. Nét đặc trưng của hình thức văn chương bi kịch Hy-lạp trong lối nói song nghĩa này gắn liền với cách đặt vấn đề về ý nghĩa nhân tính đúng như nhận xét của J.P Vernant và P. Vidal – Naquet :

Qua lối luận lý nói ngược liên quan đến lối suy tư song nghĩa đặc loại của bi kịch, một lối nhấn nhủ riêng đề nghị cho khán giả : con người không phải là một hữu thể có thể mô tả hoặc định nghĩa ; con người là một vấn đề, một bí ẩn mà không bao giờ ta giải mã được các ý nghĩa đôi đường của nó. Ý nghĩa của tác phẩm không nằm nơi khuôn khổ tâm lý hay đạo đức ; nó nằm trong khuôn khổ đặc loại của tư tưởng bi kịch ²⁸.

Ý nghĩa của các tác phẩm bi kịch và cũng là nghĩa của nhân tính không gì khác hơn là cuộc chiến không giây phút nào ngơi nghỉ, không thể có hồi kết như chiếc cung luôn căng lên ²⁹ ; cuộc chiến đó là sự sống của nhân tính, là nghĩa³⁰ tức là nhà nơi cư ngụ (ηθοζ) của con người. Tư tưởng bi kịch phản ánh nghĩa của nhân tính qua ước vọng tối hậu của ca đoàn đại diện cho tiếng nói của cộng đồng nhân loại khi chứng kiến bước đường cùng của người tài trí :

Tôi cầu xin Thần Thánh đừng bao giờ để cuộc chiến vinh quang đem lại sự sống cho nhân quần phải ngưng nghỉ. ³¹

b/ Cuộc chiến không tương nhượng giữa chân lý và tự thân

- Nghĩa làm người ở ngay trong cuộc chiến giữa tự thân và chân lý

Để diễn tả nét đặc trưng của sức sống hay nghĩa của nhân tính trong « *cuộc chiến vinh quang đem lại sự sống cho nhân quần* », Sophocle cho thấy thực tại mang dấu tích bi kịch là thực tại của giao điểm giữa hai con đường³², nơi ấy chân lý hoặc vô chân sẽ loại trừ

23 v. 1397.

24 v. 1306.

25 v. 1415 : *Mes mots à moi, il n'est point d'autre mortel qui soit fait pour les porter.*

26 v. 1345.

27 v. 455-456, 1529.

28 J.P. VERNANT et P. VIDAL – NAQUET, *Mythe et tragédie en Grèce ancienne*, tr. 110

29 Cf. HÉRACLITE frg. 48 : *L'arc a pour nom βιοζ (la vie) et pour oeuvre, sa mort.*

30 Ngôn ngữ Trung hoa và Việt nam khi dùng chữ 'nghĩa' để nói về con người thì luôn được hiểu là điều phải chu toàn để hoàn thành nhân tính, là đạo làm người.

31 v. 879-880,

32 v.1398, Oedipe : *Ô, triple chemin !*

nhau. Con đường Oedipe đang đi để tự mình hành đạo sẽ gặp con đường Laios là nguồn ban sự sống cho Oedipe, nhưng nơi gặp gỡ là nơi Laios và Oedipe tương tranh và một trong hai phải chết :

Oedipe. - Trên đường tôi đang đi, ngay khi tôi đến gần giao điểm giữa hai con đường, một người dẫn đường, tiếp đó là một người ngồi trên xe có ngựa kéo giống hệt như người mà bà mô tả, đi đến đối diện tôi... Người dẫn đường và chính ông lão tìm cách đẩy tôi lui. Tôi nổi giận đánh ngay người dẫn lối muốn hất tôi khỏi đường tôi đang đi. Nhưng ông già thấy tôi, ông đợi lúc tôi đến gần, cạnh xe ông, ông quát roi đập hai cái ngay trên đầu tôi. Ông ấy trả giá đắt về cử chỉ ấy ! Trong chốc lát, tôi dương gậy đánh trúng ông, làm ông ngã xuống xe và lăn trên đất – và tôi giết hết mọi người... ³³

Con đường khai lối về lý lịch chân thật cho con người đang ở trong nghiệp lãng quên, con đường ẩn kính và chỉ ghi dấu tích nơi khổ đau (*đầu người hiểu biết trong ánh sáng ban ngày bị đánh mỗi lần tiếp cận với căn nguồn mà mình không thể biết*), con đường hiện diện gần gũi nơi cảm thức vắng bóng và xa cách, nơi khả năng lắng nghe được *lời khước từ* mọi hình thái của tự thân là chân lý (*Laios chặn lối đi của Oedipe*): con đường ấy không phải là con đường song song, con đường nối dài, phóng đại con đường của Oedipe đang đi . Và con đường Oedipe đang đi cũng không phải là hình ảnh thu nhỏ, một lối mô phỏng con đường của sự thật bị lãng quên. Hai con đường này đang giao chiến một mất một còn và loại trừ nhau³⁴.

Nghĩa của nhân tính, sức căng thẳng của sự sống vinh quang làm người đối với tư tưởng bi kịch là cuộc chiến giữa ngã ba đường này, là thời nguyên sơ và chung mẫn theo nghĩa là thời của chân tính con người, là thời « đồng thời đang giao chiến, đồng thời mâu

33 v. 800- 813.

34 Cũng vào thời đại này, những bậc thầy của truyền thống văn hóa Trung Hoa, như Lão Tử, Khổng Tử, cũng như một hiền nhân khác của vùng đất Ấn độ, Đức Tất Đạt Đa cũng nhắc nhở con người nhận ra sự xa cách làm nền tảng cho bước đi làm người của mình.

Thật thế, mở đầu sách *Đạo Đức Kinh* của Lão Tử ta đọc được những lời khai mở sự cách biệt nền tảng đó :

« Đường mà con người (tự làm ra để) bước đi được thì không phải là Đường chân thực,

« Tên mà con người (tự nơi lời nói của mình) gọi được thì không phải là Tên chân thực».- Đạo Đức Kinh, ch. I

Khổng Tử , người được xem là kẻ san định lại Kinh Thư đã nhắc nhở :

« Tâm con người thì nguy, mà Tâm Đạo lại tinh tế... »

« Đạo không hề xa con người một giây phút, nhưng con người có thể xa Đạo và con đường đó đó là không phải Đạo....Nên người quân tử phải lưu tâm đến cái mình không thấy, và phải sợ điều mình không nghe được »

Nơi Đức Tất Đạt Đa, chúng ta nhận ra nơi con đường tìm Đạo và ngộ Đạo như hai con đường khả dĩ của thân phận làm người nơi dương gian. Con đường tìm đạo ở giai đoạn đầu với chủ tâm đồng hóa Tiểu Ngã với Đại Ngã, và con đường gặp hay ngộ Đạo. Ở đoạn đường đi tìm Đạo, Ngài tự đi xa người vào rừng vắng, ép xác để diệt dục, nhưng con đường đó đi đến ngõ bí. Con đường thứ hai là gặp gỡ, nơi ấy Ngài được chiếu sáng : cảm thức khổ căn nguyên là thời tính xuất hiện làm nên chân tính con người tại thế. Tư tưởng trong Phật học là tính thức để nhận ra sự cách biệt giữa hai con đường tìm và gặp, của Dục căn nguyên làm nên tự thân và Khô gắn liền với nhu cầu cần được giải thoát.

thuần nhau ». Mỗi một tình tiết trong bi kịch *Oedipe-Vua* hàm ngụ thời đang giao chiến giữa hai thời, giữa hai mối tương quan mà Sophocle dùng hình ảnh hôn nhân thật và hôn nhân giả để gợi ý.

- Từ khởi nguyên, sấm ngôn đã cho hay *‘số phận Laios là phải chết dưới tay của một người con trai do ông và Jocaste sinh ra’*³⁵. Nhưng cũng từ khởi nguyên (khi Oedipe mới sinh), Laios đã *‘trói chân Oedipe và bỏ rơi trong một đồi núi hoang vu’*³⁶ xa lối mòn của con người để Oedipe nhớ đến lý lịch của mình và tránh tội giết cha, đi vào con đường lầm lạc.

- Nơi Thành Corintô, quê của cha mẹ nuôi Polype và Merope, vùng đất trời của khả năng hiểu biết trong tầm tay con người, Oedipe lần đầu tiên thoáng nghe một lời nói bất ngờ của một người say (ở ngoài vòng khôn ngoan của lý trí) và một lời thần mộng từ bên kia bờ :

**Œdipe. - Một người say ‘gọi tôi là đứa con nuôi’³⁷, ...Thần Phoebos ứng cho hay :
tôi sẽ chung giường với mẹ tôi, làm ra một giống tộc ghê tởm ; tôi sẽ là kẻ giết
cha là kẻ sinh ra tôi.³⁸**

Nhưng vừa khi tiếng sét kinh hoàng thức tỉnh con người về thân phận thật của mình, tiếng sét như lời xa lạ dấy lên điều đáng suy nghĩ mà chưa thời nào của con người từng suy nghĩ ..., thì ngay khi tiếp cận con người, nó đã bị biến thể thành lời con người trong nghiệp lãng quên chân tính của mình. Tiền kiến Polype là cha, Merope là mẹ, Corintô là quê thật như đã là một nền tảng kiên cố, một sự hiển nhiên do từ ánh sáng duy nhất mà con người sẵn có trong tay để hiểu biết, nghĩa là để tiếp cận mọi sự. Với ánh sáng hiểu biết này, Oedipe truy vấn cha mẹ nuôi trước mắt để biết về thân thể mình ; và cũng với ánh sáng này Oedipe quyết định lìa quê Corintô để bảo toàn sự thiện hảo khi quê hương ấy được đánh giá là một nguy cơ gây ra sự ác. Con đường tìm kiếm lý lịch của mình, con đường nỗ lực hy sinh ngay cả từ bỏ quê nhà mình để khỏi vi phạm công lý..., toàn bộ những con đường của con người hiểu biết Oedipe ấy vốn đã ở trong con đường lầm lạc.

- Cuộc chiến còn được mô tả là gay gắt và bất tương dung hơn cả nơi cuộc xung đột loại trừ nhau ở ngã ba đường, nơi Oedipe lần duy nhất gặp Laios và cũng là lần kết thúc sự sống của căn nguồn của mình. Trên bước đường phiêu lưu tìm đạo của mình, Oedipe lại bị chặn lối bất ngờ ở một ngã ba đường. Kẻ mà Oedipe gặp là Laios

35 v.713-714.

36 v.713-714, Jocaste. - *L'enfant une fois né, trois jours ne s'étaient pas écoulés, que déjà Laios, lui liant les pieds, l'avait fait jeter sur un mont désert.*

37 v. 779-780, Œdipe. - *Dans l'ivresse, un homme m'appelle 'enfant supposé'.*

38 v. 791-793.

đã vung roi đánh vào đầu Oedipe, ngăn cản bước chân Oedipe. Nhưng Oedipe lại vung gậy giết kẻ sinh ra mình mà không hay³⁹.

- Ngã ba đường, thời xung đột bất tương dung ấy cũng được diễn tả rõ nét trong mối liên hệ giữa Oedipe và Jocaste. Vừa sinh ra Oedipe trong thân phận làm con, thì buộc phải xa Mẹ Jocaste. Đến lúc gặp và sống chung được với Jocaste, thì cùng lúc đó Oedipe đã biến Mẹ Jocaste thành vợ của mình. Và cuối cùng, giây phút Oedipe nhận ra Jocaste là mẹ thì cũng là giây phút Jocaste chỉ còn là một xác chết.

- Chân lý xuất hiện nơi lời phủ định tự thân

Cuộc chiến bất tương dung (là điều mà lối nói thi ca của các nền văn hóa thường gọi là Mệnh) hàm ngụ lời phủ định nhau, một sự bó buộc không thể tránh né, một cảm thức đau thương. Những nội dung như *Mệnh*, *Hư Vô*, *Khổ* liên quan đến nghĩa nhân tính trong tư tưởng bi kịch chỉ có thể hiểu trong khuôn khổ của cuộc chiến làm người này.

Hai con đường, hai cuộc hôn nhân hay hai mối tương quan (hoặc tự thân hoặc chân tính), không hứa hẹn một tổng hợp nào. Trái lại trong nghĩa của nhân tính, toàn bộ và mỗi giây phút của con người là *thời đồng thời* của cuộc chiến đau thương, đôi bên triệt để phủ định nhau. Sophocle diễn tả nghĩa của nhân tính bị thương đó trong cuộc đối thoại giữa Tirésias, phát ngôn cho chân lý và người hiểu biết Vua Oedipe :

Tirésias. - Dưới mắt người ta là kẻ khờ chẳng ? Thế nhưng ta vốn là một kẻ sáng suốt dưới con mắt của những kẻ sinh ra người ?

Oedipe. - Những kẻ nào sinh ta ? Ông phải nói rõ. Ta là con của ai ?

Tirésias. - Thời mà người sinh thì cũng là thời mà người chết

Oedipe. - Người chỉ giỏi dùng lời mù mờ, bí ẩn...⁴⁰

Nghĩa con người bị buộc vào hai thời : thời con người tự xuất lộ đi liền với nghiệp quên lãng lý lịch thật của mình và thời bước chân con người bị đập gãy, bấy giờ dấu tích chân tính sẽ nhận ra nơi khổ đau.

Nhưng thời của cuộc chiến bất tương dung làm nên sức sống con người ấy, không thể nào Oedipe, vốn đang bị buộc trói với thời của ánh sáng ban ngày (*φως*) nơi con người hiểu biết, có thể tiếp cận được. Toàn bộ thời của ánh sáng ban ngày với những hình thái động tĩnh, sống chết, chủ động hay thụ động ..., tự nơi nó, là một sự quên lãng triệt để, một lời phủ định căn nguyên thời của cuộc chiến làm người.

39 Xem v. 800-813

40: v. 435-439

Trong bản văn *Prométhée bị trói* của Eschyle, Prométhée kể công lao của con người hiểu khởi đầu bằng việc hạ bộ Thần Thời Gian Cronos và xóa được nỗi kinh hoàng của sự chết nơi tâm thức con người. Thời gian lịch sử tiến bộ của nhân loại văn minh được Prométhée mô tả sau đó, ở ngoài thời của nhân tính Cronos.

Sophocle qua bản bi kịch *Oedipe – Vua*, ngay ở phần dẫn nhập, đã mô tả vinh quang và quyền uy tối thượng của lý trí đối diện với một khổ đau, một nguy cơ mà căn do ở bên ngoài mọi tiên liệu của lý trí này. Căn do không tìm ra hoặc bị lãng quên là vì có sự hiểu lầm căn nguyên được tượng trưng qua lời thách đố của Nhân-sự :

Créon. - Nhân-sự với tiến hát đánh lừa, buộc chúng tôi phải bỏ qua điều mà chúng tôi không biết, để nhìn tai họa trước mắt (mà thôi)⁴¹

Như lần đầu người say đã nhắc Oedipe về thân thể thật của mình, và lời nhắc nhở ấy đã bị ánh sáng của lý trí hiểu biết xuyên tạc ý nghĩa, lần này cũng một sự kiện như thế đang lặp lại. Khổ đau của con người, qua hình ảnh tai ương mà dân Thành Thèbes phải chịu, vừa lên tiếng để nhắc nhở tai họa quên lãng nghĩa nhân tính, thì cũng lúc ấy toàn dân Thành Thèbes, từ dân chúng bình thường đến các thầy cả của Zeus đến Oedipe đều chỉ hiểu khổ đau này như một điều kiện, một thách đố mà quyền năng lý trí tiên kiến đương nhiên sẽ chiến thắng. Trong ánh sáng của lý trí ấy, Oedipe từng mô tả mình là kẻ phải chịu khổ đau hơn ai hết trên đời :

Oedipe. - Tất cả các người khổ đau, ta biết ; nhưng các người khổ đau thế nào đi nữa thì không ai trong các người khổ bằng ta⁴².

Oedipe cũng khổ, cũng sai Créon đi hỏi thần thánh⁴³... nhưng khổ đau ấy, thần thánh ấy của Oedipe ở trong cái nhìn của ánh sáng ban ngày, và nằm ngoài nghĩa nhân tính, nằm ngoài cuộc chiến căn nguyên.

Ca đoàn trong bản kịch đã diễn tả con người ngoài cuộc chiến, ngoài khổ đau nơi Oedipe hiểu biết như sau :

Ca đoàn. - Hắn đã từng nhắm đến đích cao tuyệt đỉnh. Từng biến mình làm chủ một vị thế và một hạnh phúc toàn mãn.

41 v. 130-131

42 v. 59-60.

43 Xem v. 70.

Hỡi Zeus, hỡi từng đánh gục Nữ Thần canh giữ cánh cửa kiên cố. Hỡi từng hiên ngang đứng trước thành chúng ta như một đồn lũy ngăn chặn sự chết.

Và vì thế, hỡi Oedipe, người được tuyên dương là vua của chúng ta, đã nhận những vinh quang cao cả nhất, đã trị vì trên thành Thèbes uy hùng⁴⁴.

Thực tại con người xuất hiện ra trước mắt (*φύσει*) thì đã là thực tại của Oedipe hiểu biết, đã trụ vào một hiện tại vững chắc là chính chủ thể Oedipe – Vua ngự trị trên tất cả. Một Oedipe mà là tất cả, mọi tương quan chỉ là tác động tự đóng tự mở, tự sinh tự diệt, tự sa sầy để rồi tự cứu. Thực tại đó hàm ngụ một cái nhìn xem mọi tương quan khác với tương quan hiểu biết (dựa trên chân lý như là tự thân) là *hư vô*⁴⁵ (*ο μηδεν ειδως Οιδιπουζ...*) ; chỉ còn ta và những gì vâng theo ý ta là thật.

Đáp lại với lời phủ định của tự thân xem mọi tương quan khác với mình là *hư vô*, lời chân lý đến với toàn bộ thực tại ấy cũng là lời phủ định dứt khoát :

Ca đoàn. - Hỡi các thế hệ con người, ta chỉ thấy nơi các người là hư vô⁴⁶.

Hư vô này không bao giờ ở trong vòng vi có/không dựa trên chuẩn mực và phán đoán của con người hiểu biết : nó không hề có nghĩa là không hiện hữu, không giá trị, là một yếu tố tiêu cực, một cực điểm đối nghịch với một xác quyết bất chừng nào đó. *Hư vô* là lời phủ định dứt khoát của chân lý đến với thực tại đang ngủ mê quên lãng con đường của mình, con đường chiến đấu. *Hư vô* là tác động lật nhào nhà Vua Oedipe, bẻ gãy bước chân của con người đang ung dung bước đi với ánh sáng của đôi mắt kẻ hiểu biết :

Ca đoàn : Quà lạ sinh ra độc tài (=vua).

Khi quá lạm làm choáng váng, không biết thời của mình, không biết nguy cơ, và khi đã đến mức tuyệt đỉnh, thì bất ngờ lại rơi vào vực thẳm không thể nào tránh được, bấy giờ đôi chân gãy nát đâu còn ích chi !⁴⁷

Hư vô như lời của chân lý phủ định tự thân sẽ ụp đến bất ngờ, nghĩa là ngoài mọi lối thẩm định, ngoài khả năng tiên liệu của toàn bộ khả năng của người hiểu biết. Lời từ khước chân tính nơi bước chân con người hiểu biết ấy là Mệnh.

Mệnh là lời nói bất tương nhượng, là quyền uy tối thượng của chân lý khi xuất lộ ra với lời con người.

44 v. 1195-1203.

45 v. 397 : *Œdipe. - Moi, Œdipe, ne voyant rien...*

46 v. 1186-1188.

47 v. 872-878,

Nhân vật Tisérias được tác giả bi kịch *Oedipe-Vua* cho đóng vai trò làm phát ngôn của chân lý, là lời của Mệnh đối kháng và phủ định lời của oedipe Vua:

Ca đoàn. - *Có một vị có thể nhận diện (tội nhân) : người ta đang dẫn người thầy bói trung thực, người duy nhất giữa nhân loại, mang sự thật trong mình !*⁴⁸

Sự thật đó xuất lộ giữa thực tại con người qua cuộc tranh chấp bất tương nhượng ; bằng nhiều phương cách giữa, Sophocle diễn tả sự xa cách tuyệt đối, cuộc chiến bất tương nhượng ấy nơi cuộc đối thoại giữa Tisérias với Oedipe.

- Thinh lặng của chân lý ở trong thế giới của lời con người

Lời của sự thật, lời quyền uy, trước hết xuất lộ nơi sự khước từ dứt khoát đi vào vòng vi của lời con người, ngay cả trước lời thách thức hay van xin, cũng như lời buộc cáo hay phủ định của con người :

Tirésias. - *Này, hãy để ta trở về nhà ta : chúng ta hẳn sẽ ít mang đau thương cho nhau...*⁴⁹.

Oedipe. - *Chúng tôi tất cả quì đây, dưới chân ông, van xin ông.*

Tirésias. - *Vì các người tất cả không biết*⁵⁰**...*Các người không biết gì từ nơi ta cả***⁵¹**...**

Oedipe. -*Như vậy thì này ! Trong cơn tức giận, ta sẽ nói đều uẩn ức trong lòng ta. Dưới mắt ta, người là kẻ đã âm mưu tội ác, chính người là thủ phạm – chỉ có điều là người không trực tiếp ra tay thôi. Giá như người có mắt, thì ta có thể nói rằng chỉ có người, một mình người đã làm*⁵².

- Chân lý lên tiếng trong quyền uy

Quyền uy của sự thật là mệnh lệnh, vì sự thật không tương nhượng bất cứ gì ngoài sự thật nơi mình. Quyền uy ấy im lặng trước bất cứ thách thức nào từ ý muốn, tài năng của tự thân. Chân lý im lặng hay phủ định tự thân vì không lời nào từ phía tự thân đi vào được tương quan làm nên nhân tính cả. ‘*Sự thật ở bên ngoài vòng kèm tỏa của tự thân*’, nó là một tương quan *khác* tự thân, chứ không phải một yếu tố đối nghịch trong cùng loại tương quan.

Bất chấp lời phủ định chân lý nơi lời con người, Tisérias không khai lộ gì về chân lý ngoài lời ‘thinh lặng’ :

48 v. 297-299,

49v. 320-321.

50 v. 327-328.

51 v. 333.

52 v. 345- 349.

Tirésias. - *Vâng, do quyền uy của sự thật⁵³... Ta ở bên ngoài vòng kèm tỏa của người : trong ta có sức mạnh của chân lý⁵⁴*

Tisérias. - *Ta nói rằng chính người là kẻ sát nhân mà người đang tìm.⁵⁵*

Tiếp cận hồn của tư tưởng bi kịch Hy-lạp nay được hiểu là ý thức được nền tảng lung lay của tiền kiến về chân lý là tự thân ; theo lối nói Nhà Phật là *ngộ* được tiếng *không* như lời từ chối của chân lý về con ngu mê của tự thân.

2 - Ý nghĩa nhân tính gắn liền với khổ và cứu độ

• Khổ cứu độ

Thời khổ hoặc *ngày hôm nay* của kẻ giác ngộ, của kẻ gặp ánh sáng soi dọi lý lịch căn nguyên của mình, được bản văn nhấn mạnh là ở đằng sau hai cánh cửa đóng chặt. Đối với tư tưởng bi kịch Hy-lạp, thời *khổ* và *thấy tất cả* đó là thời hoàn thành, thời trọn đầy khai mở ý nghĩa của nhân tính. *Khổ* ấy là cảm ứng nguyên nguyên và cũng là bến bờ phải đến. Vấn đề ý nghĩa của nhân tính và dĩ nhiên là của tư tưởng bi kịch chỉ được nêu lên và khai triển trên nền tảng này.

Chúng ta sẽ ngạc nhiên khi thấy rằng tiếng nói của chân lý đến với con người không phải làm cho con người hạnh phúc thêm hay hoàn thành hạnh phúc mà con người đang mong ước ; nhưng chân lý là *khổ* đến với con người để con người ở trong *khổ*.

Ở Corintô vấn đề lý lịch của Oedipe bị một *người* « say » đặt thành vấn đề, con đường đi của Oedipe bị sấm ngôn cho hay trước là vô đạo : Oedipe cảm thấy xao xuyến và *khổ*.

Nhưng con người có khả năng tiếp cận *khổ*, thì cũng có nguy cơ không hiểu, có nguy cơ làm : Oedipe đã vận dụng ánh sáng giúp mình chế ngự thế giới trước mắt và gọi tên muôn vật để hiểu *khổ* và giải quyết vấn đề ý nghĩa nhân tính. Tự nơi hành vi tự cứu này, tương quan làm nên nhân tính đã bị cắt đứt : Laios bị giết do chính thiện chí của Oedipe.

Hành vi tự cứu ấy của Oedipe cũng là hành vi biến *khổ* thành một thách đố để con người thể hiện ý muốn 'làm vua', làm chủ ý nghĩa của chân lý, được trình bày rõ qua tiếng hát phỉnh gạt của Nhân-sur và nhất là qua lối hiểu và giải quyết vấn đề của Oedipe.

Nhưng con người có khả năng lãng quên *khổ* một cách triệt để nơi tác động tự cứu, thì *khổ* lại đến như *tiếng nói trả thù* đòi phải làm chết đi toàn bộ thế giới của tự thân nơi con người: *khổ* đến để báo động nguy cơ về nhân tính con người bị đe dọa từ tận căn, đụng ngay đến nền của vương quốc Thành Thèbes, đụng đến Vua Oedipe : « Oedipe : ...Các

53 v. 369.

54 v. 356.

55 v. 362.

người khổ, tất cả các người, ta biết điều đó ; nhưng nỗi khổ ấy dù thế nào thì không ai trong các người khổ như ta...Lòng ta đau cho cho thành Thèbes và cho các người cũng như cho ta, cho chung hết ⁵⁶».

Khổ đi liền với tình trạng lâm nguy và mong ước được cứu. Tư tưởng bi kịch Hy-lạp luôn gắn liền thắc mắc về chân lý và nhu cầu được cứu độ. Hai ý niệm đó bất khả phân ly. Chân lý chỉ được gọi là chân lý khi có khả năng cứu con người đang ở trong tình trạng lâm nguy, một mất một còn .

Nhưng chân lý cứu độ ấy cứu con người khỏi nguy cơ gì, và cống hiến cho con người điều gì khi được cứu độ ?

Nguy cơ trong bản bi kịch *Oedipe Vua* là chính Oedipe –Vua, một nguy cơ tối hậu được mô tả như phạm đến công lý.

Tội ác, nguy cơ tự căn cơ không những nơi việc quên lãng dấu tích ở chân ghi khắc tương quan với Laios làm nên lý lịch nhân tính, nhưng còn do nơi hành vi làm lại lý lịch của mình phát xuất từ sự quên lãng này.

Oedipe tìm cách xa lánh điều bất chính bằng con đường tự đi đày, tự khắc kỷ, tự diệt thân với cả lòng thành khẩn của mình ; Oedipe đã vận dụng tài trí để trả lời thách đố của Nhân-sur, đem lại an bình cho Thành Thèbes ; Oedipe đã kêu gọi đến thần thánh, cử Créon đi thỉnh ý thần Phoebos ở Pythô... Nhưng toàn bộ của nỗ lực tự cứu của Oedipe là hành động của tự thân. Tự căn hành vi tự cứu là hành vi giết Laios, biến Jocaste làm vợ mình, và đánh mất hôn nhân thật làm nên lý lịch của con người. Thực trạng lâm nguy chính là con người mang nghiệp tự thân.

Chân lý cứu độ là chân lý đưa con người ra khỏi tự thân và cư ngụ lại trong mối tương giao làm nên lý lịch của mình. Chân lý ấy khai mở nơi cái chết của Jocaste, nơi Jocaste là Mẹ Cronos có khả năng trả lại lý lịch thật cho Oedipe trong *khổ* là nỗi nhớ Laios. *Khổ* là nhớ, là khát khao, là tương giao trong cảm thức xa cách.

Hơn một lần chúng ta đã nhấn mạnh rằng đoạn văn ghi lại cái chết của Jocaste và cơn giác ngộ nhận ra lý lịch của mình của Oedipe là đoạn văn trung tâm bản bi kịch. Thời điểm ấy là thời điểm bên trên, bên ngoài... bất ngờ đến để soi rọi một ánh sáng mới làm mù con mắt Vua – Oedipe, thời điểm treo thời con người hiểu biết lên và giết thời cũ ấy đi. Nếu lấy hình ảnh thời gian như là thực trạng biểu lộ tất cả các sinh hoạt con người, thì thời điểm đóng khung trong hai cánh cửa khép chặt trên đây có thể hình dung như là trung tâm, là thời không thuộc vào thời nào trên vòng tròn cả. Thời ấy là căn nguyên và chung điểm ; nhưng nó không phải là điểm bắt đầu nào, cũng không phải là điểm đến nào được xếp trong khuôn khổ thời gian của hiểu biết.

Oedipe được cứu độ, Oedipe ở trong chân lý, con người căn nguyên và con người hoàn thành không phải là kẻ 'tự do' không bị lệ thuộc vào ai để hưởng hạnh phúc nơi tình trạng một mình làm chủ ; nhưng ngược lại con người được cứu độ, con người ở trong chân lý là con người đi vào trong *khổ* của Mẹ Jocaste để được nối lại với Laios 'đã khuất từ lâu', với những người khác quanh mình.

Oedipe Vua đã không cần đến ai để thắng thách đố của Nhân-sur, đã là một vị chủ duy nhất làm nền cho mọi sinh hoạt, biến tất cả những người chung quanh thành đối vật tùy nghi vâng theo ý muốn, đáp ứng những dự phóng và hành động của mình ; thực vậy đối với Oedipe thì Jocaste, Tirésias, Créon..., ngay cả lời sấm của Thần Thánh nhất thiết phải hợp với tiền kiến và ý chí quyền lực của mình. Thế giới Oedipe có vợ là Jocaste là một thế giới để ra muôn nghìn thế giới khác nhau tùy sức năng động của *Dục* (= ta muốn chỉ mình ta). Trong thế giới ấy, thế giới của tự thân, không thể có một ai khác để có một hôn nhân thật, một tương giao thật làm nên chân tính con người.

Đổi lại, Oedipe giác ngộ, con người nhận ra lý lịch thật của mình là người được nối lại với hôn nhân cũ tiếp cận với Thời làm trái ý mình (Cf. v. 1213, *ακονθ'*), Thời không triển khai những chân trời đa dạng theo ý mình nhưng chấm dứt nghiệp ấy khi treo nó lên để có thể hé thấy một chiều kích khác vượt qua tự thân. Tiếp cận với Thời ấy, với *khổ*, Oedipe 'giác ngộ' nghe được âm vang từ bờ bên kia : « *Bấy giờ bà gọi Laios đã khuất từ muôn thuở* »⁵⁷. Và nơi âm hưởng của lời này, Sophocle cho thấy không những Oedipe được nối lại với Laios, mà còn được nối lại với những kẻ bên cạnh ông như những con người khác ông và như ông : trước cửa dẫn vào tiền đường của Thời cứu độ, Oedipe không những đã cần cảm ứng của Thần Thánh mà còn nhận ra là mình cần đến những kẻ chung quanh khi van xin họ giúp trao cho ông một vũ khí, nghĩa là chia sẻ với ông trong cuộc chiến tiếp cận với Jocaste đang chết thân phận làm vợ mình và tìm lại thân thể làm vợ Laios (Xem v. 1255-1258).

Tương quan với Laios 'đã khuất từ muôn thuở' và với kẻ khác chung quanh mình làm nên ý nghĩa của chân lý ; và tương quan đó chỉ có thể được tiếp nhận và hoàn thành nơi *khổ*, nơi thời tính căn nguyên.

Từ nguyên sơ lúc Oedipe mới sinh thì nguy cơ lạc lăm và khổ cứu độ đã sớm ghi khắc nơi bàn chân ; và lúc giác ngộ, bước hoàn thành nhân tính thì cũng là lúc tiếp nhận *Thời khổ* để nối lại tương quan với Laios đã khuất từ xa xưa : tư tưởng bi kịch Hy-lạp và đặc biệt là tư tưởng của Sophocle trong bản bi kịch *Oedipe Vua* không bao giờ tách rời chân lý với thời tính, và cũng không đề nghị một lối cứu độ nào ngoài 'chân lý gắn liền với thời tính này'.

57 v. 1245.

- **Nghĩa của nhân tính là phận vụ tham dự cuộc chiến làm người**

Đến đây chúng ta tự hỏi : tư tưởng bi kịch Hy-lạp phải chăng chỉ nêu lên ý nghĩa chân tính con người như một thân phận con người đầy bi thương bị chết ngộp nơi vực thẳm giữa sự thật mà hiện tại mình không thể với đến và ảo tưởng mà mình không thể thoát ra, để rồi dừng lại đó như một lý thuyết đi kèm với những tính từ có tính cách tiêu cực (như duy hư vô, yếm thế) mà văn chương triết học thường sử dụng để xếp loại và đánh giá?

Câu hỏi này được Sophocle nêu lên qua lời thắc mắc của ca đoàn , sau khi kẻ mang tin thuật lại giây phút kỳ lạ của kẻ giác ngộ :

Ca đoàn : *Nay (νυν), kẻ khốn cùng phải chăng được nghĩ ngợi về lỗi lầm của mình ?* ⁵⁸

Chữ *nay (νυν)* ở câu hỏi này của ca đoàn đi tiếp liền chữ *nay (νυν)* (Xem v. .1282-1285) đầy khổ đau của kẻ giác ngộ mà người đưa tin, phát ngôn của chân lý loan báo cho cộng đồng con người. Câu hỏi dấy lên phản ảnh sự chung đụng giữa hai chữ *nay* này, giữa thực tại con người và giây phút giác ngộ.

Ca đoàn gọi lên một chữ *nay* tiếp sau một khoảnh khắc giác ngộ trước đó như hai khoảnh khắc liên tục đi theo nhau trên một đường thẳng, hoặc trên cùng một vòng tròn ; và sự nghĩ ngợi về lỗi lầm của mình được ca đoàn hiểu như là đã trả xong nợ theo sự công bình vay trả của các mối tương quan nhân quả nơi hiểu biết về sự vật.

Nhưng trước câu hỏi này, người đưa tin không rơi vào bẫy như Oedipe đã bị Nhân-sur đã đánh lừa trước đây ; thật vậy, tiếng nói của chân lý qua người đưa tin không đi vào sự đồng hoá nghĩa hai chữ *nay* này vào một nội dung chung, và cũng không đồng hóa ý nghĩa thi ca của khổ đau và lỗi lầm với ngôn ngữ thông thường được nền công lý dựa trên nguyên tắc nhân quả sử dụng. Hơn thế nữa người đưa tin đẩy lui ý nghĩa câu hỏi ca đoàn nêu lên đồng thời đưa câu hỏi ấy vào cái nhìn của kẻ giác ngộ :

Người đưa tin : *Ông ấy hét lớn để người ta mở cửa và làm cho tất cả con cháu Cadmos thấy kẻ đã giết cha và đã biến mẹ mình...- những lời của ông quá ghê tởm, tôi không thể nói lại được-. Ông ta nói ‘ như kẻ sẵn sàng tự đày mình ra khỏi xứ, kẻ không thể cư ngụ nơi ấy, bởi vì chính ông đã tự buộc mình vào lời nguyền ấy’. Tuy nhiên, ông cần có sự trợ giúp và hướng dẫn của một kẻ bên ngoài...Người ta mở ngay chốt cửa* ⁵⁹.

58 v. 1286.

59 v. 1287-1295.

Trong câu hỏi của ca đoàn, khổ đau (*τλημων*) nơi cái chết của Jocaste và nơi thân phận người mù Oedipe được hiểu như giá phải trả cho tội ác (*κακων*) và kết quả đem lại là nay là sự cân bằng, yên tĩnh, không còn căng thẳng tranh chấp.

Nhưng câu trả lời của người đưa tin là lời bất ngờ làm đảo lộn lối hiểu và nền công lý con người. Oedipe *hết lớn* xin người ta mở cửa và cho mọi con cái của Cadmos, mọi dân thành Thèbes thấy : một âm vang từ bên kia bờ cánh cửa, tiếng thét của kẻ khổ đau mở ra một cái nhìn khác, một lối hiểu khác về chân tính con người. Lời này không phát xuất từ *hư không* (hàm ngụ 'chỉ mình ta với suy tư của ta mà thôi') tự giải quyết dứt khoát chân lý con người nơi tự thân 'ta làm nên ta', của kẻ hiểu biết lấy ý chí quyền lực của mình làm con đường đi cho mình. Lời này không không dừng lại nơi khả năng hiểu biết, đo lường sự vật để tiếp cận ý nghĩa nhân tính, biến kẻ khác thành đối tượng của hiểu biết sự vật, những đối tượng mà mình có thể sử dụng như những dụng cụ cho những toan tính của mình. Lời này không giúp Oedipe làm Vua của con cái Cadmos và hưởng hạnh phúc, an bình nơi thành Thèbes.

Khổ của kẻ giác ngộ là con đường khác với hạnh phúc của Vua Oedipe, đi ngược lại ý chí quyền lực của con người muốn chỉ có mình. Nhưng *khổ* ấy lại là sinh lực mới của một Oedipe được tiếp nối lại tương giao với nguồn sống làm nên chân tính của con người. Vì *khổ* được tiếp nhận như nguồn sinh lực của một hôn nhân thật, một tương giao với tuyệt đối khác mình, nên sinh lực ấy *đồng thời* bung ra với tất cả mọi người chung quanh mình như một tiếng thét lớn.

Khổ không đến với con người để đem lại hạnh phúc an nghỉ của một Oedipe Vua, nhưng từng giây phút thúc giục con người « sẵn sàng đi ra khỏi quê hương Thèbes mình đang làm vua », đẩy con người vào sự xung đột không dứt giữa tự thân và nỗi khát khao chân lý : Oedipe, tên gọi tượng trưng cho con người 'một mình', tự mình mang ánh sáng hiểu biết và bước đi trên đường đầy hoan lạc, hạnh phúc nay phải xung đột với một Oedipe lưu lạc xa quê, mù lòa đang nhờ người dẫn lối để đi ăn xin.

Con người ở trong chân lý là con người tiếp nhận *khổ*. Nhưng *khổ* không những là 'Cronos thấy tất cả, nhưng còn đánh trả lại ý của tự thân và tổ giắc mê lầm của tự thân' (Xem v. 1213). Tiếp nhận *khổ* (*παθος*) gắn liền với *nghĩa* (*ηθος*)⁶⁰ làm người chiến sĩ hoàn thành nhân tính.

- **Tự giác hay cứu độ ?**

60 Ngôn ngữ của Trung Hoa cũng dùng chữ nghĩa hàm ngụ vừa là sự biểu lộ chân tính của con người, vừa là bổn phận con người phải chu toàn để hoàn thành nhân tính. Những truyền thống tư tưởng với nội dung duy nhất là thắc mắc về nghĩa này sẽ đột nhiên biến mất trong truyền thống triết học, đúng hơn là chỉ được đánh giá như là những nhận xét về cách cư xử của con người thường được gọi là phép tắc đạo đức. Xem Aristote, *Métaphysique* A, 6, 987 b 1-2 : « Socrate với những nội dung ưu tư cho những việc đạo đức, chứ không lý đến Bản tính (sự vật) một cách toàn bích ».

Nghĩa của chân tính được hiểu như một *nghĩa vụ*, một nỗ lực hoàn thành ngay nơi tác động chiến đấu của mình, như thế phải chăng kỳ cùng cũng chính ta tự cứu lấy ta ?

Bản văn *Oedipe Vua* đưa ra những động tác, những câu nói hầu như tương tự, nhưng lại hoàn toàn đối nghịch và loại trừ nhau liên quan đến nội dung của thắc mắc chúng ta gọi lên ; sự kiện đó cho thấy nan đề này là nỗi bận tâm đặc biệt của tư tưởng bi kịch Hy Lạp.

Chúng ta đã chứng kiến một *Oedipe Vua* xuất hiện từ việc tự mình đi ra khỏi quê, tự lưu đày để sống trọn đạo làm người. Nhưng thảm kịch tốt cùng chính là thiện chí tối đa này của con người lại là hành động cắt đứt nguồn của chân lý : con đường tìm đạo ấy gắn liền với hành động giết Laios.

Nay, hầu như mâu thuẫn với kinh nghiệm lần đầu, chúng ta lại chứng kiến một Oedipe giác ngộ, khổ đau, mù mắt, nhưng cũng *tự* lìa quê sống lưu đày để hành đạo !

Oedipe đã nghe được tiếng nói của người say và của sấm ngôn làm cho mình khổ đau, Oedipe đã thực thi tiếng nói lương tâm để tránh tội ác, đã nghe được lời nói của sấm ngôn qua miệng Créon : « ...*Tìm thì gặp ; nhưng lo đếnh thì mất* »⁶¹ và đã tận sức tìm khi Thèbes bị lâm nguy.... Nhưng cái gì đã không ổn trong lời tự thú về sự bất lực của thiện chí của mình và *nghĩa* của chân lý cứu độ ? :

Oedipe : *Này, đừng nói với tôi là điều tôi làm đã không phải là điều tốt nhất mà tôi có thể làm được ! Chớ lên mặt dạy bảo và khuyên lơn !*⁶²

Tại sao có lúc tìm thì không những không gặp mà còn đi vào con đường vô đạo, nhưng rồi có lúc sấm ngôn lại xác quyết tìm thì gặp ?

Chúng ta trở lại cách đặt vấn đề ý nghĩa chân tính của con người nơi bản văn. Chân tính ở đây được nêu lên như một thắc mắc về lý lịch của Oedipe. Lý lịch đó luôn luôn liên kết với một cuộc hôn nhân, một giao ước, một tương quan. Và điều duy nhất Cronos tố giác đó là tương quan kỳ dị, tương quan giả (*τον αλαμον γαμον*) nơi thực tại của con người hiểu biết. *Tất cả* những gì nơi thế giới tương quan giả này đều là sự tráo đổi chân lý ; đó là ý nghĩa chữ *ø tất cả* mà Cronos thấy được khi nói lại tương quan thật trong nỗi nhớ Laios. Bản văn *Oedipe Vua* giải thích rõ thêm về sự chuyển biến nơi tác động làm giả. Ý nghĩa chân tính như một tương quan bị tráo đổi nơi câu hỏi lừa bịp của Nhân-sur và nơi giải pháp dứt khoát của Oedipe. Bản văn cho hay câu hỏi lừa bịp vì chỉ hạn chế nguy cơ trước mắt, mà quên nguy cơ thật ; và câu trả lời⁶³ của Oedipe cho Tisérias sau đó khai mở bước trật chân căn nguyên ấy. Theo câu trả lời này thì nghĩa chân lý nay không còn là tương quan giữa Oedipe và Laios (luôn khát bóng, vượt ra ngoài mọi suy tư

61 v. 110-111.

62 v. 1369-1370.

63 Xem v. 397-398.

và chân trời ánh sáng hiểu biết của Oedipe) nhưng trở thành tác động của một mình Oedipe. Tác động của một mình ta là mối tương quan giữa ta và sự vật ta muốn, ta nhìn, ta biết. Thần thánh, con người và mọi vật đều bị biến đổi thành những đối tượng đáp ứng ý muốn của một vị chủ đầy quyền uy Vua Oedipe. Tất cả những gì ngoài, khác tương quan đáp ứng ý chí quyền lực đó của Oedipe đều đã được tiên liệu là *không gì cả*, là kẻ thù của chân lý được tiên kiến là ‘một mình tự đủ cho mình’.

Trong lần đầu Oedipe nghe được tiếng nói của kẻ say nhắc nhở đến lý lịch của mình, Oedipe cũng lìa xa quê để lưu đầy và thực thi nghĩa làm người. Nhưng quê Corintô, cha mẹ Polype và Mérope...*tất cả* đã là những đối tượng của cái nhìn của con người hiểu biết. Tất cả ấy đã ở trong vương quốc Oedipe Vua, đã bị trói buộc bởi hôn nhân giả loại trừ bất cứ liên hệ nào với Laios.

Trái lại cũng một tác động là đâm mù mắt, lìa quê để làm kẻ hành khất lưu đầy nơi xứ lạ, nhưng sau khi tiếp cận Jocaste Cronos (được nối lại tương quan với Laios qua nỗi nhớ), thì đây lại là đường đi của kẻ giác ngộ.

Thật thế, bản văn nói rõ Oedipe « *giật những kim bằng vàng găm áo của bà (Jocaste), đưa lên trên không và đâm chúng vào lòng đôi mắt* »⁶⁴.

Như vậy, con đường sai lạc không phải nơi *tác động* nào đó của Oedipe, nhưng do nơi tương quan giả, nơi tiên kiến tự thân là chân lý. *Khổ* nơi Jocaste xóa đi căn rễ của *tự* này, đưa tác động của Oedipe vào lại mối tương quan với Laios. Vì thế *khổ cứu độ* không thể đến được với Oedipe khi *đôi đường* (Laios cũng như Oedipe) không cùng tác động. Không bao giờ có *khổ* nếu Jocaste không bị treo lên và chết, nhưng không bao giờ *khổ* đến với Oedipe khi Oedipe không đưa mũi kim đâm vào mắt mình :

Oedipe. -*Vâng, hỡi bạn bè của tôi ơi, chính Apollon gây cho tôi từ nay phải chịu những nỗi bất hạnh kinh hoàng và oan nghiệt, từ nay đây là số phận của tôi.*

Nhưng không bàn tay nào khác ngoài tay tôi đã đánh tôi, tôi nay là kẻ khốn cùng ! ⁶⁵

Chữ *tự giác* với âm hưởng của lời xác quyết của Oedipe Vua về hành động ‘tự tìm nhờ tài năng của chính mình’ : ‘*Và ta Oedipe đi đến, thấy không có gì hết, và chỉ một mình ta, không cần biết đến diễm mộng gì cả, ta bị được mệnh nó dựa vào tài trí của ta mà thôi*’⁶⁶, *tự giác* đó đã tiên kiến chân lý là tự thân. Nỗ lực đi tìm để gặp, để *tự giác* sẽ dừng lại nơi Oedipe Vua, chứ không thể gặp *khổ* và tham gia vào khổ để nhận ra lý lịch thật của mình.

Lời sấm qua miệng Créon nói với Oedipe : « *...Tìm thì gặp ; nhưng lo đến thì mất* » (cf. 110-111) cũng là lời của kẻ đã ở trong *Khổ*, là chứng tá của kẻ đã gặp, của một Oedipe khổ đau

64 v.1268-1269.

65 v. 1329-1333.

66 v. 397-398.

nhận ra thân thể của mình. Điểm chung cuộc đó là ‘*Thời gian thấy hết, ngược với ý muốn của người đã khai lộ chân tướng*’⁶⁷. Thời gian Jocaste Cronos, khổ căn nguyên nổi lại tương quan làm nên nhân tính bị lãng quên, thời gian ấy đã diệt tự thân ; và hành động của Oedipe đâm mù mắt mình để tham gia khổ cứu độ và thấy lý lịch thật của mình nay phải được hiểu là ở trong vùng đất trời của tương quan với Laios ‘đã khuất’. Hành động ấy nay không còn bị chi phối bởi tiền kiến phải dựa trên Apollon hoặc trên Oedipe như hai ông Vua Oedipe biệt lập mỗi bên tự đủ cho mình.

Nên *khổ* cứu độ như sinh lực làm nên nhân tính không thể không do Apollon và cũng không thể không cần đến nỗ lực con người.

Còn tiếp

VỀ MỤC LỤC

CHUYÊN MỖI TUẦN – CHUYỆN VỀ CÔNG VIỆC CỦA CHÚA THÁNH THẦN “Ở ĐÂY VÀ LÚC NÀY” ...



“Ở đây và lúc này” đương nhiên là thời điểm Giáo Hội mừng Lễ Chúa Thánh Thần...Người vâng lời Chúa Cha và Chúa Con để đến với “**chỉ có một trái đất**” của chúng ta trong “**hôm nay**”... “**Chỉ có một trái đất**” là chủ đề của ngày Môi Trường Thế Giới 5/6/2022 này...

Dựa vào câu Lời Chúa “**Người sẽ dạy anh em mọi sự**” (Ga 14, 26), Đức Thánh Cha suy gẫm và khai triển công việc của Chúa Thánh Thần : **dạy dỗ** và **nhắc nhở**...

+ **Chúa Thánh Thần dạy dỗ chúng ta...**

Và – theo Đức Thánh Cha – thì bằng việc dạy dỗ ấy, Chúa Thánh Thần “*giúp chúng ta vượt qua được một trở ngại nảy sinh trong kinh nghiệm đức tin : đó là khoảng cách*”...Cái trở ngại lớn lao trong đức tin nơi nhiều nhiều những người con cái Chúa – có người thỉnh thoảng suy nghĩ đến và nhiều người cũng chẳng mấy quan tâm – đây là “*nỗi nghi ngờ rằng giữa Tin Mừng và đời thường có rất nhiều khoảng cách*”...

⁶⁷ v.1213.

Nỗi nghi ngờ ấy là do cho rằng giữa Tin Mừng và các nhu cầu cũng như các vấn đề của hôm nay không còn phù hợp nữa, bởi “*khoảng cách*” quá xa giữa thời của Chúa Giêsu ngày ấy...và chúng ta hôm nay...Từ đó phát sinh những câu hỏi hoặc công khai đặt ra với nhau hoặc chỉ là những thoáng nghĩ trong tâm tưởng : *Tin Mừng có thể nói gì trong thời đại của mạng Xã Hội này ? Lời Tin Mừng của Chúa có thể có những tác động nào trong môi trường sống hôm nay của nhân loại nói chung và của từng người nói riêng ?*

Công việc của Chúa Thánh Thần “*ở đây và lúc này*” – theo Đức Thánh Cha - là “***nối kết giáo huấn của Chúa Giêsu với mọi thời đại và mọi con người***” và “***làm cho những lời của Chúa Giê-su trong Sách Thánh trở nên sống động***”...Thánh Thần “*nói với chúng ta và hướng dẫn chúng ta trong hiện tại*” – tức “*ở đây và lúc này*”...Trong khi những người tin ngày càng có nguy cơ “*biến niềm tin thành một thứ của viện bảo tàng*” thì Chúa Thánh Thần “***hiện thực hóa, luôn giữ cho đức tin tươi trẻ, và đặt đức tin của chúng ta theo từng bước đi của thời đại***”...Nghĩa là Người – Thánh Thần của Chúa Cha và Chúa Con – Người “***mang thực tại của Chúa Giêsu – Đáng đã sống lại và đang sống – vào thế giới của hôm nay***” – thế giới của MXH, của AI, của niềm tự hào nơi các thế hệ X, Y, Z...

+Chúa Thánh Thần nhắc nhở chúng ta...

“***Nhắc***” – theo Đức Thánh Cha – là “***mang lại vào trái tim***” : “***Chúa Thánh Thần mang Phúc Âm trở lại trái tim chúng ta***”...Người đã từng làm điều này với các Tông Đồ : trước khi đón nhận ngọn lửa Thánh Thần trong biến cố Hiện Xuống, các ông từng được nghe Chúa Giêsu giảng dạy dân chúng cũng như dạy dỗ các ông, nhưng các ông không hiểu được bao nhiêu...Đón nhận Chúa Thánh Thần, các ông “***nhớ***” và “***hiểu***”...Chính Chúa Thánh Thần – Đáng các ông và những người tin đón nhận – đã giúp để “***chuyển các kiến thức bên ngoài thành mối quan hệ sống động, xác tín và vui vẻ với Chúa***” – nghĩa là Chúa Thánh Thần đã “*làm cho cụm từ “nghe nói” thành sự hiểu biết cá nhân về Chúa Giêsu*”...Cũng với hành động tuyệt vời ấy, “***Chúa Thánh Thần thay đổi cuộc sống chúng ta. Người làm cho tư tưởng của Chúa Giêsu trở thành tư tưởng của chúng ta. Và Người làm điều này bằng cách nhắc nhở chúng ta lời của Chúa***”...

Cho nên Đức Thánh Cha căn dặn : “*Nếu không có Chúa Thánh Thần nhắc nhở chúng ta về Chúa Giêsu thì đức tin dễ trở nên lãng quên...Và vì vậy, chúng ta hãy tự thử hỏi chính mình xem : chúng ta có phải là những Kitô hữu dễ lãng quên không ?*”...

Một sự mâu thuẫn nào đó trong cuộc sống, một nỗi mỗi một vất vả, một sự khủng hoảng nào đấy... “*cũng đủ để chúng ta quên đi tình yêu của Chúa Giêsu và rơi vào nghi ngờ, sợ hãi*” ...

“Biện pháp để khắc phục là cầu khẩn Chúa Thánh Thần”...

Và Đức Thánh Cha kêu gọi chúng ta hãy **thường xuyên** cầu khẩn Chúa Thánh Thần...

“*Hãy cảm lấy Phúc Âm và hãy cầu khẩn Chúa Thánh Thần...rồi đọc một đoạn ngắn, đọc chậm rãi...Chúa Thánh Thần sẽ làm cho lời Phúc Âm lên tiếng với cuộc sống của chúng ta*”...

Cuối cùng, Đức Thánh Cha nài xin Đức Maria – Đáng đầy ơn Chúa Thánh Thần – khơi dậy trong chúng ta lòng khao khát cầu nguyện với Chúa Thánh Thần và đón nhận Lời Chúa...

Không biết có thừa thãi không, nhưng người viết vẫn muốn gõ lại ở đây Kinh Đức Chúa Thánh Thần để, lúc này lúc khác, có thể một ai đó trong chúng ta cần đọc và cầu nguyện với Người:

*Chúng con lạy ơn Đức Chúa Thánh Thần thiêng liêng sáng láng vô cùng, chúng con xin Đức Chúa Thánh Thần **xuống đầy lòng chúng con**...là những kẻ tin cậy Đức Chúa Trời, và **đốt lửa kính mến Đức Chúa Trời trong lòng chúng con**...*

*Chúng con xin Đức Chúa Trời cho Đức Chúa Thánh Thần xuống. **sửa lại mọi sự trong ngoài chúng con**...*

*Chúng con cầu cùng Đức Chúa Trời – xưa đã cho Đức Chúa Thánh Thần xuống soi lòng dạy dỗ các thánh Tông Đồ - thì nay cũng xin Đức Chúa Trời cho Đức Chúa Thánh Thần lại xuống **an ủi, dạy dỗ chúng con làm những việc lành**...*

Vì công nghiệp vô cùng Đức Giêsu Kitô là Chúa chúng con. Amen

Ba công việc mà chúng nài xin Chúa Thánh Thần ra tay hỗ trợ chúng ta từng ngày, đây là :

- Đốt lửa kính mến Đức Chúa Trời trong lòng chúng ta,

- Sửa lại mọi sự trong và ngoài của chúng ta – dĩ nhiên là những sự không đẹp lòng Chúa và cũng không vừa mắt con người,

- An ủi, dạy dỗ chúng ta làm những việc lành.

Phải chăng cũng là những gì Đức Thánh Cha giúp chúng ta suy gẫm về Chúa Thánh Thần trên đây...

Người viết đã nghỉ hưu...và thoáng thấy là trên các phương tiện truyền thông, giới trẻ thế hệ X...hình như cũng bắt đầu thấy mình “già”...khi nhắc đến các thế hệ Y, Z... Nghỉ hưu và nhiều thời gian để theo dõi chuyện vui/buồn của đời người hôm nay, người viết nhận ra những thay đổi khác thường chỉ trong vài chục năm qua...Chẳng hạn chuyện phỏng vấn tìm việc làm : ngày nay các bạn thế hệ Y & Z không băn khoăn chuyện đến phỏng vấn tại văn phòng các công ty...mà “lướt” mạng, tìm các trang web tuyển dụng...rồi đọc và chọn, đồng thời – một cách rất mạnh dạn – các bạn gửi hồ sơ cá nhân, trình bày khả năng và nguyện vọng của mình...Nghĩa là các bạn hoàn toàn chủ động trong việc tìm một công việc phù hợp với mình cũng như một môi trường làm việc mình thấy thoải mái...

Sáng nay, trong chương trình “Chuyện trưa công sở”, người viết rất thích một cụm từ của một “sếp nữ” dùng : **Lắng nghe bản thân**...Chị Giám Đốc này sử dụng cụm từ đó để nói về khuynh hướng của thế hệ trẻ hôm nay khi họ tìm công việc cho mình...Lắng nghe bản thân nghĩa là nhận ra mình là Ai, sở đoản và sở trường của mình là gì, và mình phù hợp với công việc nào, với môi trường làm việc ra sao, đồng thời hình như cũng nhìn thấy trước những thuận lợi, những thử thách trong công việc mình muốn làm...để rồi sẵn sàng tâm và ý cho công việc ấy...

Lắng nghe bản thân phải chăng là một cách khác – trần đời hơn – để diễn tả hoạt động của Chúa Thánh Thần trong lòng nhân loại và từng cá nhân con người – dù họ là người tin hay không – nhưng tất cả là nhờ sự nhạy bén của bản thân họ và vì lợi ích chung của “**chỉ có một trái đất**” để con người đồng hành và xây dựng, cùng hít thở và cùng chung chia cuộc sống...

Riêng với những người tin...thì “**lắng nghe bản thân**”...là để **xin Chúa Thánh Thần đốt lửa yêu mến Đức Chúa Trời trong lòng chúng con, sửa lại mọi sự trong ngoài chúng con,**

và an ủi, dạy dỗ chúng con làm những việc lành...cho “**chỉ một trái đất**” này thôi trong “**hôm nay và ở đây**”...

Và sáng hôm nay – trong Thánh Lễ Tạ Ơn kỷ niệm 15 năm Hồng Ân Linh Mục của một Linh Mục đang truyền giáo tại Nhật, ngài chia sẻ về nền tảng đời sống Linh Mục của ngài đặt nền trên chữ JOY = Jesus + Others + You : Đức Giêsu + Tha Nhân + Bản Thân = tất cả hòa hợp và nỗ lực để có sự hòa hợp từng ngày thì sẽ mang lại Hạnh Phúc – Niềm Vui...

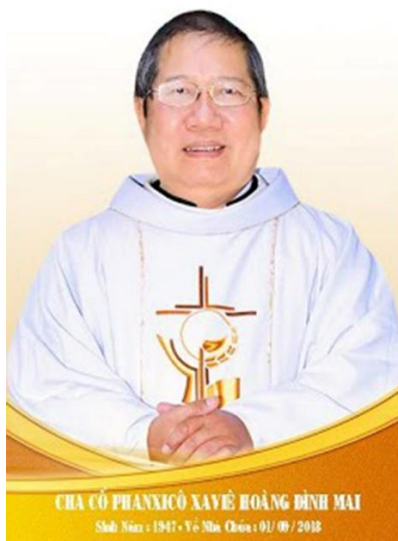
Tuyệt quá – dù sao một Linh Mục được đón nhận một nền giáo dục ở một môi trường sống tốt vẫn biết trình bày cuộc sống của mình cách khoa học và mạch lạc – kể cả cuộc sống tinh thần, cuộc sống nội tâm...

Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp

VỀ MỤC LỤC

MÈO

LỜI TẠM BIỆT:



**Kính xin mọi người hiệp thông
cầu nguyện cho Cha Cố**

**PX. Hoàng Đình Mai
1947- 01.09.2018**

Xin chân thành cảm ơn

Quán trọ đời chân trần nay đã mỗi,

Chào mọi người tôi tạm biệt ra đi,

Đột ngột chia tay chẳng kịp nói gì.

Xin nhắn gửi đôi lời ai ở lại:

"Quà Tặng Tin Mừng" đang đợi tiếp theo...

"Cơm Yêu Thương" giúp ung thư ngặt nghèo.

Đa tạ tấm lòng chung tình bác ái.

Làm đẹp lòng Thiên Chúa: giảng Hồng Ân.

Kính báo: Mọi sự giúp đỡ cho chương trình Quà Tặng Tin Mừng và Cơm Yêu Thương, xin vui lòng liên lạc BBT CGVN conggiaovietnam@gmail.com

Đề tưởng nhớ và tri ân Lm Gã Siêu Hoàng Đình Mai, Đặc San GSVN sẽ cho đăng mỗi kỳ một Chuyện Phiếm của Gã Siêu.

MÈO

Thiên hạ thường bảo :

- Nhà báo nói láo ăn tiền.

Thế nhưng, ăn được tiền bằng nghề nói láo không phải là chuyện dễ. Có anh nhà báo khi bài của mình vừa mới được trình làng liền bị bà xã chất vấn :

- Tôi nói cho anh hay : văn là người. Anh đã vắt óc, moi ruột gan phèo phổi để viết nên bài ấy và bài ấy đã phản ảnh đúng tim đen của anh và của bọn đàn ông. Vậy cái con nhỏ trong bài ấy là đứa nào ? Liệu cái thần hồn, anh mà lén phéng với ai là...chít mí em đấy.

Không thiếu gì những anh nhà báo đã được ăn đòn hội chợ hay được xoi kẹo đồng vì đã trót đại chỗ mồm vào các xếp lớn, hay lạng quạng đụng vô phạm vi chính chị chính em.

Và rốt cuộc chẳng anh nhà báo nào làm giàu hay phát lên nhờ cái nghề ngỗng này, bởi vì ở Việt Nam nhà giáo và nhà báo thì chỉ có nước...húp cháo mà thôi.

Lắm lúc tiền nhuận bút đã tiêu bég đi từ hồi nào, mà bài thì lại chưa viết, thế là đúng hện, bèn phải ngồi vào bàn hì hục viết lách gọi là kéo cày trả nợ, một cách văn hoa hơn là "tầm nhả tơ", nhưng thực chất chỉ là viết nhăng viết cuội.

Như gã lúc này, công việc cuối năm thật bề bộn khiến đầu óc trống rỗng, mà hạn nộp bài cho số tết đã tới gần, chẳng biết sẽ phải tán hươu tán vượn về sự gì. Thôi đành phải theo truyền thống vốn đã có từ lâu đời, năm mao thì phải nói láo về...mèo đứt đuôi chứ còn gì.

Mão, miêu hay mèo đó là một loại thú nhỏ thuộc giống ăn thịt, lông mềm, râu trắng, cứng và cử động được, vẩu bén, mình nhẹ, leo giỏi và có tài bắt chuột. Có lẽ chính nhờ tài bắt chuột mà mèo được nhiều người, nhất là người nông dân ưu ái nuôi ở trong nhà.

Đối với lũ chuột thì mèo chính là đại vương sư tử. Người tâu thì bảo :

- Sát nhất miêu, cứu vạn thử. Nghĩa là giết được một con mèo thì cứu được vạn con chuột.

Còn người tây thì nói :

- Absent le chat, les souris dansent. Nghĩa là vắng mèo, chuột nhảy chơi chơi.

Hay :

- Mèo đi ra thì chuột vờn vai theo kiểu vắng chủ nhà gà vọc niêu tôm.

Đã có lần gã quan sát khi chuột thấy mèo thì hình như tứ chi bị tê liệt, co rúm và bắt nhóc nhách. Mặc dù mèo có làm ngơ, ngoảnh mặt đi, thì chuột cũng không thể chạy thoát khỏi móng vuốt của mèo.

Hồi còn bé, gã được học về một câu chuyện ngụ ngôn mang tựa đề là “Hội đồng chuột”. Câu chuyện ấy đại khái như thế này :

Họ hàng nhà chuột, sau một cuộc kiểm tra hộ khẩu, thấy dân số bị sút giảm trầm trọng, khả dĩ đi tới chỗ tuyệt chủng. Thế là họ hàng nhà chuột bèn vội vã tổ chức đại hội bất thường, sớm hơn định kỳ để tìm phương thế cứu vãn tình hình.

Trong cuộc đại hội này, vì sự sống còn của dòng tộc, tất cả từ chuột già đến chuột trẻ, từ chuột đực đến chuột cái, đều tích cực và hăng hái góp ý kiến. Những ý kiến này được ghi nhận, bàn bạc và thảo luận.

Cuối cùng, ý kiến được coi là tuyệt vời nhất và được toàn thể hội nghị vỗ tay tán đồng, đó là tìm cách cột một chiếc chuông nhỏ vào cổ con mèo. Hễ mèo đi tới đâu, chiếc chuông sẽ phát ra những tiếng leng keng báo động để họ hàng nhà chuột có đủ thời gian di tản chiến thuật, rút vào những nơi bảo đảm và an toàn nhất. Mọi chuột đều nhất trí và đồng ý với kế sách này.

Thế nhưng khi hỏi xem có ai sẵn sàng đăng ký thực hiện, thì chẳng một chuột nào dám ghi tên. Và thế là từ chuột già đến chuột trẻ, từ chuột đực đến chuột cái, tất cả đều yên lặng rút lui có trật tự. Thậm chí cho tới ngày hôm nay, mèo vẫn còn là một tai họa to lớn cho dòng họ nhà chuột.

Câu chuyện này làm cho gã băn khoăn, bởi vì trong đời thường, rất nhiều kẻ và ngay chính bản thân gã cũng giống như loài chuột bởi vì mình nói thì nhiều mà làm chẳng được bao nhiêu. Nói thì đao to búa lớn, còn làm thì chỉ như cây tằm. Thậm chí trăm voi chưa chắc đã được một bát nước xáo.

Tuy nhiên, trong những năm gần đây, tại Việt Nam dòng họ nhà chuột khắp khởi mừng thầm, bởi vì dân bọm nhậu Việt Nam và Trung Quốc rất khoái món thịt mèo, được gọi theo thực đơn nhà hàng là món “tiểu hổ”.

Những tay lái buôn lòng sục khắp hang cùng ngõ hẻm để tìm mua mèo. Mèo mua về được bán cho các nhà hàng, khách sạn và nhất là được xuất khẩu sang Trung quốc. Thế là dòng họ nhà chuột phát triển theo cấp số nhân.

Vì không còn mèo giám sát và canh chừng, nên dòng họ nhà chuột tha hồ, mặc sức đục khoét mọi kho lẫm. Và chuột bỗng trở thành một quốc nạn làm cho chính phủ phải lo lắng và ra tay can thiệp bằng cách trừng trị đích đáng những tay lái...mèo.

Không hiểu thiên hạ chế biến món thịt mèo ra sao. Chứ người dân quê, chỉ cần một mớ rau má đem nấu hay xào với thịt mèo quả là tuyệt vời. Nhất là ruột mèo vừa trắng lại vừa giòn quả là hết xẩy.

Từ cái tài bắt chuột, mà mèo bỗng được nhảy tót vào lãnh vực chính trị chính em.

Bởi vì nếu già không lắm, thì một vị chính khách cỡ bự, thuộc hàng đầu của Trung quốc, đó là ông Đặng tiểu Bình, đã lấy mèo làm biểu tượng cho đường lối và chính sách của mình khi tuyên bố :

- Mèo trắng, mèo đen không hệ gì, miễn là bắt chuột.

Phải chăng lời phán dạy này đã khai đường dẫn lối cho chính sách mở cửa, tự do kinh doanh, ngoại quốc đầu tư... miễn sao làm cho dân được giàu và nước được mạnh ?

Được ưu ái nuôi ở trong nhà, nên mèo rất gần gũi và thân thương với người bình dân, đồng thời cũng đã đi vào nếp sống và kinh nghiệm đời thường.

Thực vậy, mèo vốn là dấu chỉ của sự xui xẻo và xúi quẩy :

- Mèo đến nhà thì khó,

Chó đến nhà thì sang.

Bởi đó mấy anh lơ thường không cho hành khách mang mèo lên xe đò, kéo gập sự chẳng lành trong suốt cuộc hành trình của mình.

Rồi mỗi khi khen và tự khen về những thành công và ưu điểm của mình, thì liền bị những kẻ thói mồm kê ngay tử đứng vào miệng, khi họ chu mỏ nói với chúng ta :

- Rõ thật, mèo khen mèo dài đuôi.

Câu kê tử đứng này còn nặng hơn cả câu :

- Mẹ hát con khen hay.

Hoặc câu :

- Lươn ngắn lại chê trạch dài,

Thờn bơn méo miệng chê trai lệch mồm.

Với tuổi đời chồng chất, chúng ta thu tích được một mớ kinh nghiệm, thế nhưng nếu chúng ta lỡ biến chúng thành những kinh nghiệm...sống sượng bởi những ý đồ đen tối, thì chúng ta lập tức trở nên giống mèo, bởi vì :

- Mèo già hóa cáo,

Cáo già hóa chẳng tinh.

Liệu chúng ta đã trở nên “cáo già” hay “chẳng tinh” chưa ?

Thỉnh thoảng một đôi khi trong cuộc sống, chúng ta được vận may thăm viếng hay thần tài gõ cửa vào giữa lúc nghiệt ngã nhất. Thiên hạ không ngại liệt chúng ta vào hàng mèo, bởi vì lúc bấy giờ mắt chúng ta sáng rực như “mèo thấy mỡ” và thiên hạ sẽ không ngần ngại gọi chúng ta là “mèo mù vớ cá rán” hay “ngủ gật gập chiếu manh”.

Và sau cùng, mèo hiền, mèo ngoan thường được yêu thương, chẳng ai nỡ đánh đập nó, như tục ngữ đã bảo :

- Mèo lành ai nữ xách tai,

Gái hư chồng để khoe tài nổi chí.

Trong đời thường, hình như mối liên hệ giữa mèo và những người bạn sống quanh nó không được tốt đẹp cho lắm.

Trước hết là mối liên hệ với chuột. Như chúng ta đã thấy, hình như sự thù ghét chuột đã in sâu vào bản tính của mèo. Vì thế, hễ gặp chuột là mèo liền xoi tái, chẳng chút xót thương.

Còn họ hàng nhà chuột, vốn ý thức thân phận nhược tiểu và yếu kém của mình, nên theo sự diễn tả của người bình dân, luôn tỏ ra biết điều và lễ độ :

- Bốn con chuột đưa xác con mèo.

Tò te tò te te te tò

Bốn con chuột đưa xác con mèo,

Tò te tò te tí tí te.

Tiếp đến là mối liên hệ với chó. Mèo ghét chuột thế nào, thì có lẽ chó cũng ghét mèo như thế, nhất là mèo con. Nhà già nhiều chuột, định nuôi vài con mèo cho bớt sự phá phách. Thế nhưng hễ xin được mèo con nào, nếu không canh giữ cẩn thận, thì liền bị chó cắn chết.

Đang đêm mà nghe thấy mèo tru lên hai ba tiếng, thì thế nào sáng hôm sau cũng thấy mèo con phơi xác trên trận địa. Vì thế người Pháp đã bảo :

- Vivre comme le chien et le chat. Nghĩa là yêu nhau cũng thế như chó với mèo.

Tương tự như mối liên hệ mẹ chồng nàng dâu vậy :

- Thật thà như thể lái trâu,

Yêu nhau như thể nàng dâu mẹ chồng.

Tuy nhiên một đôi lúc chúng ta cũng thấy mèo và chó sống chung hòa bình với nhau. Có những tay săn ảnh tình cờ chụp được những bức hình mèo ngủ yên trong vòng tay yêu thương của chó.

Xét về những đặc tính của mèo, già ghi nhận mấy điều sau đây.

Trước hết mèo có nhân đức “sạch sẽ”, bởi vì mỗi khi phóng uế, mèo đều vùi dấu thật kỹ, chứ không phóng uế một cách bừa bãi, thiếu văn hóa như nhiều người.

Thực vậy, Saigon, thành phố Hồ Chí Minh, vốn được gọi là hòn ngọc Viễn đông từ lâu, thế mà đi trên đường, đôi khi thiên hạ vẫn dẫm phải những “bãi mìn”, cụ thể là những đồng...phân. Hình như chỗ nào có bảng chữ : cấm đổ rác, cấm tiêu, cấm tiểu, cấp đại... thì chỗ đó lại được chiếu cố đặc biệt. Người ta càng đổ rác nhiều và càng...cho ra hăng. Mỗi lần phải đi qua đó, thì liền được thưởng thức một thứ xú khí nồng nặc đến nôn mửa.

Vì sạch sẽ mà vùi dấu, thế nhưng chính vì sự vùi dấu này mà mèo lại trở thành biểu tượng cho sự thiếu ngay thẳng, bởi vì thiên hạ thường bảo :

- Lấm la lấm lét như mèo dẫu cút.

Có lẽ vì phải thức đêm bắt chuột, mà suốt ngày mèo nằm ngủ li bì. Với sự nằm ngủ li bì như thế, mèo bị mang tiếng là lười biếng, lười đến độ chảy thây chảy xác, đồng thời tượng trưng cho những kẻ chảnh mắng, bôi bác, qua loa, đại khái, bởi vì họ làm như mèo rửa mặt hay mèo rửa mặt..

Thực vậy, mèo tuy có nhân đức “sạch sẽ” nhưng lại rất sợ nước. Vì thế, để rửa mặt, mèo thường liếm vào bàn chân rồi đưa lên và quẹt quẹt vào mặt, giống như gãi hời còn nhỏ.

Phải, hời còn nhỏ, mỗi khi trời trở lạnh, gãi rất thích nằm ngủ nướng, cuộn mình trong chăn sưởi rên méo điệu hiu. Mẹ đánh thức như gọi đò sang sông, thế mà gãi chỉ ứ ứ :

- Từ từ cái đã.

Khi mở được cặp mi nặng trĩu, thì đã sáng bạch, thiếu điều ông mặt trời chiếu xỏ vào lỗ mũi. Và thế là phải ừ té gấp gấp làm một số những công việc cần thiết, như : đi đại, lấy nước, súc miệng, đánh răng, rửa mặt...

Thấy vậy, bao giờ mẹ gãi cũng mỉm cười và bảo :

-Con làm cứ như mèo rửa mặt vậy.

Một đặc tính khác của mèo là thích được vuốt ve, mơn trớn và chiều chuộng.

Gã nuôi một con mèo, ban sáng ngủ dậy, vừa ngồi vào ghế, thế nào nó cũng đến và cạ vào chân gã. Cạ một vài lần mà không thấy gã nhúc nhích hay động tĩnh gì, thì thế nào nó cũng cấn nhẹ vào chân gã, khiến gã đau điếng.

Vì thế, nhiều hôm vừa mới bắn xong liều thuốc Lào, mà theo giới ghiền thuốc Lào thì điều quan trọng nhất trong ngày, chính là liều đầu tiên ban sáng, chắc chắn thế nào cũng...phê, đang thờ phỉ phò hay đang thả hồn theo khói thuốc, cũng phải cố gắng đá nhẹ cho nó một phát thì nó mới chịu để cho gã được yên.

Ngoài ra mèo còn mắc phải một thói xấu khác là thích ăn vụng.

Gã nhớ hời còn bé, mỗi lần bố gã dọn tiệc hay chị gã dọn cơm, thế nào gã cũng được phân công canh chừng, để đuổi ruồi và trông mèo. Có những hôm bóng dáng mèo chẳng thấy đâu, mà thủ phạm ăn vụng lại là chính gã.

Thực vậy, nhìn trước nhìn sau không thấy một ai và thế là gã liền rón rén, nhón vôi một miếng, rồi đút vào miệng mà nhai ngấu nhai nghiền. Miếng thịt được ăn vụng sao mà nó ngon đáo để, đến giờ nghĩ lại vẫn còn thỉnh thích, mặc dù có...xí hổ tí chút cho tuổi thơ đơn sơ và ngây thơ.

Có lẽ vì thích ăn vụng và thích được vuốt ve mà mèo được dùng để chỉ...bồ nhí.

Tiếng Việt Nam thật là phong phú. Có tình nhân, có người yêu hay có bồ thì hoàn toàn khác với có bồ nhí hay có...mèo. Bởi vì có tình nhân, có người yêu hay có bồ, thường phải là công khai và hợp pháp. Trong khi đó có bồ nhí hay có mèo bao giờ cũng bất hợp pháp và thâm lén lút vụng trộm.

Gã thành thật “khẩu phục tâm phục” những đấng đờn ông, vợ con đề huề, thế mà còn can đảm đeo bông thêm tí bồ nhí. Vừa hao tiền tốn bạc, vừa mất thời giờ và chỉ tội đau lưng. Còn địa vị và sự nghiệp thì dễ dàng đi đoong, đồng thời một sớm một chiều thân bại danh liệt chóng như trở bàn tay.

Chiều được một cô bồ nhí quả là một nghệ thuật. Bởi vì cũng giống như mèo, cô bồ nhí nào mà chẳng thích được vuốt ve, mơn trớn và cưng chiều. Cô bồ nhí nào mà chẳng hay hờn, hay dỗi, hay nhõng nhẽo và hay đồng đành.....Biết vậy thế mà khối anh đờn ông vẫn cứ nhào vô như con thiêu thân lao đầu vào lửa.

Thiên hạ thích dùng hình ảnh mèo để so sánh với đờn bà con gái, bởi vì giữa mèo và đờn bà con gái có nhiều điểm giống nhau.

Điểm thứ nhất giống nhau đó là cái khoản ăn.

Mèo ăn ít mà đờn bà con gái cũng ăn ít, vì vậy người đời mới bảo :

- Nam thực như hổ, nữ thực như miu. Nghĩa là đờn ông con giai thì ăn nhiều như hổ, còn đờn bà con gái thì ăn ít như mèo.

Ấy là thiên hạ tự giới hạn vào việc ăn chính thức trong bữa cơm, chứ còn ăn lai rai trong ngày hay ăn hàng với đủ thứ quà vật thì khác. Dem cộng và cân tất cả mọi thứ quà vật này vào thì chưa chắc mèo nào thắng mèo nào, vì đờn bà và nhất là con gái vốn là chúa ăn vặt cơ mà :

- Đi chợ mất tám tiền quà,

Chồng thương chồng bảo về nhà đỡ cơm.

Điểm thứ hai giống nhau, đó là chuyện không và có.

Con mèo ngoáy đuôi bên trái thì sẽ nhảy qua bên phải, cũng vậy con gái bảo có thì chắc chắn là không, bảo không thì chắc chắn lại là có, như một bài hát của Ngọc Lễ :

- Con gái nói có là không, con gái nói không là có.

Con gái nói một là hai, con gái nói hai là một.

Con gái nói ghét là thương, con gái nói thương là ghét,

Đừng nghe những gì con gái nói. Đừng nghe những gì con gái nói...

Gã sẽ mổ xẻ chi tiết về chuyện này trong một bài khác.

Điểm thứ ba giống nhau. Đó là về thái độ hiền và dữ.

Thực vậy, mèo thật hiền lành khi nó nằm dài ngủ yên, khi nó cạ nhẹ vào chân mình...thế nhưng mèo cũng thật dữ dằn khi nó nhe răng gầm gừ và giơ móng nhọn chiến đấu với chó, hay vồ chuột nhanh như chớp.

Đờn bà con gái cũng vậy, bình thường thì nhỏ nhẹ dễ thương và dễ mến, nhất là khi cô nường nhõng nhẽo hay...mần duyên. Thế nhưng một khi đã nổi cơn tam bành vì bị chạm tự ái hay bị phổng tay trên mặt mũi lợi, thì phải biết.

Đang là một cô em bấp kỳ nhỏ nhỏ bỗng hóa kiếp thành một bà chẳng lửa, chửi đến nơi đến chốn, chửi có bài có bản, chửi có cung có điệu, tay chân thì múa may quay cuồng thiếu điều lăn xả vào người ta như muốn ăn tươi nuốt sống vậy.

Về vấn đề này thì gã xin “no table” nghĩa là xin miễn bàn, kéo lại bị ăn cà chua, trứng thối và bị chụp cho cái mũ thiên vị là luôn bốc thơm đồn ông con gái, mà lại hay bốc thối và bôi bác đồn bà con gái.

Tuy nhiên, có một điều hoàn toàn khác biệt giữa mèo và đồn bà con gái, đó là mèo thì luôn có râu, bất kể là mèo đực hay mèo cái. Còn đồn bà con gái thì lại chẳng có râu. Họa lắm mới có. Và nếu có, thì quả là hết chỗ nói.

Đêm bắt đầu về khuya, tiếng con nít xa dần, chìm vào xóm vắng :

- Con mèo mà trèo cây cau,

Hỏi thăm chú chuột đi đâu vắng nhà.

Chú chuột đi chợ đường xa,

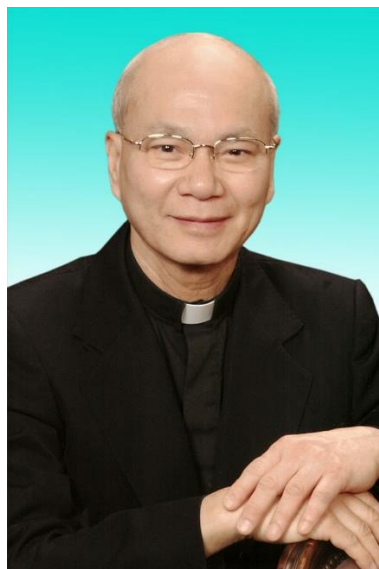
Mua mắm mua muối giỗ cha con mèo.

Chuyện Phiếm của Gã Siêu

VỀ MỤC LỤC

Giáo sĩ: xuất phát từ giáo dân, hiện diện vì giáo dân và cậy dựa vào giáo dân

Tri Ân
Cha Luca PHẠM QUỐC SỬ
Chủ Nhiệm Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam



30.12.1946 – 01.12.2020

- Mọi liên lạc: Ghi danh, thay đổi địa chỉ, đóng góp ý kiến, bài vở..., xin gửi về địa chỉ
giaosivietnam@gmail.com

- Những nội dung sẽ được đề cao và chú ý bao gồm:

Trao đổi, chia sẻ những kinh nghiệm thực tế trong việc mục vụ của Giáo sĩ; Những tài liệu của Giáo hội hoặc của các Tác giả nhằm mục đích Thăng tiến đời sống Giáo sĩ; Cổ vũ ơn gọi Linh mục; Người Giáo dân tham gia công việc “Trợ lực Giáo sĩ” bằng đời sống cầu nguyện và cộng tác trong mọi lãnh vực; Mỗi Giáo dân phải là những “Linh mục” không có chức Thánh; Đối thoại trong tinh thần Bác ái giữa Giáo dân và Giáo sĩ... (Truyền giáo hay xây pháo đài?)

- Quý vị cũng có thể tham khảo những số báo đã phát hành tại
www.conggiaovietnam.net

Rất mong được sự cộng tác, hưởng ứng của tất cả Quý vị

Xin chân thành cảm ơn tất cả anh chị em đã sẵn lòng cộng tác với chúng tôi bằng nhiều cách thế khác nhau.

TM. Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam

Thư Ký: Giuse Phạm Hoàng Quỳnh.

TGP Baltimore USA